

VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
VIỆN NGHIÊN CỨU HÁN NÔM

**Tổng
tập
truyện
thơ**

NÔM

CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

Tập 1

**MO LÊN TRỜI
(PỤT NỪNG)**



Nhà xuất bản Khoa học Xã hội

VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
VIỆN NGHIÊN CỨU HÁN NÔM

TỔNG TẬP
TRUYỆN THƠ NÔM
CỦA CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VIỆT NAM

Tập 1

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI

Mo lên trời
(Pụt Nùng)

VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
VIỆN NGHIÊN CỨU HÁN NÔM

MO LÊN TRỜI PỤT NÙNG

(Hát cúng của dân tộc Nùng)

Hoàng Triều Ân

Sưu tầm - Phiên âm - Dịch nghĩa - Giới thiệu

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI

Lời giới thiệu

Việt Nam là quốc gia đa dân tộc, đa ngôn ngữ, có một nền văn hoá phong phú, là "Nền văn hoá thống nhất, mà đa dạng trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam" (Nghị quyết lần thứ V, Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam, Khoa VIII.). Và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khái quát vấn đề này như sau: "Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích cuộc sống, loài người tạo ra và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ sinh hoạt hàng ngày về ăn, ở, mặc và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hoá." (*Hồ Chí Minh toàn tập*, Tập 39, tr. 431). Như vậy, chữ viết chính là tài sản văn hoá, đánh dấu sự phát triển về văn hoá xã hội của mỗi tộc người. Chữ viết của các dân tộc trên đất nước ta là vốn văn hoá vô cùng quý báu, chúng ta phải giữ gìn và phát huy. Đây là nguồn tài liệu vô giá để nghiên cứu lịch sử, văn hoá, xã hội của mỗi địa phương, của mỗi tộc người và của đại gia đình các dân tộc Việt Nam. Chữ viết và các văn bản chữ viết cổ truyền của các dân tộc thiểu số vừa là văn hoá vật thể, vừa mang giá trị văn hoá phi vật thể. Ngoài người Kinh có chữ viết cổ truyền - chữ Nôm, một số dân tộc thiểu số cũng có chữ viết cổ truyền của mình như người Tày có chữ Nôm Tày, người Nùng có chữ Nôm Nùng, người Dao có chữ Nôm Dao, người Thái có các dạng chữ viết cổ truyền của người Thái với nhiều cách viết khác nhau, người Chăm có chữ Chăm cổ, người Khơ Me có chữ Khơ Me cổ, người Lô Lô có chữ Lô Lô cổ truyền, v.v..

Trải qua hàng trăm năm, các văn bản chữ viết cổ truyền đã được các dân tộc ở nước ta nâng niu giữ gìn. Tuy nhiên, do thời gian, do những biến động trong lịch sử như chiến tranh, di cư, v.v.. các văn bản chữ cổ của nhiều dân tộc đã bị thất truyền; hiện nay, số người có thể sử dụng chữ viết, hay đọc được các văn bản bằng chữ viết cổ truyền ngày càng ít. Các văn bản viết trên các chất liệu như giấy dó, lá cây, lá gồi, lá cọ, v.v.. trải qua mấy trăm năm đã bị hỏng và mất mát. Hơn nữa trong cơ chế thị trường hiện nay, rất nhiều văn bản đang bị mua bán, trôi nổi, thậm chí thất thoát ra nước ngoài. Việc thu thập, bảo quản, nghiên cứu và khai thác các văn bản chữ viết cổ truyền của các dân tộc thiểu số ở nước ta đang là yêu cầu cấp bách.

Việt Nam gồm 53 dân tộc, gần 32 dân tộc đã có chữ viết, những hệ thống chữ viết này khác nhau về nguồn gốc, thời kì xuất hiện, cơ sở tự dạng, tính hoàn thiện và mức độ phổ biến. Theo thống kê của GS.TS. Nguyễn Văn Lợi (Viện Từ điển học và Bách khoa thư) trong đề án của *Nhiệm vụ về sưu tầm, bảo quản, số hóa, nghiên cứu khai thác chữ viết cổ truyền của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam giai đoạn I (2002-2005)* đã trình bày về chữ viết của các dân tộc thiểu số như sau:

TT	Dân tộc	Tình hình chữ viết
1	Tày	Chữ Nôm Tày, chữ Tày La tinh hoá (1961), chữ Nôm của người Ngạn (một bộ phận của dân tộc Tày) ở Cao Bằng.
2	Thái	Các dạng chữ Thái cổ và phương án chữ Thái La tinh hoá
3	Hoa	Chữ viết tượng hình
4	Khmer	Chữ viết tự dạng Sangscrit
5	Nùng	Chữ Nôm Nùng tượng hình và chữ Tày - Nùng La tinh hoá (1961)
6	Hmông	Chữ viết tự dạng La tinh (1961)

TRUYỆN THƠ NÔM NÙNG * *Mo lên trời*

7	Gia Rai	Các dạng chữ viết theo tự dạng La tinh: trước 1945 do các cố đạo Pháp làm, năm 1965-1975 Viện Mùa hè các nhà Ngôn ngữ học (Mỹ) cải tiến.
8	É - Đê	Chữ viết tự dạng La tinh, trước năm 1945.
9	Bahnar	Chữ viết tự dạng La tinh trước năm 1945
10	Chăm	Chữ Chăm cổ tự dạng Săngscrit và các phương án La tinh hoá.
11	Xơ Đăng	Chữ viết tự dạng La tinh
12	Hrê	Chữ viết tự dạng La tinh
13	Kơ Ho	Các chữ viết tự dạng La tinh: trước năm 1945 do Viện Mùa hè các nhà Ngôn ngữ học làm, chữ viết sửa đổi ban hành năm 1985
14	Raglai	Các chữ viết tự dạng La tinh: do Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam làm năm 1960, chữ do Viện Mùa hè các nhà Ngôn ngữ học làm, chữ làm sau năm 1975.
15	Mnông	Chữ viết tự dạng La tinh do Viện Mùa hè các nhà Ngôn ngữ học làm
16	Stiêng	Chữ viết tự dạng La tinh
17	Bru - Vân Kiều	Các dạng chữ viết tự dạng La tinh: do Viện Mùa hè các nhà Ngôn ngữ học làm trước năm 1975, chữ ban hành năm 1985
18	Cơ Tu (Ka Tu)	Chữ viết tự dạng La tinh do Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam làm, do Viện Mùa hè các nhà Ngôn ngữ học làm trước năm 1975
19	Lô Lô	Chữ Di (Lô Lô) cổ
20	Giê Triêng	Chữ viết tự dạng La tinh do Viện Mùa hè các nhà Ngôn ngữ học làm
21	Ta Ôih (Pa Cô - Ta Ôi)	Các chữ viết tự dạng La tinh: do Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam làm (1960-1975), do Viện Mùa hè các nhà Ngôn ngữ học làm trước năm 1975,

VIỆN NGHIÊN CỨU HÁN NÔM

		1975, chữ viết được ban hành năm 1985 .
22	Mạ	Chữ viết tự dạng La tinh do Viện Mùa hè các nhà Ngôn ngữ học (Mỹ) làm
23	Co	Chữ viết tự dạng La tinh do Viện Mùa hè các nhà Ngôn ngữ học (Mỹ) làm trước năm 1975
24	Chơ Ro (Chro, Chrau, Châu)	Chữ viết tự dạng La tinh do Viện Mùa hè các nhà Ngôn ngữ học (Mỹ) làm trước năm 1975
25	Chu Ru	Chữ viết tự dạng La tinh do Viện Mùa hè các nhà Ngôn ngữ học (Mỹ) làm trước năm 1975
26	Lào	Chữ viết tự dạng Săngscrit
27	H.Mông	Các cách phiên âm La tinh hoá khác nhau
28	Dao	Chữ Nôm Dao, các cách phiên âm La tinh hoá
29	Cao Lan	Chữ Nôm Cao Lan
30	Sán Diu	Chữ viết tượng hình cổ truyền
31	Lự	Chữ viết cổ truyền tự dạng Săngscrit
32	Pa Thên	Tồn tại một vài văn bản có các hình vẽ ghi ý
33	Thỏ	Chưa có chữ viết
34	Khơ Mú	Chưa có chữ viết
35	Giáy	Chưa có chữ viết
36	La Chí	Chưa có chữ viết
37	Phù Lá	Chưa có chữ viết
38	La Hù	Chưa có chữ viết
39	Kháng	Chưa có chữ viết
40	Chứt	Chưa có chữ viết
41	Măng	Chưa có chữ viết
42	Ơ Đu	Chưa có chữ viết
43	Cơ Lao	Chưa có chữ viết

44	Bố Y	Chưa có chữ viết
45	La Ha	Chưa có chữ viết
46	Công	Chưa có chữ viết
47	Ngái	Chưa có chữ viết
48	Si La	Chưa có chữ viết
49	Pu Péo	Chưa có chữ viết
50	Rơ Măm	Chưa có chữ viết
51	Brâu	Chưa có chữ viết
52	Ha Nhi	Chưa có chữ viết
53	Kxinh Mul	Chưa có chữ viết

Trong số 32 hệ thống chữ viết đã có, đáng lưu ý hơn cả là các hệ thống chữ viết cổ truyền, như chữ Nôm Tày - Nùng, chữ Nôm Dao, chữ Nôm Ngạn, chữ Nôm Cao Lan, chữ Khơ Me, chữ Chăm, chữ Thái, chữ Lự, chữ Lô Lô, v.v... Đây là những chữ viết đã có lịch sử lâu đời, tương đối hoàn thiện và hành dụng khá phổ biến.

Ở Viện Nghiên cứu Hán Nôm việc học tập và nghiên cứu chữ Nôm Tày - Nùng, Dao đã được quan tâm từ những năm 80 của thế kỷ XX, với việc dạy chữ Nôm Tày - Nùng của nhà nghiên cứu Lã Văn Lô và giới thiệu chữ Nôm Dao của ông Triệu Hữu Lý. Từ những năm đó việc sưu tầm các văn bản Nôm và nghiên cứu chữ Nôm và của các dân Tày - Nùng, Dao đã được tiến hành. Trong những năm gần đây, Viện Nghiên cứu Hán Nôm đã tổ chức sưu tầm được nhiều văn bản Nôm Tày - Nùng, Dao và tổ chức các khóa học chữ Nôm Tày.

Từ năm 2002, *Nhiệm vụ sưu tầm, bảo quản, số hóa, nghiên cứu khai thác chữ viết cổ truyền của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam giai đoạn I (2002-2005)* của Viện Khoa học xã hội Việt Nam do Viện Ngôn ngữ học chủ trì (phối hợp với Viện Nghiên cứu Hán Nôm và Viện Dân tộc học). Năm 2008, *Chương trình sưu tầm,*

VIỆN NGHIÊN CỨU HÁN NÔM

bào quản, số hóa, nghiên cứu khai thác chữ viết cổ truyền các dân tộc thiểu số ở Việt Nam được giao cho Viện Nghiên cứu Hán Nôm chủ trì (phối hợp với Viện Dân tộc học và Viện Từ điển học và Bách khoa thư) và PGS.TS. Trịnh Khắc Mạnh làm Chủ nhiệm Chương trình, NCV. Hoàng Văn Nam làm Thư kí Chương trình.

Giai đoạn đầu của Chương trình tập trung vào việc sưu tầm, bào quản, số hóa, nghiên cứu khai thác chữ viết cổ truyền của một số dân tộc ở miền núi phía Bắc Việt Nam, như người Tày, Nùng, Dao, Thái và tổ chức học tập về chữ Thái. Chương trình đặc biệt chú ý đến việc phiên âm, dịch nghĩa các truyện thơ Nôm Tày - Nùng, Dao và xuất bản bộ sách với tên gọi: *Tổng tập truyện thơ Nôm của các dân tộc thiểu số Việt Nam*. Theo điều tra của nhà nghiên cứu Lục Văn Pảo và nhà nghiên cứu Hoàng Triều Ân truyện Nôm của người Tày - Nùng có các tác phẩm:

- Bioóc Lá (Lương Quân)	- Chiêu Đức (Kim Nụ)
- Dao Tiên	- Đinh Chi
- Đinh Quân	- Đồng Vĩnh
- Giáo nam giáo nữ	- Hán Bình - Thị Xuân
- Lưu Đài - Hán Xuân (Nàng Hán)	- Hương Nhu
- Hoàng Triều	- Kim Quế (Nàng Kim)
- Kim Sinh	- Kinh Lương lục vya
- Long Tôn	- Lượn cọi
- Lượn nàng Hai	- Lượn Tam nguyên
- Lượn Tứ quý	- Lương Nhân
- Lương Quân - Ngọc Lự	- Lưu Bang
- Lưu Bình - Dương Lễ	- Lưu Nhân Hiệu
- Lưu San	- Lưu Tú

- Lưu Tương	- Lý Lan
- Lý Thế Khanh	- Mây Ngần
- Ngọc Dong	- Ngọc Long
- Nhân Lăng - Thị Trinh	- Nho Hương Phò mã
- Nốc Kéo (Chim sáo)	- Nông Văn Vân
- Phạm Tải - Ngọc Hoa	- Pú Lương Quân
- Pụt Nùng	- Quang Vụ
- Quảng Tân - Ngọc Lương	- Quyển Nương - Tần Chu
- San Péc - Eng Tài	- Tam Mậu Ngọ
- Tạng Bá	- Thạch Sanh
- Thị Đan (Nam Kim)	- Tông Lâm
- Tống Trân – Cúc Hoa	- Tống ca
- Tống Lan	- Tống Đôn
- Toọng Nương	- Toọng Tương
- Trương Anh	- Trương Hán
- Tứ Thư - Văn Thụy	- Xôi Văn Thụy
- Then Tính (Kì yên giải hạn)	- Then cấp sắc (Lễ hội)
- Then khóa quan	- Xinh cốc hương mùa hưởng

Các tác phẩm này về cơ bản đã được sưu tầm về kho sách của Viện Nghiên cứu Hán Nôm và *Chương trình* sẽ lần lượt giới thiệu cùng bạn đọc trong bộ *Tổng tập truyện thơ Nôm của các dân tộc thiểu số Việt Nam*.

Trong năm 2008, *Chương trình* tập trung vào một số công việc như:

- Tổ chức Lớp học chữ Thái cổ.
- Tiếp tục sưu tầm các sách Hán Nôm của các dân tộc thiểu số Việt Nam.
- Số hóa sách Hán Nôm của các dân tộc thiểu số Việt Nam.

- Biên soạn phiếu thư mục sách Hán Nôm của các dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đang lưu giữ tại Viện Nghiên cứu Hán Nôm đã sưu tầm trong nhiều năm qua.

- Phiên âm, dịch nghĩa một số truyện thơ Nôm Tày - Nùng, như: *Bioóc Là, Chiêu Đức, Nhân Lãng, Lý Thế Khanh, Nho Hương, Toọng Tương, Pác Đào, Pụt Nùng, Lưu Đài - Hán Xuân*.

* * *

Tổng tập truyện thơ Nôm của các dân tộc thiểu số Việt Nam xuất bản lần này gồm 5 tập, được sắp xếp theo từng tập: *Pụt Nùng* (Tập 1); *Toọng Tương, Pác Đào và Bioóc Là* (Tập 2); *Nho Hương, Chiêu Đức* (Tập 3), *Lý Thế Khanh, Nhân Lãng* (Tập 4), *Lưu Đài - Hán Xuân* (Tập 5). Sự sắp xếp các tập xuất bản lần này cũng như sau này là sự lựa chọn ngẫu nhiên, không tuân thủ theo trật tự thời gian và không gian cũng như nội dung các tác phẩm.

Trong quá trình triển khai bộ *Tổng tập truyện thơ Nôm của các dân tộc thiểu số Việt Nam*, chúng tôi đã nhận được sự giúp đỡ của các đồng nghiệp Viện Nghiên cứu Hán Nôm, các nhà nghiên cứu chữ Nôm - Tày, Lãnh đạo Viện Khoa học xã hội Việt Nam; nhân đây, *Chương trình* xin bày tỏ lòng cảm ơn chân thành.

Trong quá trình biên soạn bộ *Tổng tập truyện thơ Nôm các dân tộc thiểu số Việt Nam*, *Chương trình* thực sự gặp nhiều khó khăn, chắc chắn không thể tránh khỏi những thiếu sót. Mong được độc giả chỉ giáo và lượng thứ.

Xin chân thành cảm ơn.

Trịnh Khắc Mạnh

MO LÊN TRỜI (PỤT NÙNG) **DI SẢN VĂN HÓA QUÝ VÀ HIẾM CỦA** **DÂN TỘC NÙNG**

Với dân tộc Tày, đã có một số di sản văn hóa được giới thiệu, kể cả văn bản văn học viết bằng chữ Nôm Tày ta đã được tiếp xúc, nhưng với dân tộc Nùng, việc giới thiệu còn quá ít, nhất là di sản văn học viết bằng chữ Nôm.

Có một dịp đi điền dã (cách đây hai năm) tôi được đọc một văn bản cổ được gói kín, cất giữ cẩn thận, ở thư tịch cụ Dương Văn Lương (Nam Tuấn, Cao Bằng) năm nay 90 tuổi, là tập *Xính cốc hương khỉn mùa huông* (nghĩa là: Mời chân hương lên gặp Ngọc Hoàng).

Nhìn ở góc độ văn học, nó là một tác phẩm cổ, phản ánh sinh hoạt tâm linh của một dân tộc. Tác phẩm nằm trong hệ Pụt Nùng và được dùng trong cúng bái khi hành lễ *Mo lên trời* (*Mo mùa bản*) cho nên người ta vẫn gọi tác phẩm này là:

MO LÊN TRỜI (PỤT NÙNG)

Tác phẩm viết bằng chữ Nôm Nùng. Khó ọc là khó, bởi chữ Nôm Nùng là thứ văn tự dùng để ghi âm tiếng Nùng, người dân tộc khác không dễ gì đọc được, nếu như không biết tiếng Nùng.

Vi dụ:

- Ta nói: *Lớn gần này*

Tiếng Tày nói: *Cải (luông) gần này*

Tiếng Nùng nói: *Lung kiày.*

- Ta nói: *Đi đâu?*

Tiếng Tày: *Pây tỉ tầu?*

Tiếng Nùng: *pay tăn ròi?*

- Ta nói: *Nhà dột*

Tiếng Tày nói: *Ăn rườn rùa (cuông)*

Tiếng Tày nói: *Nghé rần rò.*

Xưa nay ta lầm tưởng ngôn ngữ Tày Nùng chỉ là một. Nhưng vào thực tế tác phẩm này ta sẽ nhận thức lại.

Muốn đọc được chữ Nôm Nùng, tôi đã phải học tiếng Nùng trong hai năm (vừa học vừa đoán chữ) mới luận và ghi ra được bản phiên âm *Xinh cốc hương khỉn mùa huồng* với số lượng 2.304 câu thơ.

Chữ Nôm Tày khác nhiều so với chữ Nôm Nùng. Ví dụ:

- Ghi âm *con người*:

Chữ Nôm Tày viết 中人 (*gân*) 欣 (*cân*)

Chữ Nôm Nùng viết 人君 (*cân*)

- Ghi âm *thơm* (trong *Hương thơm*)

Chữ Nôm Tày viết 音气 (*Hom*)

Chữ Nôm Nùng viết 昏 (*Hom*)

- Ghi âm từ *Bông chốc*

Tiếng Nùng nói 侵切 (*Xăm xít*)

(Tiếng Tày không có từ *xăm xít*. Muốn diễn đạt ý *bông chốc*, người Tày nói là *rằm rịu*)

Tiếng Tày nói *Rằm rịu* viết là 淫妙

Khi phiên âm, gặp trường hợp thứ ba này (*Bông chốc*) phải tìm hiểu, học tiếng Nùng, mới đọc ra nó và hiểu nghĩa.

Cho nên việc phiên âm đã khó, việc dịch từng câu thơ lại càng không dễ chút nào.

Tác phẩm *Xinh cốc hương khìn mùa hưởng* văn bản sưu tầm này được viết trên giấy dó cổ, dai, không trắng, viết chữ bằng mực Tàu, không phai.

Chữ viết trên tác phẩm này là di bút của một cụ cố làm thầy Tào với pháp danh là Tô Thế Xương (quê Quảng Trù, Hà Quảng, Cao Bằng).

Tác phẩm được viết năm "Bảo Đại tứ niên. Tuế thứ Kỷ Tị, tứ nguyệt, thượng tuần". Dòng chữ này ghi ở cuối sách. Có nghĩa là "Thượng tuần tháng tư năm Kỷ Tị. Năm vua Bảo Đại, năm thứ tư". Đối chiếu lịch, đó là năm 1929.

Với tác phẩm này, ta có thể tìm hiểu một số đặc điểm sau đây:

I. PỤT NÙNG

Trong cuộc sống sinh hoạt, hai dân tộc Tày và Nùng đều có một bộ phận (tỉ lệ không đáng kể) làm nghề Pụt hoặc Then.

Dân tộc Tày gọi người làm nghề ấy là *Then, Vit, Pọt, Giàng*.....

Dân tộc Nùng gọi người làm nghề ấy là *Pọt, Phăt, Pọt, Măt*.....

Qua cách gọi, ta nghe ra, dù tên gọi khác nhau (ngữ âm có khác nhau) đều có căn ngữ là *Phăt cả*.

Những người làm Pọt (không nhiều) vốn là người trong cộng đồng nhân dân lao động; nhưng họ là người nắm được phong tục tập quán, biết hướng dẫn những nghi lễ ma chay, cưới xin,.... đặc biệt thông qua đàn lễ, khi cây hương đốt lên, họ nhận rằng họ có thể đại diện giao tiếp giữa người với thần linh, giữa con cháu dương gian giao tiếp với linh hồn tổ tiên ở thế giới khác.

Thông qua hình thức nhập hồn trong buổi lễ, Pọt còn mời được tổ tiên (xinh đằm) nhập vào bà Pọt nói chuyện với con cháu. Pọt nói giọng y như một ông cụ nào đó đã mất, nay về nhà dạy bảo con cháu. Người trong gia đình thay nhau tranh thủ hỏi cụ tổ tiên về làm ăn, về thời vận.... cụ tổ tiên cứ thông qua miệng Pọt nói cùng con cháu.

Với Pọt Nùng có điều hơi khác với Then (Vit) Tày là, tuy cùng thờ Phăt nhưng Pọt Nùng (qua những tác phẩm đã được giới thiệu như *Lễ cấp sắc Pọt Nùng*, Nguyễn Thị Yên, VHDT, H 2006; *Lễ Vun hoa của người Nùng Án Cao Bằng*, Triệu Thị Mai NXB. Lao Động, 2007) ít khi, rất hiếm khi nhắc đến Thích ca Mâu Ni.

Ta có thể gặp các Pọt Nùng ở đời thường để trò chuyện, thấy sự hiểu biết của họ về đạo Phăt rất lơ mơ. Trong quan niệm, họ đã trộn lẫn việc thờ cúng tổ tiên với lý thuyết Đạo giáo,

với sự hiểu biết ít ỏi về mẹ Bioóc (mẹ Hoa - mà người Then Tày gọi là mẹ Xích Ca). Vì vậy trong lời hát Pụt Nùng thể hiện rõ nhận thức, thấy điều gì hay trong Nho, Đạo, Phật thì họ tiếp thu. Hay nói cho sát thực tế nữa là Pụt Nùng tiếp thu những nét đẹp trong đạo lý dân gian vốn có từ Nho, Đạo, Phật.

Pụt Nùng trong lời hát nói nhiều đến Ngọc Hoàng (Ngọc Đế - Tam Thanh) là đáng tối cao trong lý thuyết Đạo giáo.

Nguyên gốc Đạo giáo có triết lý sâu xa về vũ trụ, nhân sinh nhưng đến lúc suy tàn, các đệ tử đã biến Đạo giáo thành mê tín dị đoan, cúng bái bùa bèn. Thông qua dân gian sàng lọc, cái lễ nghĩa trong sáng được lưu giữ trong Pụt Nùng.

Pụt Nùng nói nhiều đến Ngọc Hoàng, trước hết là người thầy cả đứng ra làm lễ cấp sắc (chứng chỉ hành nghề) là thầy Tào, mà thầy Tào hành nghề theo sách vở người Choang (Trung Quốc), hai là Pụt Nùng được du nhập từ Mặt (Phật) Choang vào Việt Nam mới có từ hai ba thế kỷ nay (theo những cuộc di cư của người Choang vào Việt Nam thành người Nùng).

Trong quá trình giao lưu văn hóa Then Tày (có truyền thống lâu đời ở vùng người Tày) với Pụt Nùng, có sự giao thoa nhất định, nhưng chưa nhiều. Pụt Nùng khác Then Tày. Lời hát khác, nghi thức cúng bái, trang trí cũng khác. Nhạc cụ, nhạc khí dùng hành lễ khác nhau v.v....

Pụt Nùng là đệ tử của thầy Tào (Tào là Đạo, Đạo giáo). Nhưng nội dung bài hát Pụt Nùng nặng về luân lý hơn là triết lý. Nó vẫn bàng bạc một màu "thanh tịnh vô vi" bỏ dục tình để khỏi khổ. Nó không chăm chút đến triết lý huyền diệu của trời đất vạn vật biến hóa, về tu dưỡng thanh, tịnh vô vi....

Người làm Pụt Nùng sống trong dân gian, thường là người ít chữ nghĩa. Lời Pụt hát thường "pác bốc" (thuộc miệng) là chính. Nếu có sách, họ nghe đọc và xướng hát nhiều lần cho thuộc, đến khi làm lễ họ không mở sách (đó là luật lệ). Lúc nào bí, quên, thì họ lập tức biến hóa, lựa đặt lời hát tức thì cho trôi chảy, không đứt đoạn.

Người làm Pụt Nùng không có trình độ cao, thầy Tào dạy thể nào thì theo đó mà hát xướng.

Cho nên với Pụt Nùng, bài hát ít nhắc đến Phật Thích Ca (tuy họ vẫn tự xưng là Pụt, tức là Phật). Tuy nhiên điện thờ của họ vẫn đề mấy đạo tự: "Đại nam vô đại từ đại bi Nam Hải quan thế âm Bồ Tát".

Vì vậy tác phẩm *Mo lên trời* có 2304 câu, chỉ nói đến Ngọc Hoàng (hoặc Ngọc Đế Tam Thanh) là có nguồn gốc của nó.

II. VỊ TRÍ TÁC PHẨM *MO LÊN TRỜI* TRONG LỄ HỘI CẤP SẮC

Mo lên trời với cái tên đầy đủ của nó là *Xinh cốc hương khỉn mùa huông* (dịch là: Mời chân hương lên gặp Ngọc Hoàng - còn gọi: Ngọc Đế Tam Thanh) là tác phẩm dùng trong lễ cấp sắc Pụt Nùng lần chót.

Người muốn làm Pụt phải tu tâm, luyện hát theo nhạc, thuộc hàng trăm bài Pụt (học bằng truyền miệng) và biết một vài nghi lễ cúng bái... là mời thầy cả phong sắc cho lần thứ nhất trong một đại lễ (Lầu Pụt) đầu tiên, để được công nhận vào nghề Pụt.

Sau đó cứ ba năm một lần (có thể co giãn) tổ chức lễ hội xin Thầy cả đến chủ lễ cấp sắc để nâng bậc cao hơn.

Sau sáu bảy lần nâng cấp, trình độ nghề nghiệp đã cao, bản thân đã có nhiều học trò (do mình đào tạo) điệu nghệ, "nghệ sĩ" Pụt Nùng này đề nghị Thầy cả cho làm lễ cấp sắc lần chót.

Trình tự một lễ hội cấp sắc lần chót vẫn cứ phải diễn ra trong hai ba ngày với các trình tự các lễ hội lần trước.

Trình tự đó như sau:

1. **Làm lễ kỳ yên giải hạn** cho gia đình Pụt Nùng xin cấp sắc lần chót (như phù phép quét nhà đuổi tà quỷ; đi sứ tìm hồn lạc cho trẻ trong nhà - nếu có; cời bỏ những lời nguyên rủa của bên ngoài mang đến v.v...).

2. **Tiến hành làm lễ cấp sắc:**

Làm lễ theo các khoa mục phân cho các bà Pụt đến dự lễ cùng làm

- Thịnh sự trước điện thờ tổ sư (thông qua hát xướng)
- Thắng yên ngựa cùng binh mã chuẩn bị lên đường (thông qua bài hát)
- Lời tạ của Pụt Nùng chủ nhà hát cảm ơn là lạy tạ thầy cha, thầy mẹ, các bạn Pụt, các nàng Pụt phục vụ (chủ khách hát đối đáp ứng khẩu)
- Biên số tấu trình công việc mà Pụt chủ nhà sẽ dâng lên các cửa; rồi xin phu Giang gánh gồng lễ vật
- Biên chép lễ vật (thông qua hát xướng)
- Mở đường (thông qua hát xướng) để qua các cửa lên dâng lễ. Các cửa phải qua (đều có bài hát dài) là: cửa tổ tiên, cửa Bam chai Ham hác, cửa vua bếp, khu mộ tổ tiên, qua rừng cây ráy, qua rừng khỉ vượn, rừng ve sầu, cửa Pụt cãm, qua khu

ruộng nhà vua, qua cửa yêu tinh Giã gìn, qua đồi Khau Các Khau Gài, qua đồng Nà Cài Nà Mản, vượt biển, qua núi đá Phya Bioóc, cửa vua Pụt, qua chợ Tam Quang, qua cầu gang cầu sắt.

- Bắc cầu hào quang (là cầu hồn của Pụt nhà chủ)

Với lễ cấp sắc vào nghề hoặc nâng bậc tay nghề, lễ hội còn nhiều bước phải làm nữa.

Nhưng với lễ cấp sắc lần chót, buổi lễ chuyển sang xướng hát bài *Xinh cốc hương mùa hưởng*. Các bước lễ theo bài bản này mà bày lễ.

3. **Mo lên trời** (sẽ nói thêm ở phần sau).

4. **Trên đường từ mừng trời trở về vượt biển** (Thông qua lời hát xướng).

5. **Trần gian mờ hội múa hát** (Múa sông miêu tả phu chèo thuyền, múa châu miêu tả nghi thức trước Ngọc Hoàng, múa chơi tức quảng - đánh khăng, múa tung còn ở Nà Lại Nà Đon, múa phu Giang cây cầy v.v...) kết hợp múa là có hát xướng.

III. TÁC PHẨM MO LÊN TRỜI

Bài hát *Mo lên trời* dài 2.304 câu là bài chủ yếu trong lễ cấp sắc Pụt Nùng lần chót.

Sau lễ cấp sắc Pụt Nùng nhà chủ coi như đã có trình độ làm Pụt tốt đỉnh. Pụt Nùng nhà chủ đã đắc đạo, đã thành Thầy cả, có thể đào tạo con hương làm Pụt, có vai trò lớn đi theo Thầy Tào làm các lễ hội cấp sắc long trọng.

Với tiết mục này chủ yếu vẫn là hát xướng, xuất hồn, nhập hồn qua Pụt Nùng.

Các bước đi, hành trình đi lên Trời gặp Ngọc Hoàng, gồm có các lễ theo thứ tự:

1- Gọi hương. Hương nói ở đây là cây hương cụ thể; có lúc coi khói hương là sứ giả tham gia vào hành trình đoàn quân then lên Ngọc Hoàng. *Hương trẻ nặng hay nhẹ/ Hương trai gần hay xa/ hương trai lành hay dữ/ Hương trai giặc hay cướp?* (câu 77-80).

Hương đến đưa tin "Ngọc đế qua đời". *Quan trên gửi tờ sớ đến nơi/ Thông báo khắp thế gian đều biết/ Tin thông báo Ngọc Đế qua đời/ Tin đến báo Hoàng đế mất rồi/ Cho gọi Thầy liệu lên thăm viếng* (câu 199-203).

2- Thầy cả thông báo mọi người, các hàng binh tướng, quân tiên, quân binh... ăn mặc chỉnh tề, mang cung, giáo mác, thắng ngựa sẵn sàng, (ở trong bài, khi nói đến Pụt thường dùng các từ: thầy, quan, Tiên kim, Pả...) Bản thân Thầy cả ăn mặc cũng khác thường.

Thầy cả mặc áo xinh/ Tiên Rim mặc áo đẹp/ Cái áo đẹp in rỗng/ Cái áo ba trăm cúc/ Cái áo bày trăm dài/ Đóng cúc không đến cúc là trưa/ Buộc dài không tới dài chiều tối/ Cưỡi ngựa đực long cu/ Người già tới nâng ta mang mũ/ Con trẻ đến cầm roi/ Đầu xanh về mang tráp... (câu 261-271).

Tất cả mọi người chuẩn bị (274-298).

3- Vào cửa ải quan (299-341) Thắng ngựa xong cất bước, dắt ra khỏi doanh trại chờ thầy... Thông báo giờ ngọc cho quân tiên họp mặt.

4- Phân chia các đoàn đi ngắm cá (câu 342-373) ngắm chim - tức là dành cơm, bột nặn các loại chim: quạ, khướu, phượng, én, cuốc, sáo, gà gô, mái gà hoa (374-391). Phân việc cửa quan cho người đi mời quan, gọi phu, người lo trâu vò, lễ lạt (392-407). Phân đoàn quân đi ngắm quạ (408-437). Phân công nặn chim muông (438-536).

5- Phân chia áo khăn (527-593).

6- Gánh lễ lạt (594-805). *Các anh cùng các nàng đi tới/ Gái trẻ cùng mừng Giang thượng lộ* (804-805).

7- Phân chia 18 ban đi theo 18 hướng (806-1450).

8- Lên Ngọc Hoàng (1451-1526).

9- Đến sân Gốc cả (1527-1670).

10- Nộp thuế (1671- 1701) vào 14 cửa cung Ngọc Hoàng (1702-1826).

11- Vào khóc chúa (1827-2284).

12- Những lời kết thúc và Ngọc Hoàng phục sinh (2285-2304).

Mọi chốn đã về đủ/ Vạn vật cầm thú đã khóc cả (2285-2286)... *Chúa của ta chết ba ngày thì lạt/ Chết sáu ngày là thấy/ Lại ngồi dậy sưởi bên bếp lửa/ Lại khò khoăn như xưa/ Người ta tưởng Ngọc Hoàng băng hà/ Hóa ra ăn mừng sinh nhật.*

IV. MO LÊN TRỜI VỚI ĐỜI THƯỜNG

Mo lên trời có vị trí quan trọng trong lễ hội cấp sắc lần chót cho Pụt Nùng chủ nhà. Từ lễ hội này bà Pụt Nùng coi như đắc đạo, được công nhận (và suy tôn) là Thầy cả.

Bằng những bài hát xướng trong cúng bái *Mo lên trời* đã cho sứ giả "khói hương" *trông gần như đám khói/ trông xa ra đám mây* (59-60) đến thông báo Ngọc hoàng đã mất. Thầy cả Pụt Nùng loan báo mọi người muôn loài, chuẩn bị lễ vật lên trời phúng viếng Ngọc Hoàng. Lễ vật chuẩn bị thật công phu. Thầy cả đi huy động muôn loài lên thượng giới không dễ dàng gì, vì: *sai con nào cũng không/ chúng trốn vào bụi rậm bụi lau/ không chịu lên Góc cả/ con ở chò cũng lâu/ vì vậy mới về đây hơi trễ* (1787-1791) Trước vong linh Ngọc Hoàng mọi muông thú và loài người vào khóc than kể lễ. Cuối cùng mới biết Ngọc Hoàng đã phục sinh.

Trong lễ hội cấp sắc các Pụt Nùng cứ xướng hát theo tiếng nhạc của chùm quả và vòng bằng kim khí - các bài xướng hát ấy cứ tuần tự hết bài này sang bài khác say sưa, khi vui khi buồn, lúc rộn ràng lúc khoan thai.

Người đến xem hội lắng nghe, tình cảm trôi theo tình cảm cúng bái nâng dần lên theo cung bậc. Khi tan hội, ai cũng thấy trong sâu thẳm của tiềm thức, *Mo lên trời* nghe sao mà hay. nhưng những khúc hát ấy có ý nghĩa, có tác dụng gì với đời thường?

1. *Mo lên trời* nói lên đạo lý của con người:

Nêu lên con người sống ở đời phải có đạo lý. Ngọc Hoàng là tượng trưng cho đáng cao cả. Người đã quyết định sự tồn vong của tam giới (thượng giới, trung giới, hạ giới).

Ngọc Hoàng tượng trưng cho vĩnh cửu, không bao giờ chết. Nói là chết chỉ có nghĩa là nói về con người, có sinh ký tử quy (theo Phật) có sự biến hóa vô cùng (theo Đạo giáo).

Con người nói ở đây là người trần gian, đó cũng là cha mẹ. Cuộc chuẩn bị lễ lạt, huy động mọi người đi phúng viếng này là theo đạo lý Nho giáo, chữ hiếu, chữ trung, đề cao rường mối phong kiến quân sự phụ trong đời thường.

Với *Mo lên trời* những khúc hát mượn màu sắc tôn giáo để nói đến nhân sinh. Trong xã hội cũ thiếu gì cái cảnh như câu tục ngữ cửa miệng dân gian "cha mẹ nuôi con bằng trời bằng bể - con nuôi cha mẹ con kể từng ngày". Thầy cả trong khúc hát cúng bái Pụt Nùng thật đã có hiếu, lo một đám tang thật linh đình, có đủ lễ vật., mổ trâu bò tế lễ như mọi đám tang xã hội cũ. Đó là mẫu mực cho xã hội trông gương.

Cái ý phiếm chỉ Ngọc Hoàng là cha mẹ càng rõ hơn khi ta đọc đến (nghe đến) cuối bài, Ngọc Hoàng không chết; nêu một cuộc phúng viếng trên đây chỉ muốn nói đến một cái mẫu cho trần gian về quan hệ vua tôi, cha mẹ con cái, thầy học và sĩ tử.

2. *Mo lên trời* phản ánh ý thức dân chủ của dân gian

Với mục trên kia, ta nói đến quan hệ cha con là ca ngợi chữ hiếu của người con biết ân huệ, biết "Công cha như núi Thái Sơn - Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra" mà báo đáp cho tương xứng.

Nhưng ở góc độ khác, hình ảnh phiếm chỉ không riêng kể Ngọc Hoàng. Có thể ta hiểu Ngọc Hoàng là quan to, Thầy cả là quan nhỏ. Do quan hệ trong đám quan liêu các cấp cũng gây ra bao nhiêu cảnh bất công.

Thầy cả phiếm chỉ quan lại (hay lý dịch cấp tổng, xã) ra tò sức đi khắp nơi tìm người đến phụng dịch mình:

Người già tới nâng tà mang mũ

Con trẻ đến cầm roi
 Đầu xanh về mang tráp
 Trai khắp vùng mừng giang
 Hàng phu thật nghìn khổ
 Tờ sớ về chọn người
 Thư đi tìm đến chốn
 Trẻ thì đánh trống chiêng....
 (...) Dẫn ai đến thẳng ngựa
 Để đưa Thầy gọi phu
 Để các tiên lên đường
 Thẳng yên ngựa ra chuồng
 Dắt ra chớ chậm trễ...(269-283)

Phu người Giang đã trở thành cái tên điển hình cả lớp người tôi tớ, phu phe, đã phải chịu theo số phận tôi đòi, chuyên đi gồng gánh cho lớp người hữu sản. Thì đó cũng đành một lớp người. Còn lớp phu phen khác cũng biết thân phận mình:

Các chàng không đi Hác
 Người Hác thu lấy ruộng (...)
 (...) Anh sẽ đi tới kinh
 Vất vả xuống đất Hác
 Đi Hác lấy tiếng to
 Đi mừng lấy tên mới
 Gần anh không thấy mặt
 Xa chàng không thấy mũi
 Giữ nàng xinh dĩ xa

*Được đi khó trở lại
Anh nhắn em chớ quên
Coi như trong giấc mơ thấy mặt
Thân anh như góa vợ hiền đi... (492-517)*

Phu phen cùng những người bị buộc đi theo quan lại để hầu hạ, đã bắt đầu ý thức được quyền lợi, quyền sống của mình, cho nên mới có cảnh đi trốn để Thầy cả phải thờ than:

*Sai con nào cũng không
Chúng trốn vào bụi rậm bụi lau
Không chịu lên gốc cỏ
Con ở chò cũng lâu
Vi vậy mới về đây hơi trễ (1787-1791)*

Với xã hội cũ, văn chương thường mượn hình ảnh để phiếm chỉ chứ không thể nói rõ ràng. Con ba ba, con mà đã tố cáo con người (phiếm chỉ tầng lớp trên) tham ăn, tài bóc lột, ức hiếp dân lành:

*Rùa những người hạ giới giỏi về ăn
Cay những người dương gian biết đổi món
Nhỏ như chim le le
Chúng còn bắt về nhấm
Tanh không gì hơn ba ba
Chúng còn lấy về nhấm
Hồi không gì bằng con rùa
Chúng còn lấy về ăn*

Thật đáng người trần gian không kể hết

Nay tôi đến khóc Ngọc Hoàng (2271-2283)

Đã tưởng đứng trước Ngọc Hoàng mọi người đều bình đẳng, được tổ cáo. Nhưng trong khi đó Ngọc Hoàng còn chết giặc. Tầng lớp trên đã dùng quyền hành của mình để đàn áp ý kiến của kẻ thấp cổ bé họng. Chúng lập luận theo triết lý đạo Nho "kẻ sĩ sinh ra để thống trị"

Con nào cũng có điều thờ than

Nguyên người ở dương gian thông thái

Bởi từ xưa đã tạo nên

Trời đất cho nó quyền làm vậy (2293-2296)

Hiểu theo hình thức biểu hiện phiếm chỉ, qua tác phẩm này ta sẽ hiểu ra nhiều ý nghĩa. Ở đây người lao động đã thấy được sự bất công, lên tiếng tố cáo đòi quyền sống. Đó là ý thức dân chủ thật đáng quý với xã hội xưa kia.

3. *Mo lên trời* gọi nhớ một tuần phong tục dân tộc Nùng: tổ chức lễ sinh nhật

Kho tàng tục ngữ dân tộc Nùng có câu:

Gần quai kin hoãn oóc

Vò phoóc kin hoãn thai

Dịch nghĩa: Người khôn ngoan tổ chức ngày sinh nhật (hoãn oóc), kẻ dại dột tổ chức ngày giỗ (hoãn thai).

Phong tục người Nùng coi trọng tổ chức ngày sinh nhật, có nhiều ý nghĩa đã trở thành truyền thống lâu đời. *Mo lên trời* nêu lên sứ giả khói hương loan báo mọi người biết Ngọc Hoàng - đáng cao cả của muôn loài - đã băng hà. Ai lấy lo đi phúng viếng. Thầy cả đứng đầu tổ chức thật đã chu đáo.

Nhưng đứng tề tựu trước vong linh Ngọc Hoàng người ta mới biết:

*Chúa ta chết ba ngày thì lật
Chết sáu ngày là thấy
Lại ngồi dậy sưởi bên bếp lửa
Lại khỏe khoắn như xưa
Người ta tưởng Ngọc Hoàng băng hà
Hóa ra ăn mừng sinh nhật (2299-2304)*

Trong tầm thức dân gian, ai cũng biết đấng cao cả là bất sinh bất diệt, người vẫn tồn tại ngự trị ở mường trời cai quản ba tầng: trời, đất, thủy phủ. *Mo lên trời* đặt ra tình huống Ngài chết, mọi người có nghĩa vụ đi viếng tang. Không khí đang bi thương, tình huống đột biến: Người ngồi dậy sưởi lửa. Kết thúc câu chuyện mới vỡ lẽ: *Người ta tưởng Ngọc Hoàng băng hà/ Hóa ra ăn mừng sinh nhật (2303-2304)*.

Xem lại các chương, các đoạn trên, người ta thấy sự chuẩn bị vật chất, sự huy động lực lượng đi làm ma Ngọc Hoàng thật long trọng.

Thì với một lễ sinh nhật của đời người cũng ngang giá như thế. Lễ sinh nhật truyền thống được coi trọng hơn là đạo lí.

Nhưng ở đây, tác phẩm *Mo lên trời* còn có ý phê phán sự giả tạo của các thành phần đi phúng viếng. Bao nhiêu con vật vào khóc lóc trước vong linh đều chỉ nói đặc điểm dòng giống của mình, nổi cơ cực đồng loại:

Hồ báo kiếm mồi thật khó, thường là đói bụng (2019-2039) Ngựa thì kêu: *Chủ tôi sáng cho đi tối nhốt/ Thiếu ăn bụng xót như báo (2041-2057)*.

Trâu kể khổ: *Cơm tôi ở bụi lau/ Muỗi cắn da nổi cục máu chà/ Nhảm nhờ nháy xuống ruộng lúa / Chủ lại mắng loài hổ vồ beo cắn* (2041-2057).

Hươu, cừu, dê, nhím.... mỗi con vào khóc Ngọc Hoàng, cũng cùng không có lấy một lời than khóc thương tiếc người chết đang nằm kia.

Cho nên *Mo lên trời* tự thân nó tố cáo sự giả dối của việc làm ma. *Người đã chết cứ chết/ Đánh cờ chơi tiêu cơm* (1890-1891). Tốt nhất, ý nghĩa nhất với việc phụng dưỡng người Nùng là cho ăn ngày còn sống, Khi đã chết đi, tổ chức đám ma chỉ là dịp cho người sống ăn uống mà thôi, càng linh đình người đến phúng viếng càng no say, không ai có tình cảm bi thương.

Vì vậy *Mo lên trời* ca ngợi thuần phong mỹ tục người Nùng: Người khôn ăn ngày sinh - kém thông minh thì ăn ngày chết.

Đó là một quan niệm về nhân sinh tiến bộ và thực tế. Nó có giá trị giáo dục rất lớn.

V. ĐẶC ĐIỂM NGHỆ THUẬT

1. Tác phẩm *Mo lên trời* với nghệ thuật phiếm chỉ đã nói lên được nhiều ý nghĩa nhân sinh quan.

Nếu hiểu Ngọc Hoàng là đáng tối cao của muôn loài băng hà, mọi người sấm sanh lẽ vật và cùng đến phúng viếng là đạo lý. Nếu ta hiểu cha mẹ đáng tối cao của gia đình, có khó nhọc công sinh thành cù lao cực dục, một khi mất đi, tổ chức lễ tang là đạo lý, là sự báo hiếu, là đạo đức con cái cùng xã hội.

Nếu ta hiểu Ngọc Hoàng là bề trên, Thầy cả là quan lại cấp dưới, khi qua huy động dân phu đi lo sắm lễ vật cũng như đi phục vụ lễ tang, quan không quan tâm gì đời sống dân phu; thì tác phẩm này có ý nghĩa tố cáo tầng lớp quan lại, chức dịch nhiều dân.

2. Tác phẩm *Mo lên trời* là cuốn từ điển về muông thú, vạn vật

Đọc trong tác phẩm, ta biết để chuẩn bị lễ vật đi viếng tang Ngọc Hoàng, các con hương trai gái cùng nhau nặn nhiều loài chim khác nhau.

Chẳng những thế, khi Thầy cả phân chia 18 ban đi 18 hướng để hô hào, để lừa vạn vật đi theo Thầy lên thượng giới phúng viếng Ngọc Hoàng thì bao nhiêu muông thú ở trần gian này đều được điểm đầu đen.

Một đoàn đi đường thủy xin cá
Một đoàn cùng xuống theo xin tép
Nói cùng các nàng như dương gian
Mỗi tháng có cực khổ
Ai nấy cùng nặn bột làm chim
Vỏ lấy bột nặn khướu
Mang lại đặt trước lầu
Mang tới đặt trước trạm
Trẻ đi chọn từng đôi
Giúp các chàng lừa chim
Lừa chim chính trong bụi

Con đưa con đi trước

Con gọi con đi cùng

Không kể con ở xa ở gần (789-802)

Đến khi phân chia từng ban thì nhiệm vụ đi tìm muông thú càng cụ thể và phong phú hơn.

Ban thứ nhất đi đường thủy vận động hết các loài dưới nước (806-83)

Ban thứ hai cũng đi đường thủy (832- 903)

Ban thứ ba lên núi đá huy động các loài rắn (904-941)

Ban thứ tư ra đồng ra suối huy động các loài ve, muỗi mòng (942-977)

Ban thứ năm huy động các loài ốc, côn trùng (478-1031)

Ban thứ sáu huy động sâu bọ, côn trùng (1032-1075)

Ban thứ bảy huy động côn trùng (1076-11270)

Ban thứ chín huy động các loài ong (1128-1155)

Ban thứ mười huy động các loài chuột, chồn, cáo (1156-1191)

Ban thứ mười một huy động các loài cây hương, hươu nai (1192-1231)

Ban thứ mười hai huy động loài gia súc (1132-1251)

Ban thứ mười ba huy động các loài chim (1252-1275)

Ban thứ mười bốn huy động các loài chim (1276-1303)

Ban thứ mười lăm huy động các bầy chim (1304-1370)

Ban thứ mười sáu huy động các loài chim (1371-1406)

Ban thứ mười bảy huy động các loài chim (1407-1426)

Ban thứ mười tám huy động các loài chim (1427-1450)

Đọc qua các ban, ta đủ biết các loài côn trùng, chim chóc, muông thú v.v... được gọi đến trong *Mo lên trời* phong phú biết chừng nào. Có nhiều loài thuộc đặc trưng, ở vùng dân tộc Nùng mới có, khi dịch còn gặp nhiều khó khăn.

3. Mô típ dân gian trong *Mo lên trời*

Trong truyện cổ tích dân gian (và cũng có không ít trong thực tế ngày thường con cái không coi bố mẹ ra gì, chăm sóc không có, nhưng khi bố (hoặc mẹ) qua đời tranh nhau làm ma linh đình, khóc lóc tiếc thương. Khi đến đình cao, người bố nhóm dậy, kể "công" từng con. Từ đó các con (nhất là các nàng dâu) ăn ở phải đạo hơn.

Mô típ ấy được nhắc lại trong *Mo lên trời* cảnh cáo cách sống của con cháu với Ngọc hoàng, về phía phiếm chỉ nhằm giáo dục con cái đối với cái tang của bố (hoặc mẹ).

Mo lên trời tố cáo thái độ, tình cảm đối với người chết thật quá quắt.

... Lùi để cháu Ngọc Hoàng vào khóc

Chúa mắt đĩ thi mắt

Cháu cứ ăn cơm cùng bát sáo trâu (1879-1881)

... Cháu khóc xong cháu lui

Để nhiều người vào khóc

Người đã chết cứ chết

Đánh cờ chơi tiêu cơm (1887-1891)

... *Thầy nhà chủ vào khóc*

Người ta chết cứ chết

Ở không ta diễn tuồng

Ta ngồi buồn làm chơi (1961-1904)

... *Người ta chết thì chết*

Ngồi rồi ta hát lượn

Ngồi rồi ta đánh trống

Ta vuốt ve làm chơi

Ngày hết ngày lại vui (1923-1926)

... *Người ta chết thì chết*

Nào để ta mời mai mối uống rượu

Cột đùa với con gái

Không lo làm sao đâu (1936-1939)

... *Người ta chết thì chết*

Nào để lấy da trâu làm mặt trống (1942-1943)

... *Người ta chết thì chết*

Ta sẽ ăn thịt trâu thay bữa (1451-1952)

... *Người ta chết thì chết*

Lấy da trâu làm bầu

Gạo rượu ta mang lại

Mang về làm lễ bố (1975-1978) vân, vân.....

Vậy thì các người đến đám tang chẳng còn ý nghĩa tiếc thương người mất là bề trên của mình, đã có công lớn với cuộc đời của mình.

Cho nên khi Ngọc Hoàng "ngồi dậy ngồi bên bếp lửa" theo mô típ truyện kể dân gian sẽ là hình tượng nghiêm khắc cảnh cáo những phần tử trong xã hội không có đạo đức, mà thật vô liêm sỉ.

*
* * *

Cho nên chỉ tìm hiểu *Mo lên trời* ở góc độ văn học, ta đã thấy đây là tác phẩm có giá trị nhiều mặt, đặc biệt quý với việc chấn hưng lại đạo đức, nhân luân.

Cao Bằng 20/11/07

Hoàng Triều Ân

XINH CỐC HƯƠNG KHỈN MÙA HUÔNG

(PHIÊN ÂM TỪ NGUYÊN BẢN NÔM NÙNG)

*Thình thình dĩch thình kinh
Cần râu giảo Ngọc Đế Tam Thanh
Hương lô cần râu phát
Hương khỉn thắt lầu chang*

5 *Giai hương chính hom ón
Xẩm xít hom hương hóa
Xẩm xát hom hương thông
Hương hơn bường râu thông
Hương hơn kha râu piót*

10 *Hương hơn thoọc râu chang
Hương hơn nạng râu xính
Giai hương khỉn thâng lầu
Hương khỉn cầu thâng tạm
Hương piót tạm lầu hoa*

15 *Hương khỉn piót lầu nha*

*Mạ táy giú chang tạm cồ kinh
Lừ tiên giú chang thình cồ khéc
Phỏ râu luồn khẩu mà
Mà đai rụ mi viéc?*

- 20 Gằm ngò sáy phăn đay
Phăn bân khay vạ rùng
Phăn đầy mừng khoong hoa
Phăn lâu nha bái khéc
Lườt lúc màng đi dẹt bấu bau
- 25 Gừn nẩy sáy lại sư bấu chính
- Xăm xít roọng bấu inh nhấp nhì
 Mí sim sáy dạn nằng
 Bường rầu xinh kim quế hom hoan
 Gắn rầu xinh mậu đăn sáy báo
- 30 Xác rùng báo vạn lý lều mà
 Hương hoa se tam giới
 Ngoạ ý giường thúc tha
 Gắn rầu phuối xì xá bường noóc
 Là ngòi đéch là ngòi
- 35 Tu đâu pả nhằng toóc
 Tu noóc pả nhằng chon
 Sam môn nhằng khòa thí
 Đay đay pả đay đay
 Tu đâu rầu nhằng toóc
- 40 Tu noóc rầu nhằng chon
 Sam môn nhằng khòa mấn
 Táng ý nhịnh teng kim
 Táng luông nhịnh teng léch
 Nhịnh cát kim cát ngàn khao xác
- 45 Gắn rầu mà tó pác chang đình
 Soong noọng thẳng làng hương mà piót

*Gần rầu phướn bường noóc xi xá
Ma ngào hon phảng noóc
Siên bioóc rụ phứt hoa*

50 *Anh ca dẳng mà páo
Gạ sậy náo quá lâu*

*Anh lài sư páy tèo
Đếch páo gạ ca râng
Nâu nẩy hoa táng rùng*

55 *Hương hoa khừn soong vác lếu đay
Dầu dư hương mường đĩn tỉ giã
Bấu dư hương soong vác
Chính doóc hương mường đĩn
Mùng xẩu vắn hoãn vấy*

60 *Mùng quây vắn lấp moóc
Hương mà dạu bấu nài
Hương mà doai thúc đét*

*Đếch pây roọng pú quàn khay tu
Gạ Pú Xu khay táng*

65 *Khay tu hẩu làng hương mà làng
Khay tu hẩu làng bioóc mà rườn
Au hương khừn doòng tạp pà xam
Au hương khừn doòng thài pả khẳm
Xiên khò noọng nạng hương*

70 *Làng hương bấu luồn phiài
Điều phò roọng xa quan
Mì trà đay giầu sường*

- Lũc lỏng gủi thâng tôm
Eng lỏng vòm thâng nặm
- 75 Gầm xam đuồi soong báo
Gầm kháo đuồi làng hương
Hương báo nắc rụ nầu
Hương báo xầu rụ quây
Hương báo đấi rụ rại
- 80 Hương báo sắc rụ cướp?
- Cáp đeo khừn lầu các au xương
Cáp đeo khừn lầu luông an nả
Hả síp khừn lầu hoa au pháo
Báo mọi cáp nặm mường
- 85 Táng gắn tiểm cung xương óc noóc
Tiểm au đạo công đường
Tiểm au cung liển nả
Hả síp gióng goòng kim
Tiểm cung xương hẩu liệo
- 90 Các điều chừa tiểm binh
Giú chang thình báo hiệu
Báo lầu các chang thình
Tiểm quân binh óc lò
Rầu gạ hương mạy đíp khừn luồc
- 95 Rầu gạ hương mạy đóoc khừn dai
Rầu gạ hương phi phiài khừn giú
Phiàng hẩu sáy pây thai
Giai hẩu sáy pây khả
Giai sáy pây tốc mạ tè vắn

- 100 *Giai sậy pây tóc đình điều già
 Rụ gạ hương thì già báo thông
 Rụ gạ hương mừng đĩn báo piấu
 Báo piấu sậy bầu lỏng
 Báo suông diên bầu phiải*
- 105 *Cuốn pây vắn gằn rại
 Cuốn piải vắn gằn lưạ
 Cuốn mùa vắn gằn kén
 Thàng mi lí sậy lỏng
 Gầm mi lí sậy khìn*
- 110 *Thư khoản đây sậy án
 Noọng rầu dữ bình siên
 Khay hóm rầu tè thúc
 Lúc đếch chính sí ri
 Sự mùa thâng lấu các*
- 115 *Bấu dữ hương páo sắc páo giắc
 Bấu dữ hương páo mác páo miầu
 Bấu dữ hương tin lấu páo bệnh
 Bấu dữ hương báo lặm pây đai
 Bấu dữ hương phi phiải mà miầu*
- 120 *Bấu dữ hương cóc tăng chang thái
 Hương hom giai mọi thì*
- Lúc tè lẩn cóc hương
 Eng tè tươn cóc bioóc
 Chăn vắn cóc hương hoa chang Hác*
- 125 *Chăn dữ hương quế miắc chang kinh
 Chăn dữ hương hom thanh Ngọc Đế
 Phồ Giang thắc pyạ lầy pây đồng*

- Dương gian cãm su tao pây thắm
Au lông xộc pây tãm
- 130 Au lông xâng pây sáu
Sáu mần hát vắn bừa
Là hầu mần vắn mìn
Chắc mạy phá hát theo
Au mạy pheo hát sẽ
- 135 Nặm bâu hắt mà phoi
Nặm sam lòi mà áp
Cáp lẩn pây lẩn mà
Mừng lẩn pây lẩn theo
Giàu vắn theo hương đáo cãn xinh
- 140 Giàu vắn sắn hương thông cãn lỏc
Lao thúc nặm thúc tôm
Lao thúc lỏm thúc đết
Au chia đáo mà ben
Au chia đeng mà cuốn
- 145 Cuốn se thèn quan nha
Pao se nha Ngọc Đế
- Ngọc Đế phát hương sáy oóc rinh
Ngọc Đế au hương thanh oóc phát
Phát hầu các sáy báo thổ quan
- 150 Mọi mừng mi hương hom xinh khéc
Hương piéc hương Tam Thanh
Hương thanh hương Tam Bào
Nức não sắn hương thông
Quảng Đông đầy khin lông khai rự.

- 155 *Phò Hác au lừ ỷ khỉn lổng
Phò Hác au lừ luông khỉn lốt
Lót mà tóc sí rình
Lò sa khừn Nàm Ninh Pác Sắ
Mọi sắc chia lài bioóc lài hoa*
- 160 *Au mà hấu dương gian kinh Phật
Au mà thắ nà nha kinh chúa
Táng gằn au kinh tổ kinh tông
Táng gằn au hương thông kinh Phật
Mọi gằn giú linh lý phình an*
- 165 *Dương gian au dèn dài pây rự
Chăn vẫn sản hương thổ hương thông
chăn vẫn sản hương thanh hương quế
Chăn vẫn sản hương sáy hương hom
Hương giàu đây xinh phi nầu gằm*
- 170 *Hương mà thắ doòng sáy lao xao
Hương mà thắ doòng khao táo tạp
Au mà thắ doòng tháp phải roòng
Hương mà thắ pác sương phải lậu
Cốc hương pắc vẫn thòi vẫn hàng*
- 175 *Giai hương khỉn vẫn theo xinh pà
Thỉ giã mì răng pác mà thần
Lúc ký mà tem miầu cấp mác
Làng hương mì răng pác mà xem
Dương gian mì răng gằm mà lẩn*
- 180 *Lẩn hấu mọi lâu các râu mình*

- Sấy tẻ páo chang rình thàng mạ
Pả tẻ lẹo binh tiên
Bươn chiêng hoàn xo ất
Bươn chất hoàn síp sí
- 185 Phật giảnh khỉn doòng hương
Hoa Lan khỉn thềnh châu
Bươn cẩu hoàn síp hà hai mản
Mọi gản trang khẩu hoa khẩu sào
Thỉ giả trang khẩu sào mùa nha
- 190 Mừng đĩn trang khẩu hoa mùa Phậ
Điều sấy nhằng phục rầy ta nhà
Vùa luông an tu quan thỉ giả
Bươn sam thăng xo nhĩ hoa khai
Mọi thỉ khỉn đãm hoa trang bioóc
- 195 Gạ lúc ký lúc hoa
Táng gản pây xa pya xa nháo
Táng gản hát thảo lị nhân tinh
Mọi gản cồ mì mình đuỏi sấy
- Quản ca tiểm sư só lỏng thăng
- 200 Páo hẩu thuỏn mừng đĩn đẫy rụ
Sư mà páo Ngọc Đé râu thai
Sư mà páo phỏ Huồng râu quá
Hẩu sấy mùa thỉnh khẩ thỉnh mầu.
- Hàng hương hơn mừng đĩn khỉn lỏt
- 205 Việן thu thập an mạ khẩu đầu
Hàng hương gạ giường râu đỏi pả

- Hầu pả lờng thì giả túc mình
 Xinh pả lờng pây kinh đổi báo
 Lệnh báo đeng vẫn lườt
- 210 *Sư báo đướt vẫn vậy*
 Hầu pả lờng châu pây hải quàng
 Hầu pả lờng khìn co khá nhòt đeng
 Hầu pả lờng co theng nhòt ón
 Sáy báo lờng tốc cón vẫn xiên
- 215 *Hầu pả lờng vẫn thàn án vạn*
- Sư páo thâng bươn chất nàng thố*
Noọng nhi trang sửa sáy thả rà
Cầu hầu các tiên gia pây đổi
Sấn hương tang vùa chùa mà xoi
- 220 *Xoi tiên lờng mừng đĩn đổi bioóc*
Gạ sip pét ngỏ than
Pét tiên lờng thỏm khân thư rặng
Sai pây xinh Vương Mậu Phắt mà
Tiên đào giú chang mừng pả dủng
- 225 *Phụng Diều Đế mình luông*
Thèo thâng hoàn Huông oóc
Phân phó các tiên noọng tiên nàng
Táng gấn mà păn khân mãi giáo
Mùng thư lằm thậu pảo oóc xai
- 230 *Mấn đẫy cứu thiên thai nưa vạ*
Pét động phủ chân tiên
Chiến thèo mà lâu đàn xuất hiện

- Xinh pả oóc thàng mạ tiêm binh
Hầu rầu lỏng mừng đĩn đối bioóc
- 235 Gạ cà pả cốc tắng lầu nưa
Gạ thàng pả tiên gia sáy báo
Thèo mà gạ pả dậ' lầu ngần
Thắng kim Thông bường lầng sáy báo
Sư mừa báo sư phụ phục tang
- 240 Tắng gằn mà thư sang đối sáy
Mà tẻ pây thầng thì đối lầng
Tắng gằn tắng chường đầng thàng mạ
Tắng gằn tắng nắng mạ hầu' phiềng
Gằn rầu giữ tóc lầng quan quái
- 245 Sáy Hác cắp sáy hác hát mừng
Thỏ quan cắp thỏ quan hát tời
Thái ất vì sáy báo rải lầ
Tắng gằn chường đầng thầnh khìn cả
Mần rự chắc binh tường rầu cao
- 250 Nừng guồng sừa đềng khao đầu quầ
Nừng gù mặt bioóc mạ đầu lai
Nừng sắn rắng như hai thúc thoọng
Nừng guồng sừa khao ón hom hương
Khúy thắc mạ khao xinh oóc sường
- 255 Mạ pây ác vậ' sừa
Vần giường sừa sư từ
- Phi sáy thỏm mù khang
Nừng guồng sừa phải đềng bioóc phiắc
Nừng guồng sừa thầnh chắc lầi hoa

- 260 *Như anh ca giảng lượn*
Pà ké nưng sửa xinh
Tiên kim nùng sửa hên
Guồng sửa hên long cư
Guồng sửa sam pác cát
- 265 *Guồng sửa chất pác sai*
Phúc cát bầu thâng cát tè chai
Phúc sai bầu thâng sai pài gằm
Khủy thắc mạ long cư
Tua ké mà thư vì thư mù
- 270 *Tua đéch mà thư piên*
Tua eng mà thư chấp
Báo pét cáp mường giang
Phu làng chăn siên khô
Só mùa lước táng gản
- 275 *Sư mùa lần thâng tỉ*
Gọn choong đéch gọn choong
Gọn choong mi gằm kháo
Bần pháo mi thì pây
Sống Diều mà thàng mạ
- 280 *Hầu sống pủ báo phu*
Hộ phi siên oóc lò
Thàng mạ lều sống giào
Pao au lều bầu liạng
Sam síp tua mạ đáng oóc giào
- 285 *Sí síp tua mạ khao oóc thàng*
Thàng mạ thàng tua rêng
Trang lừ trang tua ài

- Thằng thắc mạ bạch hạc tha quai
Thằng thắc mạ gò lúi phải khoái*
- 290 *Tốc cón pì én bân
Phiải hôm thắc mạ hài
Mạ rại hỏi lúc lèng
Lúc lèng moòng xí xá
Mạ thắc thàng an về*
- 295 *Mạ mè thàng an lài
Tua cầu quai tốc cón
Tốc cón sậy tè vùng
Táng gản táng cãm cung hấu mẩn*

KHÀU TU QUAN ÁI

- Táng gản cãm lệ làm hấu mẩn*
- 300 *Thằng mạ lếu tín tín
Chung pây se noóc rinh thả pà
Khúy mạ oóc tu lầu
Rầu thâng lạo giào phỏ
Rầu oóc lếu giào làng*
- 305 *Au nốc phêc oóc kho
Au nốc ho oóc sảo
Eng báo oóc lầy gà
Eng ca oóc pác táng
Eng báo oóc piài dàn*
- 310 *Au kỳ hồng oóc noóc
Tiếm au tua kếp lín thàng lài
Tiếm au tua pan oai pài thích*

- Tiên tè thỏm mù lài
Tiêm sam síp tàu lộc
- 315 Tiêm sóc síp tàu kinh
Pài pan oóc soong phương
Tàu luông oóc soong vác
Sí sác lỏng soong phải
Tàu oai oóc pên phấu
- 320 Phấu ý cấp phấu luông
Táng gẩn táng khin mạ
Giét khin mạ bường sa
Mừng cãm lừ rẩu khin
Ghiu piéc rà ý dậu
- 325 Tàu lài hoa sậy vủ
Ghiều noong mi san cầu
Oóc lầu hoa pét cáp
Oóc lầu các khoen khân
Oóc lầu ngân khoen rặng
- 330 Khúy mạ oóc tu luông
Nhò tin oóc tu đến
Oóc tu vận kỳ lẩn
Hoa lũng lỏng thi già
Giú xấu vẫn hoàn vậy
- 335 Giú quây vẫn lấp moóc
Quân binh bắn bát pháo thông thiên
Giờ ngộ hấu quân tiên lỏng piom
Tức mạ là huy khí
Phỏ phi là mác giáng
- 340 Phải mạ lỏng khữm cá táng y
Thó thèo cùng quá pây mẽ bioóc.

DÒM PYA

- Cáp đeo lông pây nặm dôm pya
Cáp đeo oóc pây nà dôm khấu
Lúc pây roọng hấu châu quan mà
- 345 Rầu tè oóc dôm pya liễn nốc
Thông cấp piốc vì vùng
Mọi hoàn giú tẩu thoong kin nhả
Gi à pác gi kin
Táy liếp thin pya cáy
- 350 Pya cáy táng thua luông
Thua luông tó thang kẻo
Au pya síu hất thàu
Mọi hoàn giú chang thoong chang hải
Phiài lò là pya in thang đeng
- 355 Pya teng cấp pya phè
Pya phè gác năng đăm
Chấp lăng thin pya piến
Pya chắt gác thua bông
Mà tè mừa đuồi câu phiài lò
- 360 Pya cá dò pác ri
Pya ngày phan bầu lịn
Xáu giàu mè xính xao
Lăng đăm mè pya cá
Pác à mè pya ngào

- 365 *Lăng kheo mè pya tằm
Păn pé mè pya teng
Tha đeng mè pya cốt
Kép hên mè pya ngậy
Giú đay mè xinh xao móc hên*
- 370 *Đéch pây xa mè mạn tẩu phai
Nâu phiuc hấu chữ ngài lạo châu
Sáy tẻ tàu tức lôm
Tiên tẻ lông tức dườc*

DÒM NỒC

- Hoa cháu nhấc eng nhấc
Bươn chát nhó eng nhó
Táng gằn giòn pát khẩu viầu ngài
Au mà xai hát nu hát nốc
Thư mà păn hát lằm hát ca
Hát tua nốc quá kéo*
- 380 *Hát tua khiêu quá tu
hát tua ca quá lũng
Hát tua phùng rai phya
Hát tua ca mà giú
Hát tua nốc mùa nư*
- 385 *Hát nốc ho than thảo
Hát nốc én xăn xiu nư bản
Nốc hoắc giú gằn thôm gằn thả
Nốc kéo cằng xí xá nư thành
Cao cở lò tính tang xí xác*

- 390 Hát nỏ phèo gò lài
Tha lè mè cáy oai gò hốt

XOI TU QUAN

- Đéch pây roọng pú Quán hẩu quan
Noọng pây riểc pú giang hẩu Pả
Gạ thuốn thằng phỏ Ven tó quan
- 395 Táng gằn mà thư làm tham lẹ
Điều sáy tẻ xo nỏc mùa bán
Sư pây páo dương trắn thằng mạ
Gạ soong mè cốc tắng lầu hoa
Táng gằn mà trang già hẩu pả
- 400 Táng gằn au tùi mác khâu đang
Táng gằn au miâu làng khâu chấp
Tem miâu tức khâu chấp hẩu lẵng
Xạp mác cấp phùn kim hẩu sáy
Quan tẻ pây xoi nỏc xoi pya
- 405 Gạ kè doốc tha lòa bầu kím
Táng gằn gỏ sau sạp ăn đang
Mọi gằn thư sào ngấn loắt khìn

DÒM MÁC

- Sao báo nhằng cằng cỏ dỏm vắng
Nầu phiúc thâng giò Dẩn giò Mạo
- 410 Piốc Án tín kìn lờo kìn dà

- Pãn căn pây tím hoa xa bioóc
 Pây dôm mác dôm miầu
 Mà rầu dôm cốc mác
 Pãn cốc bản mác phung
 415 Pãn chang đông mác ngòa

 Pãn chang pá mác bao
 Pãn chang khai mác mỗi
 Pãn bản nội mác thảo
 Chang lương khao mác tối
 420 Gắn khuổi mác thau huy
 Soong mừng nhò mác mị
 Ẩn ý là mác li
 Pãn huy là cuổi cáy
 Cản máy là mác bãy
 425 Ẩn đẫy là mác muồng
 Pãn chúm là mác phảy
 Kín đẫy mác cam tổng
 Kín sỏm là mác cheng
 Kín gản gò mác chủ
 430 Kín sỏm ón mác cai
 Mì nam lai mác có
 Chang khuổi mác vắn hoài
 Kín hoan lai mác nhàn
 Tẩu nặm là mác phù
 435 Thềnh phaya là mác thuót
 Vạn giường mác dôm đơ
 Tiên gia tề cáp nốc

CÁP NỔC

- Gạ râu leo noọng tóc dương gian
Gạ râu leo nàng Kim thì giả
- 440 Pện cháu đắc eng đắc
Bươn chất nhò eng nhò
Táng gản thó pát khẩu piêu ngài
Mà phoi bư hất nốc
Mà păn bư hất khiểu
- 445 Hát tua nốc quá kéo
Hát tua khiểu quá phya
Hát linh cãng rài lũng
Pái se hấu nậu bioóc râu trang
Pái se hấu noọng nàng râu lị
- 450 Đầy phúc rây tu phi
Khuốp pi mi kỷ pày siên khô
Táng gản au oai tó hất ngư
Au sừa pu hất cáy
Au phải sáy hất nu
- 455 Au kim long mà vẹ
Au chấm ché mà ngòi
Au mà cáp hất nu liễn nốc
Au kháng mịn mà tām
Mác pêng mà lẩn vẩn ngư ngược
- 460 Cáp hất phùng rài phya
Hát tua ca páo rây
Hát nốc péc gò lài

- Pài nà lấu sậy án*
Hát nốc chích rài thin
- 465 *Hát linh căng piai may*
Hát nốc sậy rài gừa
Hát tua sưa rài lũng
Hát nốc choóc nốc hoèn
Hát tăng ca liến lằm
- 470 *Sấm nốc chích bán sung*
Tằng nốc nhùng khôn ón
Tằng nốc tùm cáy cây
- Tằng nốc phảy nốc yếng*
Tiêm hấu thuồn hấu lảng
- 475 *Mọi tua mọi vùi vảng tốc cón*
Chay nặm lè dỏm pya
Chang nà dỏm cốp khuyết
Kê luốc là hát ngù
Chang phò là hát nốc
- 480 *Hát mọi giường mì đo*
Noọng nhĩ rụ hát đây trùng ý
Gọn choong lỏng soong vác
Pháo rà thắt phò chang
Tổng luông moòng chang lũng
- 485 *Thâng pét cáp nặm mường*
Phò luông tẻ pây hác
Gạ noọng thoóc mường Đin
Thâng nạng Kim thi giả
Bươn chất hoản síp sí
- 490 *Tốc sậy bấu pây mà*

- Phò luông tẻ sau sập
Tốc làng bầu pây Hác
Phỏ Hác tẻ sau nà
Sư tha mà phung giảo*
- 495 *Phung au giảo khẩu rầy lông tôm
Au mòn răng liêng pác
Thữ Hác Pả bầu gà
Mường Kinh phya bầu mạy
Mà khoang khoáy hất thình*
- 500 *Phân lông rầu đẫy dĩ
Ý chí vĩ mì lai
Hất pú giải siên khô
Sổ minh lê bán seng
Mì rềng rà táng cáp*
- 505 *Tà tẻ phằng lan bioóc mường đĩn
Phằng nàng Kim thi già
Phi tẻ oóc pây Kinh
Siên tẻ lông pây Hác
Pây hác au mình luông*
- 510 *Pây mường au mình máy
Xấu phi bầu hăn tha
Quây làng bầu hăn nà
Phằng noọng nhì pây quây
Đầy pây nàn đẫy thiều*
- 515 *Phi sảng noọng giá lùm
Tảng rừ đũa phăn gừn hăn nà
Đang phi trần phỏ mài luồn pây
Pây sam pi bioóc mác
Pây hà cáp bioóc đeng*

520 *Ánh quang thanh giàu theo
Sắc noọng phi tè pây
Noọng nhì lăng gỏi giú
Gỏi giú nờ noọng nhì sáy làng
Gỏi giú nờ Kim nàng thì giả*

525 *Phi tè oóc pây Kinh
Tức mình lăng pây Hác*

PĂN SỪA RẶNG KHÂN

*Sắc noọng thộc sáy làng
Sắc Diều làng sáy báo
Diều sáy cuốn thái cặng hất giôm*

530 *Cặng lai sáy pây Hác bầu thâng
Cặng lai sáy pây Kinh bầu piót
Táng gản mà tiếm rặng liễn khân
Táng gản mà thông păn sừa nùng
Ngòi au rặng noọng nhì rầu păn*

535 *Tiếm phán khân điều thông noọng nhì
Sường hẩu sáy pây Hác mi mình
Sường hẩu sáy pây Kinh mi nà
Sẩn rặng cấp khân đáo pền khoen
Guồng sừa cáp khoong đeng pền hỏi*

540 *Sẩn nậy sẩn rặng sáy phỏ rầu
Mà rá tè păn khân liễn sừa
Sẩn nậy sáy cốc tăng lỏng thàn
Léc vẫn si hồng đăn bầu pi
Sẩn nậy sẩn rặng ón phi làng*

- 545 *Sản nầy sản rặng hoa phi sậy
Sản nầy sản phi sậy sóng lãn
Sản nầy gác vẽ luông pích hên
Sản nầy sản sậy án sóng giê
Sản nầy gác lải sư chang pủ*
- 550 *Sản nầy sản lỏng án Kim San
Sản nầy sản hoa lan hào hào
Sản nầy sản sậy báo Kim Liên
Sản nầy chip hoa làn soong bường
Sản nầy sản tua ké pác tu*
- 555 *Khoen soong hàng pác phú
Sản nầy sản sóng vở lải sư
Chiếu ngòi tha lải làng
Sản nầy sản phò sậy Kim Thông
sản nầy gác sải phùng thúc ý*
- 560 *Sản nầy sản phi sậy Kim Lãn
Sản nầy gác phong ban khao ón
Sản nầy là hấu sậy Kim Tiên
Sản nầy thư xiên niên báu mà
Sản nầy sản cốc tắng Khâu Điều*
- 565 *Mọi gản mọi chao khân nùng sừ
Sản nầy là noọng nhì phi pãn
Sường hấu sậy pây Kinh pây Hác
Táng gản nưng sừ bioóc lỏng thàn
Táng gản nùng sừ khoong tè óc*
- 570 *Táng gản táng ép rặng sừ đây
Lủ phi tè hoa vì óc lỏ
Nưng guồng sừ phượng tó long cư
Nùng guồng sừ hoa hùng bioóc chẳm*

- Sữa khao cấp sữa hèn thê hoàn
- 575 Rầu tẻ lỏng cãm cung khúy mạ
 Noọng nhì giú tin chỉ ngòi lãng
 Táng gản au rặng khân sường sáy
 Sắn rặng sường cóc táng hác quai
 Sường khân hoa sắn lài oóc khéc
- 580 Nưng guồng sữa bạch hạc luồng bản
 Bấu nẩy chãn đậy lai quá thàn
 Sáy án tẻ tín tin
 Táng gản trang kỳ lãn hải mạ
 Táng gản tải au mạ hầu đậy
- 585 Táng gản táng cãm cung hầu mẩn
 Sáy tẻ nùng bấu sữa khoong đeng
 Khoong đeng lao pển nỏc
 Thài nải nùng khoong xinh
 Đang Kim nùng guồng hèn
- 590 Táng phỏ tẻ tín tin
 Giá pây cãng mẽ nhìn lúc đếch
- Cãng lai sáy pây Hác bấu thâng
 Cãng lai sáy mùa Kinh bấu lấp

THÁP LỆ LÀM

- Báo tổng điều thàng mạ
- 595 Gạ tổng bạ xa phu
 Tu quan rà oóc kìn
 Cáp tẩu soong pác phu

- Cáp nửa soong pác kìn
Gạ phỏ hoẹn tó quan
- 600 Gạ mừng giang thư tháp
Giang pây rẫy roọng mà
Giang pây nà roong theo
Au khẩu mìn khẩu bư
Au khẩu thung khẩu thấy
- 605 Táng phỏ cãm theo khàn
Mà tẻ pây lãn mừng đĩn Hác
Khàn mạy phỏ bầu lầu
Mà tẻ mùa đuồi câu thư tháp
Giang thư tháp phiải hòm
- 610 Giang thư tham phiải khoái
Giang giầu kìn khẩu phảng rà phu
Giang giầu kìn khẩu ma rà kìn
Tháp nấc lẻ khẩu nua
Phu nấc lẻ khẩu phảng
- 615 Bầu xình dẫu mà đai
Bầu nai dẫu mà piếu
Mà kìn lầu chang nha
- Mà kìn dà mè án
Quan mì lầu đường tha
- 620 Quan mì xà đường nà
Lầu sam chèn quan nai
Xà sam thài quan sường
Làm lúc ký tin lầu
Làm lúc hương tin trạm

- 625 *Tháp của đíp của thai
 Thư làm chai làm dấp
 Thư tua pát thang hoáy
 Thư tua cáy thang kho
 Thư mu luông tó ký*
- 630 *Thư lẹ púp lấu ngào
 Thư lẹ gảo lấu siêu
 Au cãm khẩu bioóc phón
 Cãm khẩu ón bioóc thảo
 Au thân phải tằm na*
- 635 *Au thặng và tằm thi
 Mà thư khoán soong ăn
 Mà thư ngẩn pét pảo
 Khoán pét pảo làm hoa
 Hoen phi phà lòi phùng*
- 640 *Thệnh châu làm hoa cáp lòi luồng
 Pioóc mừng vẹ trăn châu pét pảo
 Mà thư síp bông mác
 Thư pác nhì phùn ngữ
 Thư xốc síp thó yếu*
- 645 *Thư cốp khuyết chang nà
 Bấu ké rãng chang nà chang rấy
 Noọng nhì hất mọi guồng mà phài*
- Hất thặng hoai liên mạ
 Au mà tức chang phùn*
- 650 *Thặng muồng khin hấy chùa
 Hẫu phỏ loen tó quan*

Hầu mừng giang thu pháp
Tháp pây thâng thông rầy gôi to
Làm mùa thâng thông nà gôi tiêm

655 . Lắc kin quan thắm soóc
Mốc kin quan thắm khen
Cuốn kin quan hằm nịu
Thắm nịu ỷ nịu luông
Au pây thâng nà Huông dăng puông

660 Quan giú mẫu giá giai
Quan ngòi mẫu giá phin
Au mẫu hát được mạ mùa bán
Au mẫu hát thang sưa thêm nằng

Tiêm ngòi au ăn héc pác phiêng

665 Tiêm ngòi au ăn ghiêng sam lịn
Sí chím sí phỏ quan
Thình chang phỏ say án
Phỏ sáy thỏm mù kang
Điều làng thỏm mù léch

670 Nặm bá vầu giá khôm
Nặm rằm đàng giá nhà
Ngòi thẩu nặm thả rà
Ngòi tràng xà thả sáy
Gòi giú dựa thổ thì nấc nai

675 Gòi giú dựa thua cai ngắc ngay
Gòi giú dựa pác táng khoen kha
Gòi giú dựa pác tu khâu oóc

- Gỏi giủ dựa pác soóc thò má
 Gỏi giủ nở nạng lương linh li
- 680 Gỏi giủ nở soong noọng nả bang
 Gỏi giủ nở soong nạng nả máy
 Soong noọng giủ dậu doòng
 Soong nạng giủ dậu mè
 Au ăn đây ốt pác
- 685 Au ăn miác ốt xu
 Au lưu li già nả
 Au lúc phá tinh tang
 Kim cang thắt thi rặng
 Gạ hẩu thuẫn cây hán thỉnh canh
- 690 Gạ thuẫn thẳng lúc eng nào mè
 Dừa mè pây thông rầy piúc hoa
 Dừa mè pây thông nả piúc bioóc
 Bioóc pền ngoài gỏi mà
 Hoa pền phong gỏi thèo
- 695 Soong noọng giủ thua khấu bường sa
 Soong noọng giủ thua kha bường rại
 Mè tẻ pây bường rại là xài
 Mè tẻ pây bường sa là của
 Tua mắt khớp là kéc
- 700 Tua lượ khớp là chai
 Mèng lài khớp pắt pái
 Giá hẩu tua mèng lài mà quá

- Mà quá Pả tẻ gần
705 Pả tẻ san lần hồng bầu đày

Chiến nà tó doòng hương
Chiến lãng tó doòng nằng
Tiên gia tẻ oóc noóc
Au nốc péc oóc kho
710 Au nốc ho oóc sảo
Phồ hoẹn pây cón làng
Đang tiên tẻ oóc noóc
Các noọng nhì mường đin
Bạ nằng Kim thì giả
715 Mà tẻ pây đổi sáy hìn cai
Mà tẻ pây đổi siên hìn háng
Táng gần oóc bường noóc khói xa
Táng gần oóc lầu nhà pây khoái
Oóc hẩu lẹo táng gần
720 Thằng pét cáp nặm mường
Au lẹ làm oóc noóc
Sáy tẻ quá lỏ giáp màn sang
Siên tẻ quá lỏ dân mân món
Sáy tẻ oóc pác táng đổi nu
725 Siên tẻ oóc pác tu đổi èn
Sáy tẻ oóc cáp vác mạy mòi
Oóc bường đầu bường noóc
Oóc sảo sứt mạy khoang
Oóc gần rườn mạy khảo
730 Oóc làng giào lí lo
Lồng đầu pây hẩu quảng

- Lồng làng pây hầu rêng
 Táng gằn vắ sủa khoong khìn mạ
 Soong noọng giú chang ngọ chương khân
- 735 Soong nàng giú lặm lặng dòi mù
 Dòi mù sáy chang đàng
 Dòi giáng khoang tha hoàn thì rặng
 Gạ noọng nhì dương gian
 Phỉ làng thông thì hả
- 740 Noọng nhì mà khẩu tàu
 Lâng thông mà khẩu kiện
 Mà khẩu kiện bioóc miầu
 Mà khẩu tàu bioóc phiắc
 Kiêu tẻ loát sủ mình
- 745 Kiêu tẻ lịnh sư gằn
 Tàu tha hoàn sủ bioóc
 Kiệu táp kiệu di dầu
 Tàu tam tàu pển thỏi
 Kiêu noọng nhì sống lắn
- 750 Tàu nàng Kim oóc cón
 Táng gằn au noọng nhì khẩu chang
 Oóc soong hàng tốc cón
 Táng gằn khẩu nằng kiệu hầu phiêng
 Tiên gia tẻ oóc lò
- 755 Táng cáp táng khìn không
 Táng gằn táng khìn mạ
 Giét khìn mạ bường sa
 Là chất sinh tàng lỏ
 Mạ chùa sáy sống lắn

- 760 *Lúc lèng ngân khao xác
Mạ ác mạ quan Kim
Mạ xinh mạ sậy báo
Oóc cón sậy tè phung
Phấn thư cung tốc cón*
- 765 *Oóc lạo ké dựa tu
Phong lưu oóc tu ái
Oóc phẩng lò Tam quang
Oóc phòng ngườm sam kéo
Oóc co mặn pác tu*
- 770 *Oóc co hu pác táng
Oóc suôn phiắc nả rườn
Oóc suôn khinh cáy khuế
Oóc phiắc cát càn đưng
Oóc phiắc hơm càn đáo*
- 775 *Oóc suôn cuồi nả nhà
Oóc suôn hoa nả táng*
- Khúy ma quá roòng chang
Phan lần quá roòng suồn
Thâng lăng giảo tó dàn*
- 780 *Thâng xang luông to khẩu
Mình phẻc quá tính chang
Ghèng đưng quá dựa nằng
Thâng dựa nằng thua mường
Thâng dựa luông thu bàn*
- 785 *Khúy mạ bấu khăm tha
Phan lần bấu khăm nả*

*Phùn mác lúc khẩu dẫu
Phùn miếu tiên khẩu kính*

Cáp đeo lồng pây nặm xo pya
790 *Cáp đeo lồng pây nhà xo nhào*
Gạ đổi các noọng nhì dương gian
Mọi bươn mì siên khô
Mọi gằn mọi pản bura hát nốc
Bốc au bura hát khiếu

795 *Au mà thắt nả lẫu*
Au mà thẩu nả trạm

Đéch pây lườc pển tôi
Mà hưa làng loạt nốc
Sấm nốc chích tẩu giữa
800 *Tua xoi tua tốc cón*
Tua ro ọng tua mừa xay
Bấu gạ tua giú quây giú xẩu
Kỳ là óoc to ờng lỏ
Điều phi cáp noọng nhì khìn thâng
805 *Sao nàng cặp mường giang khìn lỏ.*

BÙN THÀI ÁT

Cáp đeo lồng pây nặm xo puya
Cáp đeo óoc pây nả xo cốp
Pang đeo khìn kê luốc xo nu
Cáp đeo khìn kê giữa xo nốc
810 *Tua rầu giú cốc mạy kê phya*

- Bấu gạ thâng tu pha tu tấu
Vạn vật đo chúc số kẻ xa
Bấu gạ thâng tu cài tu lằm
Bấu kể răng tu cài tu eng
815 Loắt au mùa hày huồng hấu leo
Sư pây páo sậy sưa
Sư mùa páo sậy ngược
Sậy ngược xoi chang nặm hấu mùa
Sậy sưa xoi chang phya hấu óoc
820 Chang thuồng là sậy lằm sậy ca
Xoi thuồn phẩn chang phya piài mạy
Khiếu mẫu là hất sậy kẻ gừa
Xoi thuồn phẩn nốc nu kẻ ruốc
Bấu kể răng tua nốc tua pya
825 Mọi tua xít nặm tha phiài lỏ
Dèn pây có sậy làng
Hoàn te mùa tam lỏ

Táng gản ngoảy pác mạ mùa nưa
Gỏi mùa thâng thi thua cóc cà

- 830 Gạ gằm tằm gằm sung
Táng gản cãm sảo loắt

BÙN THÀI SOONG

Pà tè lông pây nặm xo pya
Điều bảm óoc mường nà xo nhào
Mè nhào là lẳng ngàn

- 835 *Pya mi lai phủ phi*
- Sí síp pya cá gợn choong*
Soong xiên pya cá thày thư tháp
Pya in là nốp lẹ mùa luông
Minh luông pya ngào cái
- 840 *Pya quán hát dằng thoòng*
Pya công hát dằng léch
Pya piốc hát lạo ấu
Pya bú hát lạo giề
Pya cầy hát vừa luông cuốn quốc
- 845 *Lạy lỏc khin pya teng*
Pya xông hát thù lạo
Pya hạo hát bộ binh
Pya tân hát phủ tấn
Giá cuốn pây thả tẩu mừng đin
- 850 *Giá pây khẩu thin luông đại hài*
Mà tè pây đổi sáy phải thành
Mọi tua giú chang hoàng khoái oóc
Pya khẩu lè tha đeng
Đang phiêng mẽ pya sủ
- 855 *Mọi hoàn liu lỏng tôm*
Cổm thua mùa đuổi sáy
- Pya mện hát bộ binh*
Pya lường hát thủ giáp
Loắt pây mọi pya thảy mùa đin
- 860 *Các sức pya xiên binh bầu lò*
Ngoại lò tua thùy phủ long vương

- Vua luông cụng phiái lỏ
 Long vương hát phỏ sẩy xoi mùa
 Nhằng lải sư tiếm bạ
- 865 Tua thủ án thi giả kẻ rình
 Mọi tua cò mì mình giá giú
 Xoi thuận đoóc pya thích thang lải
 Pya cài lẻ thang khát
 Pya cắt lẻ thang rì
- 870 Gạ thuận thàng xình xao nả năm
 Giú dần mẽ pya chít thang đeng
 Khao đây tua pya təc
 Kếp hẻn mẽ pya nầy
 Chang hoằng tua pya phả
- 875 Pác ả mẽ pya bằng
 Lãng đãm mẽ pya chẳm
 Pya pẻm giú liẻp thin
 Pya mản giú chang bó
 Cả dỏ cấp bạch liên
- 880 Pẻn xiẻn khỉn mẽ háo
 Sào loắt tỏi cáng lò
 Mưa thẳng tiên tiếm quá
 Pya pẻn cỏ tua pya
 Cái mản chẳp thin phya là pẻn
- 885 Liẻn tẩu nặm coóng li
 Thẳng pya phảy pya phẻc
 Pya chít gạc mí luông
 Mà tẻ mùa đỏi quan lẩy khoái
 Phiái bầu khoái pya nầy

- 890 *Mường quây mi pya lãn
Mường Hác mi pya xông
Lãng gồm mẽ pya xát
Lầy nặm mẽ chấp chú gả dá
Tằng tua pha tua tấu*
- 895 *Tằng tua cày liễn pu
Ni quây mẽ pya chẳng
Chấp chẳng mẽ pya ma
Mà giú thang pya xát
Pya chẳng te hát vừa nặm nọi*
- 900 *Chấp chú là hát khỏi nặm lai
Bấu mần mà hát luồng nặm nọi
Loắt mùa se thang cáp nưa bân
Loắt mùa se chang thang nưa vạ*

BÙN THÀI SAM

- Ngã đeo lông pây nặm xoi pya*
- 905 *Ngã đeo khìn mùa phya xoi lìn
Xoi tằng ỏn liễn nu
Xoi tằng ngù liễn ngược
Phẳng thả xoi ngù hấu ngù sa
Chang nà xoi ngù sinh ngù nặm*
- 910 *Chang lũng xoi ngù khuyết gò lòi
Tấu phai ngù thái tữn
Sáy khìn gạ nhò kha
Siên mà gạ nhò khẩu
Ngù hấu táng năng đăm*

- 915 Đăm pya ngu ôm nặm
Chang nặm là ngược lôm
Cáp đồng cấp cáp tan hát tời
Pây xoi mẽ ngu khấn
Vần mần lâu gia câu
- 920 Mần hát cháu thẳng lai
Cái mần mì gia lai quá thàn
Vạn giường mần đây gia
Nura phya ngu thua bioóc
Ngu tấn cấp ngu ri
- 925 Ngu ngẩn cấp ngu hắc
Năng lộc tua ngu khiêu
Lèo mình ngu ké toóc
Gác giú mẽ ngu nguờm
Tua nôm giú chang lũng
- 930 Năng lại ngu bioóc phiắc
Tiêm chí chắc lại hoa
Tim phya ngu toong héo
Tua ngu vắ chang đin
Tua luông ngu cam lạo
- 935 Thảo thành mẽ ngu ghèng
Thằng ngu phảy ngu khuyết

Sáy sắng bầu gạ giai
Tua xoi tua mùa lẹo
Khoái mùa lỏp tua lằm
- 940 Xoi mùa sáy xoi mùa
Khừn mùa thẩu thâng thèn

BÙN THÀI SÍ

*Phán đeo là lỏng nặm soi pya
Phán đeo là lỏng nà xoi cốp
Chang khuôi xoi cấp cang cấp dà*

945 *Chang nà xoi cấp kha cấp kē
Mè cốp là mân thẩu
Mè dầu là mân lai
Nai mùa mẽ ca pát
Ca sắp mẽ cóng xu*

950 *Mùa xoi mẽ cáy rúc
Cáy rúc gác năng dà
Thàn thàng ký giáp*

*Mẻ càn mạ tiu khoang
Mẻ kha giàng pây cón*

955 *Thân doóc mẽ kha héo
Pây chiếu mẽ kha lẩn
Piần pioóc quá gằn thàng
Tua giồm tua thúc ý*

Mùa lẹo tu khuyết mò

960 *Thằng soong tua khả lị
Xoi mọi tua chúng ý chang nà
Thằng cả gà chấp chú
Giú phẩng tả khang chằm
Pích dăm tua mềng kiểng*

- 965 *Pích hên mềng khấu san
Phàn nửa tôm mềng hiệu
Chúy kim nhòt mềng thương
Tha đưng tua mềng rin*
- Khin mùa thin nửa phai*
- 970 *Xoi thâng tua mềng đả tề piển
Piển mì pích liễn kha
Khùn piài phya hất ngoảng
Tua đeo piển đưng đưng
Uồn đưng là tua cẩu*
- 975 *Pi rầu thâng hoàn gắm nặm lai
Pi rầu thâng hoàn thai vạ lạng
Táng tua khùn mùa thẩu thâng thèn*

BÙN THÀI HÀ

- Giáp đeo sáy mùa vạ tiếm ngòi
Hoi nà bầu hãn nà*
- 980 *Vì pên rừ hoi hải bầu mà
Thống phà ăn hoi chãn hoi ngừa
Cái mản giú thỉ ruốc doóc phya
Mản bầu đày lòng nà đỏi thàn
Suốn gạ ăn hoi léch chang nà*
- 985 *Chấp phya ăn hoi ngừa
Thằng hoi vị hoi mai
Giú phya ăn cáp chất
Cáp chất giú thà luông
Cáp pang giú đại hải*

- 990 *Lắc lái mè nhấp nhi
Thằng mèng phung mèng pừn
Mè mèng si pìn vừn pò rài
Khóp lai là tua pình tua thắc
Bấu hắt bấu nải hà*
- 995 *Mì kha cáp mì thang tua lìn
Lắc lẹm khóp thắc moong
Chon tin pây li lấp
Tua thép pác soong kha
Thằng thép gà thép nhá*
- 1000 *Thằng thép pá thép rườn
Thằng thép nà kheo siu
Thèo gốt gọng kho thai
Vàng phì mì kha lai quá thàn
Vần mần pần may đóc nưa khon*
- 1005 *Thua gòn mè búng bút
Lúc đếch au liệng mắt liệng mèng
Mọi hoàn giú kha thàng pây thèo
Mọi tua mì sí pích
Bương sí lỏng soóc khí chang nà*
- 1010 *Pác lí là tó ngoảng
Loóc ngoảng ngoạng chang đồng
Pác hôm mè mèng mí
Pắt mà pền mèng ý thòm thua
Thông dừa mừa pền phấu*
- 1015 *Thàng mèn món mèng rằm
Pích đãm là mèng phiảm
Xăm pha lò xinh xao*

- Hắt rằng khao giả nào
Xăm xiu tua mềng lỏm
- 1020 Thúc sảng tua mềng vuộm
Thòm mưa lè mềng vắn
Thằng mềng gìn mềng lốc
Doóc pá là mềng rìn mềng lài
Khốp chếp lai tua cước
- 1025 Già nả là mềng muốc thòm tha
Khốp kha là mềng rìn
Roọng chí ché mềng nhùng
Thằng mềng gìn doóc pá
Phân tốc chả thai ngoòng
- 1030 Nặm noòng mằm thai lẹo
Mọi tua xoi quẩn quèo thâng kinh

BÙN THẢI XÓC

- Phán nẩy râu lông pá lấy khon
Tè xoi non xoi nài
Lấy luốc khâu xoi non
- 1035 Lấy khon khâu xoi nài
Rùng đắp táng mì phảy
Mềng nhay bầu mì lúc
Gi chúc gì pây xa
Xa au non hát lúc
- 1040 Bầu kể năng non vức non xâu
Khôn đằm giàu non nài

- Pá đóc mè non nhùng
 Khôn bông mè non nhàng
 Phẳng lò là non vùc non gằn*
- 1045 *Kin hoan mè non păng
 Chang rầy là non thúa non ngà
 Mà tẻ mùa đỏi quan nào khoái
 Doọc non phải lúp đâu
 Chấp đây tua non phiắc*
- 1050 *Thằng non vùc non đeng
 Pàn chang phây non thẩu*
- Sáy tẻ xoi thàng mắt thàng mềng
 Pây lãng mầu giá khớp
 Táy li lạp tua mản*
- 1055 *Xần mè thâu cóc chàu
 Xoi mè lườt chang man
 Dàn khin mùa li lệp
 Pây lầy tua chang pá chang đống
 Mềng đươn roọng chi lý*
- 1060 *Luồn gàm tì tẩu đin
 Tua nầy pích bấu kha rụ phiài
 Lý nấc náo thúc lào
 Mùa lẹo tua xính xao nưa chá
 Pây mà mẽ cả sát lộn rài*
- 1065 *Khoái mùa lỏp tăng lai hát tới
 Lầy oóc mẽ cả gìn tẩu thin
 Hoấn đin mẽ búng bút
 Hủy mản páo thiên hạ bấu phiêng
 Hủy mản pây mận khi*

- 1070 Oóc mà đuồi lai gần
Pi tóc pi gòi giú
Xoi mè ngoàng hênh hoan
Hăn gần lêu nhò đàng nhấp pích
Lúc đếch mây phúc pác mản dằng
- 1075 Khôm nhụng phẩn sim lăng hát rại

BÙN THÀI CHÁT

- Sáy tè xoi thắc giú chang nà
Mà tè mùa đỏi sáy
Thắc cháy luấy gần nà
Kha ri mè thắc giáng
- 1080 Năng hên mè thắc ngà
Chang nà mè thắc khẩu
Xoi thâng thắc đàng đăm
Dừa căn mùa cón sáy
Lấy lỏ mùa cón quan
- 1085 Thắc coóng hát nà phi
Sí síp thắc chang nà
Dừa thắc then thắc khẩu
Tằng mè thắc khi ma
Gạ tằng thắc khi cáy
- 1090 Pích tẩn mè thắc thản
Đàng bông mè thức ngáp
Pác àc thắc pậu mò

- Gò ri thắc càn mạ
Mó thà giú tóc lăng
- 1095 Thúc dăng soong ăn pác
Cái mần hát cả ngục mì gò
Thăng thềnh pò mần thi
Phả phậu mè thắc si
Kha ni mè thắc sản
- 1100 Thằng mềng cóong mềng si
Thăng pi mần chấp khẩu
Nhằng mè luôm tóc lăng
Thúc dăng soong tin kiểu
Pác mần gheo kin miểu
- 1105 Thằng luôm nà luôm rầy
Thòn cón giào thiên xá hấu chau
Huồng giàu sường ám miểu mè luôm
Mừa cón sáy hát thầu
Pây cầu thắc gợn toóc
- 1110 Oóc mừa mè thắc mắt thua liêm
Mà kam mè thắc khi
Cái mần hát nghĩa lý mì thầu
Thồng xoi mừa hấu lẹo

BÙN THÀI PÉT

- Phấn đeo là xoi thác chang nà
- 1115 Mà rà tè khừn phya xoi mắt
Xoi thăng mắt thòm thương

Mắt lầy mường thiên hạ
Táy li lấp mắt đeng
Mắt đeng phàn chang lỏ

- 1120 Phỏ mắt sáy thang đăm
Mắt đăm lẻ hát rằng piại mạy
Mắt đeng là oóc khi chang tôm
Mà tè mùa rèo pả
Mè mắt mạ tóc lẳng
- 1125 Nhằng gạ doọc mắt đăm piại cuồi
Mắt nọi táy khâu thàng
Khoái khoái táy nèo thang hầu lẹo

BÙN THÀI CẦU

Phấn nẩy rà xoi mắt liễn mềng
Xoi thẳng then liễn tó

- 1130 Tó dường hát nả vì giặng thua
Mùa xoi tó rặng đeng rặng đảo
Tó rặng đảo bân sung
Tó đeng cặp tó đáng
Tó đáng táng kha khôn
- 1135 Nòn hoàn là tó bấu
Khâu mùa xoi then giú sơn lâm
Thằng then đăm then hèn
Then hèn giú rầu gừa
Then mò giú bước mạy
- 1140 Then sáy giú chang phya
Then sa giú búng quặng

- Pây thâng mẽ han vùc gần nà
Then ma giú chang giảo
Nhằng xăn xiu tóc làng*
- 1145 *Thúc dằng mần bân goẵng giú xàng
Giú báng mạy mềng dằng
Giú xấu coong mềng nèo
Bân vông vèo xa thương
Pang đeo giú chang coong chúp pác*
- 1150 *Pây xoi mẽ phiảng lạc đâu puya
Tua pây là tua mà nhấp pích
Lúc đếch hăn gì lao
Moòng xi xào chang pú
Mè má pây tím xa*
- 1155 *Mà tè mùa đuổi sáy*

BÙN THÀI SÍP

- Khài nấy rà xo then xo tó
Mà tè pây thâng lơ pang tôi
Pây xoi thâng mọi luốc
Xoi thâng doọc linh cặng pìn mác*
- 1160 *Pây xoi thâng họ nác kin pya
Xoi thâng họ ma nầy giảng thẩu
Xoi mẽ mần khôn lai
Lai kếp là tua lìn
Pác mần moòng chi chít tếng nu*
- 1165 *Soong kèm pông pác rù tếng ón*

- Muộn kể cả ma sông
Thang luông là tua chỏn
Tấy piại mạy lúc linh
Đang mân là hân khản
- 1170 Chang luốc là tua thon
Nòn hoãn là tua lửng
Tua gãng lẻ thang ri
Tua ghi là kèm đáng
Mài mùa lẹo pển tôi
- 1175 Pây xoi moòng kèm đáng
Gàm giúng giáng tua mi
Đang đằm là tua mi
Đang đằm là tua báng
Tua thắc là đang mản
Thằng hân dèn hân sủng
- 1180 Pác pỏng nu phù li
Nu phù li đằm nặm
Cái mản giú chang nặm gác quai
Nu oai giú kẻ rỏc
Doỏc nu đáng liếp phya
- 1185 Doỏc nu nà nu nậy
Lấy piại mạy nu đang
Vàn chang nà nu sáy
Páy chí choóc nu rườn
Mản on là tua chỏn
- 1190 Doỏc giả gỉn giả hoài
Nòn soai lai tè lắp

BÙN THÀI SÍP ẮT

*Loát mùa thuồn pang tôi
Xoi mùa tua quang đảo
Mu đảo là khôn bang*

1195 *Tua quang là khôn món
Pây vẫn phấu giường đậy
Ni quây tua nạn kếp
Giảng nghiệp tua ma han
Mân lai là hân khăn*

1200 *Gỏi soán phiài bioóc lầu
Gắn pây thâng giàu oóc
Soong coóc tằng dường phya
Xoi thặng tua dường bản
Nắc nắn tua thang rì*

1205 *Khuốp pi se kin nựa
Cái mản giú chang lũng kẻ gừa
Dằng ù ừ nghi ngáo
Sưa ké lầy chang gừn
Đai trùng pây nả cáy*

1210 *Sáy quá chính nghiêm trang
Tái thặng tằng mu quang nạn đảo*

*Thèo pây xoi pét cáy chang roòng
Thâng mu dường tấu lảng
Xoi thâng doóc ma ngáo*

1215 *Bấu lao gảm khâu lắc*

*Phở lặc cò táng lao
Loắt thâng mèo nằng thầu
Mèo nằng thầu hát pèng
Tha đeng là ngọc thò*

1220 *Phở mạ hải pây thành
Thằng kỳ lẩn sư từ
Pác ý quá khôn đeng
Thằng dương chiêu khôn ón
Thằng mạ lộc chang dào*

1225 *Thằng mạ khao chang tấu
Sáy giú thả tè nản
Thằng mò bên hoài phạ
Xoi thằng họ phượng luyện long cư
Tướng quay mùa giá giú*

1230 *Xoi họ dạng nằng na
Xoi thằng quang gò tằng*

BÙN THÀI SÍP SOONG

*Tốc nả tê dỏm lừ
Roọng ý ừ tua mạ
Roọng nghĩ ngá tua hoài*

1235 *Cái mản hát gằn quai điều cón
Điều cón mản kin gằn
Thâng hoàn mản giầu pyá
Táng kin nựa đuổi căn
Mọi hoàn khả hát hàng khai háng*

- 1240 *Cái mần kin hoan pác vận pi
Mọi điều au hất phi vô mẽ
Hoài ké khả hất phi
Khôm khô vô dương gian kin nưa
Vĩ nài cái điều còn đảo mà*
- 1245 *Hoần lãng dầu au hoài phá éc
Nà lắc lắc pây thư
Au hất nà liệng chũa
Pây hất khẩu liệng gản
Phòi ơn hoần thôn còn*
- 1250 *Táng phò liếp tún tin
Táng gản mùa còn sáy*

BÙN THÀI SÍP SAM

- Thằng thiên hạ nặm mường
Mùa hây Huông thâng vạ
Khái nậy rà khìn phya xoi pya*
- 1255 *Khái nậy rà khìn phya xoi nốc
Xoi mùa nốc, xoi mùa
Nốc đuổi nốc óc xưng
Phùng đuổi phùng óc phya
Nà nha tēm cãm thú*
- 1260 *Giá cuốn pây thả tẩu thả nưa
Rèo các họ hán cai nưa phạ
Nhấp đeo sáy giú thả tẻ nần
Lúc đéch giú pàn phya gian cầu
Thì nậy mi tua khiếu lông kin*

- 1265 *Thĩ nầy mi tua hân lỏng liễn
Lúc đéch giá ngoảy ngoạng pây mà
Giá pây khâu tin phya kìn mác
Táng khìn lằm tẻ thư
Táng mùa sưa tẻ khớp*
- 1270 *Táng gằn lầy thâng cáu tẻ mùa
Táng tua chón tầu gừa mùa piót
Giá cuốn đĩ tầu gừa
Sấy au ma mùa thấu
Khìn mùa thâng co theng*
- 1275 *Khìn mùa thâng cóc cả*

BÙN THÀI SÍP SÍ

- Xoi mùa nốc xoi mùa
Nốc cấp nốc oóc xúng
Phủng cấp phủng nài phya
Nốc soa cấp cáy thươn*
- 1280 *Tua roọng tua mùa xay
Eng ca cấp nốc phèc
Bạch hạc cang thi lò hát dôm
Sơn ca bân xảng thàng gằn lò
Pác léch nốc đăm đươn*
- 1285 *Thua luông mè lằm giác
Oóc dậu rốc chào mào
Pên theo bân nốc hoắc
Cả ngắc mè lằm gầu
Lằm tức keng thảng gằm*

- 1290 *Thằng lằm pết lằm ngừ
Thổng dũa mùa háu lẹo
Giá pây lấy piai phya
Giá tham gò kin cáy
Nốc xó lấy piai gà*
- 1295 *Nhò gò là nốc phéc
Vác thả nốc đăm pya
Nốc sa dòn phắng khuồi
Nốc cuồi giú thênh phya
Gần nà là nốc tùm*
- 1300 *Nốc sây táy gần thàng
Chang suồn nốc vẽ phiắc
Chang ruốc nốc cáp pi
Tà mùa đuồi quan phi khỉn cả*

BÙN THÀI SÍP HÀ

- Xoi mùa nốc xoi mùa*
- 1305 *Nốc cấp nốc oóc xúng
Phùng cấp phùng rải phya
Ca đăm cấp ca đáng
Thàng tua khiếu gò thao
Giá tham kin pát sáy cáy nôm*
- 1310 *Chang đông là nốc gặt xi xà
Oóc mà thàng pá gà lao châu
Nốc phùng lẻ bân sung
Nốc nhùng cấp cáy cây hát tòi
Bạch hạc roọng phắng thả hát thua*

- 1315 Pây giàu thâng đổng tây nam bắc
Ngoắc thâng tôi ngũ sắc rêu thang
Gạ thâng họ ca đằm phắng thà
Giú phắng thà kin pya
Nà nhà tèm pên phấu
- 1320 Thì min giú xàng thà tấu gừa
Xác rùng oóc đằm pya chang thà
Giét oóc khâu kè ruốc mùa hoàng
Rủp đằm min lỏng đằm chang khuổi
Thì mần giú đạ hải mi pya
- 1325 Thì mần giú là kha pát puồn
Pát puồn giú chang năm phậu pya
Cả thần giú chang nà phậu khâu
Giú nưa cấp giú tấu vẫn theo
Canh quý cấp cáng lò hát tới
- 1330 Soong giường nốc khôn phiêng
Sinh thành khôn mần táng
Bân vì vục đằm khao
Xi xáo nốc pích đáng
Phắng khuổi nốc tang dương
- 1335 Dường ri lấy gần mương khuổi luốc
Khàm khắc cấp từ quy
Dường ri mần rụ báo
Báo thiên hạ lỏng vẫn
Báo mường địn lỏng chà
- 1340 Bươn si báo lỏng chà
Bương hà báo đằm nà
Roọng chang đổng chang pá
Sào loạt mùa hấu lảng

- Quan tiên cãm sảo gản loắt nốc
- 1345 Mọi tua giá nàn nị thàn khoãn
 Dừa cãn mùa hấu thuận
 Giá ngoảy ngoạng chang thàng
 Xoi cãn mùa đỏi sẩy
 Lẩy thổng nốc thàng hoài
- 1350 Khôn lai nốc tắc tẩn
 Nốc sẩy roọng chi chi
 Thằng nốc phảy nốc yểng
 Tiếm hấu đo hấu lằng
 Mùa hấu thăng hấu piót
- 1355 Xau thập nốc tốt khon
 Thằng nốc hoên nốc mảo
 Xăn xiu nốc chích chòe
 Nòn bấu đắc khâm khắc
 Xi xát nốc xét ca
- 1360 Bân chiú lổng xét lằm
 Bân tằm nốc pích khao
 Phấn đeo pích đăm khao nốc kéo
 Nốc kéo chấp lằng hoài
 Gò lài tua nốc phèo, Pát ké
- 1365 Rụ lẩy thà mùa huông
 Táng gản mùa đuổi siên hảy chùa
 Lẩy lò nốc tắc te
 Hoàn phiúc thăng giờ thìn hấu piót
 Tua rầu dòn kẻ rốc cóc lầu
- 1370 Mùa thâu thăng cóc cả

BÙN THÀI SÍP XÓC

Xoi mùa nốc xoi mùa
Gạ nốc gịau mi xu
Gạ nu thiềo mi pích
Lủc đéch hăn gĩ lao

1375 Xoi mùa mè ca gào nả đản
Ca ghĩa bản làng giào gằn gạ
Ca gào bản tầng gằm
Thèo thâng mẽ nốc cu
Phi lủ mẽ lằm cùm

1380 Khâm khắc roọng chang gừn
Nốc nhùng bản nả đản

Bân tằm nốc gắt đổng
Roọng chang nầu nốc cốt
Cảng xì xá nốc ho

1385 Pác kho nốc anh ca páo khéo
Pác hẻn nốc sa li
Cảng xì xá nốc én
Xàng lỏ nốc cáy cầu
Pái quan nốc cả mặn

1390 Pẻn phán nốc chúc mò
Gò rì mẽ hán vạ
Nốc gắt là thang rì
Khôn đậy nốc kim các
Vác khuổi nốc khâm pò

1395 *Kha kho tua lằm cùm
Càng xí xá hoa mì
Thâng pi mản rụ giắc
Pác mản chính rụ chàng ru hon
Mọi gằm mìn rụ lẹo*

1400 *Cốc mản hát pú mo
Đang đăm theo gò ri ca năm
Khoái oóc mè gạn gỏc thua luông
Giú chang phya đông ké
Tua canh quý chang đông*

1405 *Hăn gản bầu gạ thèo
Cốc cả khin mùa thâng*

BÙN THÀI SÍP CHẬT

*Xoi mùa nốc xoi mùa
Xoi mùa nốc thâng kéo
Xoi mùa khiểu thàng đai*

1410 *Tua cheng tua bân cón
Tua canh quý hát thầu
Giú tầu gừa pền phẩn
Nốc têm thông têm nà
Xi xà nốc khu các*

1415 *Piển vẫn phỏ nốc choóc kim công
Tua tua càng thông minh điều cón
Cáy pá khấn chang pò
Tha đeng mè nốc ho kềm đáng
Cái mản hát thông bá nhằng phiêng*

1420 *Khôn đeng nốc phây phạ
Giăng roọng mè nốc hoắc
Kin khẩu mè nốc cu
Kin cưa mè nốc phéc
Dú léc mè kim xinh*

1425 *Xoi mùa hẩu mản chúc
Khìn mùa thâng cốc cả*

BÙN THÀI SÍP PÉT

*Xoi mùa nốc xoi mùa
Xoi mùa nốc xoi khìn
Táng khìn mè nốc sa*

1430 *Kha ri mè nốc hoắc
Soong bường nà mản khao
Cái mản hất tua sao mùa vạ
Rụ bán khẩu cốc nhà phảng hoăng
Thang mản là nốc tùm*

1435 *Bân thì lặm pá gà
Ngườm phya nốc én bốc
Mọi hoản liến doọc phya
Mọi hoản lỏng rườn gà oóc khi
Nầu dậu cang xí xá chẳm chiu*

1440 *Thồng xoi mùa pên phá
Pác ả mè hàn giăng
Đang luông mè gạn gộc
Khôn rỏc mè nốc giùng
Bân sung mè nốc giác*

1445 *Nốc giác kin mác đai
Kin đai ai mìn piấu
Mùa đổi nốc phùng nhùng
Cáp hát tôi mùa nả
Mùa thâng cóc co han*

1450 *Mùa thấu thâng cóc cả*

MÙA HUÔNG

*Binh mạ quá lỗ luông
Mùa pên xiên pên vạn
Tua rầu giú kẻ rốc cò mùa
Tua rầu giú kẻ gừa cò khìn*

1455 *Thi giả hấu rà xoi
Mì mình mùa hấu lẹo
Xoi táng co hiến gioòc
Khoái oóc mùa hây luông
Mọi tua khìn sí phương giá giú*

1460 *Bấu kẻ tua giú xấu giú quây
Tua rầu giú tốc lăng pà thòi*

*Sáy tẻ nhăng tiếm ngòi
Tôi tua rầu mùa piót
Piùc lừ sáy khìn thâng phạ thèo*

1465 *Tiếm bấu hăn quan khả
Mọi tua khìn thâng bân gòi thèo
Báo pét cáp nậm mường
Táng gản cãm cung xuong xoi nốc*

1470 *Tua rầu khâu kẻ rốc kẻ gừa
Bấu mùa quan liên khả
Au nả mùa thâng luông
Au mình mùa thâng chũa
Sáy giú thà tè nàn*

1475 *Pân phya mùa sí sát*

*Loạt mùa tôi cảm thú chang phya
Loạt mọi họ pya ngũa cấp khuyết
Phấn rầu giú chang nặm khoái mùa
Tua rầu giú kẻ gừa khoái oóc*

1480 *Tua rầu giú piài mạy khoái bản
Tua rầu giú mường đĩn khoái phiài
Mọi thứ nốc cài sáy mùa đĩn
Khĩn vẫn xiên vẫn vạn*

Mè lảm hát thù lạo xoi mùa

1485 *Hân dèn hát tàu binh tè lầy
Sưa đảng hát viên sáy quàn thầu
Tua tốc tua siên khĩn
Khái tốc khái siên chai
Rèo lản ngần loạt nốc*

1490 *Xoi mùa nốc xoi mùa
Xoi mùa nốc liễn khiếu
Mè khiếu bản tam thầu
Nốc gà bản tốp pích
Nốc sáy bản pên pang*

1495 *Nốc luông bân pên phấu
Phấn mùa thâng têm thổng têm nà
Xi xà bân quá kéo
Lả ngòi tua mi pích lẻ bân
Tua mi kha lẻ phiải*

1500 *Mọi tua giá hát rại hát kho
Giá dòn gò chang pá
Sáy pây thà tẻ nàn
Hưa căn tẻ pây làn soong bường
Mọi tua cùng giá thặng giá lông*

1505 *Mọi gản giá thèo lông thì giá
Quá soong bường hải phya
Mòi tẻ mùa hảy huồng hấu lẹo*

*Kéo tốc kéo kin lèng
Keng tốc keng pây khoái*

1510 *Mạ sáy rại khĩn mùa
Hùy khao păn phùng pá
Khúy mạ ác tẻ vùng
Mừng cãm cung loắt nốc
Giá pây đĩ ghê rốc tấu gừa*

1515 *Tua cheng tua mùa cón
Ròn chí ché nưa bân
Khĩn mùa thâng thì sán gòi thèo*

*Xoi mùa nốc xoi mùa
Nốc sáy bân tấu gừa nưa vạ*

1520 *Tua mi pích tẻ bân
Tua mi kha phiải lỏ*

*Thủ sậy nhặng tiêm ngòi
Hưa căn loát mùa khoái
Oóc mùa tốc chang nà tè rung*

- 1525 *Xoi mùa tốc chang thông nưa bân
Thâng thi sân cốc cà*

THÂNG SÂN CỐC CÀ

*Phò khúy mạ gỏ thâng
Phỏ cãm công cùng piót
Piót nà táng vùa luông*

- 1530 *Thâng tu huông phảng noóc
Táng phỏ oóc hát sân
Se già phân già đét
Tông binh bắc toông mạ
Tông bá bắc toông kỳ*

- 1535 *Trang sân se thà sậy
Thằng ăn giảo giả Huông
Thằng ăn xang Ngọc Đế
Piót thông rẫy khẩu hoa
Piót thông nà khẩu sào*

- 1540 *Mạ sậy piót nà nhà
Thâng ruông hoa nà táng
Táng cáp táng lỏng cung
Táng gằn táng lỏng mạ
Mạ sậy toông chang sân*

- 1545 *Hoãn sam pày phóng pháo
Báo hấu các nặm mừng
Vừa lương tè phân bố*
- Điều phỏ au sân phải oóc kang
Khang mừng sậy pây theo*
- 1550 *Mạ mà tè hát sân
Lai gản rà đẫy giú
Điều phỏ au phừc léch lổng liền
Chiên roòng rà tè nằng
Tảng ý nằng khoen kha*
- 1555 *Mà rà tè tiếm nỏc
Đéch pây roọng tổng án mà quan
Gạ ngoại lang quan tẩu
Au bút mỏc mà quan
Au sa đeng mà pả*
- 1560 *Hưà rà giú bường noóc tè ngòi
Phấn đeo xoi thư sinh xang pả
Mài mắc tè lái sư
Tiếm ngòi mọi lúc bioóc ten chi*
- 1565 *Tiếm ngòi mọi noọng nhì làng thông
Tiếm mọi noọng lai gản rèo pả
Tiếm mọi noọng thị giả hấu đin
Tiếm thuốn các vừt tiến khầu số
Phân bố các linh cặng*
- 1570 *Tiếm mọi tua sưa lương chang lũng
Chang nặm lẽ tiếm pya
Tiếm thuốn tăng Anh ca piại mạỵ*

- Tiêm thuôn tăng nóc sáy giú giữa
Chang nà tiêm nu ngừ cốp khuyết
- 1575 Ghê luốc tiêm ỏn lĩn piại gà
Tiêm thuôn họ sí kha thủ lệ
- Mọi tua mà khừn bộ tiêm mình
Mọi tua mà mai mình tức ản
Ẩn tức nả tức lãng
- 1580 Thàng giò rà tẻ khâu
Báo hiệu hấu chủ ngài
Thối ngài rà thu xếp
Thủ bạ thảp lị đin
Siên quan nhằng oóc báo
- 1585 Nhằng phóng pháo khâu tu
- Táng tua ngòi siêu sim khâu háy
Thu xếp khâu thư tháp tham doòng
Rặng khân khoong tạp lí
Chĩa ón viết thiếp đơn
- 1590 Ẩn doòng tẻ khâu lạy
Mạy tó ký mu dường
Nặm mường ản khâu lầu
Chũa sáy tức ản doòng
Khoong đeng hát biểu lý
- 1595 Mì pát cáy khâu roòng
Mì ma dường tó ký
Sí cang lầu mà phài
Hoài non kim ngân khâu
Au pát cáy mà giường

- 1600 *Hoan ngấn dèn bầu soán*
- Au mọi giường khâu thàng
Hoa kim ngấn thù hiếu
Báo khâu tối quan kim
Liều mình hấu mọi gấn rà khâu*
- 1605 *Au mọi mòn thương mác mà pài*
- Gấn đai tham doòng khâu
Thằng cúa sổng cúa thai
Thằng cúa chai cúa tạp
Mi mưa lập pya bung*
- 1610 *Mi mác làng miếu đíp*
- Mọi lò mọi mi dày
Mi khâu si thúc théc
Thập doòng ý thúc tha
Doòng thúa nà đày quả*
- 1615 *Doòng thú dả đây lai*
- Thập giống chai khâu thập
Chúa sáy tè trang hương
Mi hương trà lập chúc
Sì coóc tèm tâng lũng*
- 1620 *Mai mình quan khâu số*
- Bường nà thó hương tâng
Bường lãng thó kim ngấn khìn hiến
Mạ én luyện bầu lỏng*
- Au vãn thư khâu tế*
- 1625 *Soong bường vạ bát quái luồng bán*
- Vệ trên châu pét pảo*

- Táng gản mà xăn xiú thư doòng
Gọn choong luông oóc báo
Hiệu oóc báo soong kha
- 1630 Mọi kha mà vì vừn
Tua ổn mà thư doòng
Tua chon mà thư của
Lắm ngụ thôm mù giáo
Già nảo báo phiắc chai
- 1635 Nu hoài mà hát tổng
Vạng pú hát hàm đườong
Ca phiền lòng cóc mạy
Nốc sậy mà thư lèng
Nốc hoèn mà xướng lệ
- 1640 Lắm cùm mà gọn choong
Tua chòn hát ngụ sắc
Giảng xướng mà thàn cầm
Phấn linh cặng hát tổng
Tiếm thuồn thẳng mu quang nạn dào
- 1645 Doọc nốc phiắc đấng phây
Nốc phiây mà pán lấu
Nốc áo mà ngòi doòng
Nốc pây nùng sửa khoong hát thảo
Báo hẩu doọc lúc báo sắp doòng
- 1650 Khoái mà au pùn thoòng rò nả
Tua hán mùa thỉnh keng
Dườong seng khin mùa chấu
Chóp chú khàu mùa điều
Tua mèo mùa ngòi của

1655 *Tua thó mùa thư phan
Tua lừ giá hắt càn hắt ác
Nốc choóc mùa lẩn cò đuổi huồng
Ít thêm khâu tu luông tè lắp
Lẳm ké khâu pủ pì xoi sau*

1660 *Nhắp rà tè xường pan khâu lay*

*Cáy đống khâu thỉnh keng
Nốc hoa mi lẩn cò
Mọi thái mẩn hắt mo
Cáng lò cắp eng ca páo khéc*

1665 *Nốc phéc hắt nả vì te ngòi
Xoi mọi tua chúc seng chang pá
Quá đạị lộ khỉn mùa
Giá mà cheng đuổi sáy
Páo soon bường hài phya*

1670 *Phóng páo hẩu eng ca lầy khâu*

NỘP LỆ

*Chùa sáy là nốp lệ mùa huồng
Soong bường khâu tu luông phẩn phẩn
Phẩn thèo là phẩn mùa
Sư mùa thág giầu đày*

1675 *Mọi sáy mọi mà thắng
Thắng quốc lẩn thỉ giã
Khang kỳ oóc soong bường xì xà
Thần phi phà huôn hỉ
Điều vĩ mà thư giàng*

- 1680 Kỳ tha hoàn oóc cón
Soong bường giá kéo khoang
Thằng chất tinh lèng chá
Giú xấu pên lắp moóc hoàn phây
gần rà là trang đây quá thản
- 1685 Phan phở oóc tam thấng
Phan thông oóc tam lỏ
Só phiếu mùa thấng huồng
Quan kim khâu mùa giáo
Phở thảo là phục chương
- 1690 Muồng Giang là thư tháp

Nộp lệ khâu thấng huồng
Ngần dèn lẩn thấng thỉ
Phát hẩu doọc thư tu
Hẩu mẩn khay tu ái
- 1695 Khay ái hẩu lúc làng
Khay tam môn hẩu sáy
Khay táng khay hẩu mẩn
Pang khời hơn thì đin mà piót
Fác tu huồng mi mạ
- 1700 Nả táng huồng mi cung
Táng gần au mạ lừ khâu tấu

KHẨU THĂNG TU THẢI ÁT

Binh mạ giú tu huồng
Sỉ phương gần pây thèo
Phóng pháo khâu tu huồng

- 1705 *Gọn choong luông sam bắt*
Phát lôi khấu tu lãng

KHÀU THĂNG TU THÀI NHỈ

Soong bường soong ma nác
Soong vác soong ma ngào
Dỉ lao mần tè khớp

- 1710 *Soong tua sưa soong vác*

KHÀU THĂNG TU THÀI SAM

Soong bường soong tua dạng
Soong vạng soong kỳ lân
Soong tua sưa soong vác

KHÀU THĂNG TU THÀI SỈ

- Soong bường soong tua kỳ kèm đấng*
1715 *Soong xàng soong tua gãng thang ri*
Soong bường soong tua mi khôn nốc

KHÀU THĂNG TU THÀI HẢ

Hãn điều phỏ nòn soai
Hãn điều làng nòn muộn
Hãn báo ón huy thua

KHÀU THĂNG TU THÀI XỐC

- 1720 Hãn mạ phiềc giú dào
Hãn phần sao keng rùng
Hãn khôi ý năng phây

KHÀU THĂNG TU THÀI CHÁT

- Hãn phát huông cấp hán
Hán huông là thình keng
1725 Eng huông hay xãm xiu

KHÀU THĂNG TU THÀI PÉT

- Hãn tua phắt lôi đĩnh
Thằng lôi binh lôi tướng
Soong bường gần thua hoài

KHÀU THĂNG TU THÀI CẦU

- Bường rại mì dạ thoa
1730 Bường sa mì già xát
Bường noóc gần cô lao,

KHẨU THĂNG TU THÀI SÍP

*Lũc phắt nằng tu chũa xì xà
À siên nằng tu nha xí sát
Mi khòì ỳ dậu miầu*

KHẨU THĂNG TU THÀI SÍP ÁT

- 1735 *Soong bường soong thiêng giắc
Soong bường soong toán thư
Su' mần se doòng thạp*

KHẨU THĂNG TU THÀI SÍP NHÌ

*Khẩu tu pả vẹ huồng
Khẩu tu huồng vẹ phùng*

ĐÌNH LỨC DÀI HUỒNG TÁY

- 1740 *Quá thâng đạo khẩu rinh
Thâng đĩnh luông lúc dài huồng táy
Giò giò thâng lòi đét
Nét nét thâng lòi ngần
Tin gàm thâng thèn giú*
- 1745 *Tắng ý nằng khoen kha
Thâng thèn luông dạm phùng*

- Rùng khẩu nả khẩu tha
Tẩu nha mi lúc khò
Mi lúc nọi nẳng phảy*
- 1750 *Mi gằn đây dậu nặm
Bường lẳng mi an mạ
Bường nả là vẹ luông
Thẻn huông kim ngằn toóc
Pác táng là dạm hoa*
- 1755 *Pha rườn là dạm bioóc
Tu lộc dạm hoa làn
Chon tu dạm pan coóc
Vác nẳng dạm cằng pya*

KHẨU TU CHÙA

- Đang chúa giú lặm hoa lặm mản*
- 1760 *Mà mà ới phỏ hoẹn tu quan
Mà mà ới phỏ Giang thư tháp
Của đíp mà khẩu phải*
- Của thai mà khẩu chấu
Au ăn doòng ngũ sắc mà an*
- 1765 *Phỏ say mà xường pan khẩu lay
Pát cáy se tẩu nha
Doòng chai thắt linh vị
Sỉ chím se của cái tằm doòng
Sửa khoong tẻ lỏng lậy*

- 1770 Sáy tẻ gủy khìn hương
 Siên gia tẻ lờng pái
 Ngoảy nả tó linh bài

 Thâng gản đai lờng gủy
 Gủy lúc bấu gủy đai
- 1775 Soong mừng thài chèn lấu
 Lấu của mè cốc tắng họ (mỗ)
 Đang lúc giú thỉ giá bấu hần
 Đang lúc giú mừng đin bấu rụ
 Huồng au sư lờng tó
- 1780 Huồng au só lờng thâng
 Gạ Huồng khát gò lườt bấu ngài
 Gạ Huồng chai lò hương bấu khấu
 Lúc giầu hơn thỉ già mà thâng
 Dẳng tẻ hơn mừng đin mà piót
- 1785 Hủy đầy mà sam síp bùn nỏc
 Hủy đầy mà xốc síp bùn (pùn) nu
 Xoi tua rầu cò bấu
 Mọi tua khấu pá mạy cốc lấu
 Bấu mà thầu cốc cả
- 1790 Lúc giú thả giáu màn
 Quan phỉ chính giáu mà tócc là
 Lúc khoảm mừng mà đai
 Lúc mai mừng mà piấu
 Lúc khai rầy gặm phya
- 1795 Lúc khai nả gặm mầu
 Rụ lấu ngáo chang cai

- Rự đầy hoài thắc ké
Rự đầy mẽ hoài lương
Hoài ké mà tế Huồng*
- 1800 *Hoài lương mà tế chúa*
- Lúc sậy khâu vẫn hoài
Eng tế mà thư giáo
Páo tó nà linh bài
Páo huồng mà tế khả*
- 1805 *Hoài thân nựa pây rại bấu mà
Hoài thân nựa pây soa bấu theo
Hoài lúc nựa pây rại hấu mà
Hoài lúc nựa pây soa hấu theo*
- Báo tế oóc pây noóc vẫn hoài*
- 1810 *Gần đai là oóc noóc
Noọng báo tế vẫn hoài
Phấn đeo lè giú đai hưa mừng
Các phủ báo cãm nều
Rèo tin hấu te mấn*
- 1815 *Lầm dưỡc cãm hấu khôn
Hà căn cãm hấu mấn
Dưỡc áp sam mấn lai
Gần đai giá khâu xấu
Hấu lúc đéch giú quây*
- 1820 *Giờ đây rà tế khả
Khả hoài nựa bó đai
Khả hoài thai giết roát*

*Ghê hoài hát nựa mắt
Xất hoài hát nựa am.*

- 1825 *Sắp doòng khâu hát lệ
Au mà để mà phải.*

KHÀU HẢY CHÙA

*Cuôn kim khâu hảy chũa
Sấy báo khâu hảy huồng
Vạn vật tua súc seng cầm thú*

- 1830 *Phấn đeo au pây tế thống nà
Phấn đeo au kỳ là pây báo
Pháp tế nắn chang rinh.*

*Doọc linh cứng khâu hảy
Hảy là hảy tấu tin*

- 1835 *Chăn huồng thai gạ rại.*

*Cốp khuyết hảy ý ái ý à
Tua pya hảy phẳng thẩu
Ngù hấu hảy bường lăng
Linh cãng hảy thi tấu*

- 1840 *Tua gãng hảy tin lầy
Phi siên chày tấu phứt
Mạ lấc hảy chang dào
Hoài khao hảy ý ẩng
Già nềng hảy tấu đin*

- 1845 *Linh ky hây chang đán*
 Linh ké hây tin phya
 Lâm ca hây piat may
 Nốc sáy hây tẩu gừa
 Sưa luông hây chang lũng
- 1850 *Mèng cùng hây chang nà*
 Pya ngũa hây pác bó
 Nạn đảo hây chang đông
 Tua gằn hât xàng goản
 Nốc phéc hây nưa phò
- 1855 *Nốc ho hạy phò bường*
 Khảm khắc hây phò chang
 Nạn quang hây gằn rầy
 Pất cây hây chang cai
 Mò hoài hây thua khán
- 1860 *Mè tẩu hây cốc kha*
 Mè pha hây cốc soóc
 Mè nốc hây doòng trà
 Ma ngào hây tẩu thèn
 Nốc én hây tẩu phái
- 1865 *Doọc nu hây nù may*
 Pú cầy hây mương nà
 Eng ca hây páo khéc
 Phấn đeo hây roóc rộc bầu minh
 Phấn đeo hây chang rình bầu suồn
- 1870 *Mọi tua giú chang pá hây đin*

 Thân pây tiên khàu hây
 Táng gằn hây pèn lằn

Mọi phò hày thua nhoong
Hày y ù y á

1875 Lúc sáy giầu hày khôm
Lúc huông giầu hày khỏ
Gần hày ít hày ý là chai
Phò hày gằm soong gằm lè giá

Thân lan huông tè hày

1880 Chùa te thai lè thai
Lan tè kìn keng hòai chăm khẩu
Phi thàm thai pây nào
Phò lan thai thèo mà
Thai sam hoàn liền phóc

1885 Thai xóc hoàn liền piến
Piến tín năng phình phảy
Thèo nhằng đậy pên cẩu.

Lan hày lan tè thân
Hầu lai gần khẩu hày

1890 Phỏ te thai lè thai
Tức kỳ phải dài khẩu
Phò thai đàng bầu nản
Thả hoàn on liên tín
Phỏ tè thai hoàn giáp hoàn át

1895 Pi nả khẩu pần lai
Thai hoàn bính hoàn đĩnh
Pi lãng vạ nhằng lạng

- Táng gân táng chấp chính xáu dàu
Khẩu vè rà lông lai giàu đây*
- 1900 *Rà hày giá tè thân*
- Sáy cốc rườn khâu hày
Phở te thai lè thai
Giú đai rà hát xướng
Rà giú bừa hát dỏm*
- 1905 *Nháp thêm mìn tè kìm
Phở thai hoản mậu hoản kỹ
Pí nã nu cắt khẩu chang nà
Táng gân gỏi táng xa hát cấp
Hát cấp thàng tin phya*
- 1910 *Nu mà thâng thúc cấp
Hày giá cỏ tè thân
Se lai gân khâu hày*
- Phở te thai lè thai
Giú đai rà hát lượn*
- 1915 *Giú hoáng rà thàn khăn
Bấu thâng hoản liên hứn
Thai hoản canh hoản thân
Pí mìn là bấu giác
Gân bấu giác phong lầu*
- 1920 *Xa kin cỏ đây ngải
Hày giú rà cỏ thân
Se lai gân khâu hày*

- Phò te thai là thai*
Giù đai rà gọn tổng
- 1925 *Rà lúp lâu hát dôm*
Hoăn lẹo hoăn tẻ hím
Thai hoăn nhâm hoăn quý
Pi nả nặm mì lai
Nặm qúa phai loạt thống
- 1930 *Táng gản tẻ xoi công xoi phai*
Pi nả bầu khẩu ngài, thai giác
Nặm lất thuôn phai nả
Bầu khoái xa tẻ muộn
Hãy giá khỏi tẻ thân
- 1935 *Se gản đai khẩu hãy*
- Phò te thai lẽ thai*
Mà rà tẻ xoi mỗi kin lấu
Hát nhạu đười mẹ nhìn
Bầu lao pên răng giường
- 1940 *Rà hãy giá tẻ thân*
Nhường lai gản khẩu hãy
- Phò te thai lẽ thai*
Mà rà au năng hoài hát tổng
Hãy giá khỏi tẻ thân
- 1945 *Phò thai vẫn thin tị*
Pi nả khẩu pên lai

*Phở thai hoàn tuất hợi
Pi nả gân khẩu mẫu
Dương gian mi lai bình*

1950 *Hây già khòì tề thân.*

*Phở thai te là thai
Rà tề kin nựa hoài tang tón
Thai rắp hoàn thân đậu
Pi nả khẩu vẫn lai*

1955 *Phẳng phùì thằng thiên hạ
Khòì hây giá tề thân
Se lai gân khẩu hây
Thai rắp hoàn sừu dân
Pi lãng gân bấu rài*

1960 *Mò hoài giú bấu an
Lúc lan tề pên bình
Vệ dưỡc hấu cáp lãng
Về lãn se cáp máu
Phở te thai lè thai*

1965 *Lắc lài kin hoàn oóc
Gân bấu chác gạ thai*

*Phở thai rắp hoàn kiến
Hoàn kiến bấu pãn thư
Hoàn trừ bấu pãn giùng*

1970 *Gân thai rắp hoàn mạn
Hoãn mạn hoàn thiên tặc*

Lúc đéch giú bầu an
Thằng mừng giú bầu đảy
Hãy giá gọi tè thân.

1975 Phỏ te thai lẻ thai
Au năng hoài hát tẩu

Khẩu lâu rà au mà
Au mà se hẩu phỏ
Thai nấp mèn hoàn bình

1980 Hoàn bình thằng mừng giùng
Phỏ thai rắp hoàn đĩnh
Hoàn đĩnh quốc đảy an
Lúc lan giú phú quý
Phỏ thai rắp hoàn chấp

1985 Hoàn chấp hoàn đại ác
Khoái lạc hẩu thằng mừng
Pi them bươn giú háo
Khòì hãy khòì tè thân.

Mỗ thai rắp hoàn phá

1990 Hoàn phá gằn thai lai
Mỗ thai rốp hoàn nguy hoàn thành
Thành nguy mò hoài phẩu
Gằn thai rắp hoàn thu
Hoàn thu hoàng khoăn túm

1995 Đéch ké đảy giú an

*Lúc lan đày phú quý
Hãy giá khỏi tẻ thân*

*Thai rắp mền hoàn khai
Hoàn khai hoàn sinh khí*

2000 *Quốc thi giả giú an
Gần dương gian khoái lạc
Thai rắp mền hoàn bết*

*Hoàn bết giú đày đày
Thằng pi rầu giú vượng*

2005 *Hãy giá khỏi tẻ thân*

*Tiên khai hoàn tam nang bát khí
Nàng cuốn chất tu đét
Nàng cuốn pết tu phân
Nàng thất khí là đét*

2010 *Nàng bát khí là phân
Nàng lồm khi lồm phắt
Nàng nhị khí còn làng
Nàng tám khí còn phi
Khí hấp bầu mì ân*

2015 *Khí khôm bầu mì nghĩa
Vĩ điều còn đảo mà
Phấn rà giàu khâu hãy
Hãy giá cò tẻ thân*

Se sưa hân khâu hãy

- 2020 *Chúc seng hày nghi ngáo ý ừ
Bấu pây là móc giác
Pây mà là đàng khát khôn đeng
Rắp tua dặng đẫy khớp
Rắp hòa dặng đẫy kin*
- 2025 *Oan gia gản thì già
Mà hày chùa giàu than
Mà hày huồng giàu lẫn*
- Khỏi hày giá khỏi thân
Hầu mạ xinh khâu hày.*
- 2030 *Mạ miác hày giú dào
Chùa khỏi mà nầu pao gắm xát
Siểu bấu đẫy pác cát lằm li
Mọi hoàn pây thì rầu mần khúy
Mạ oóc đẫy thâng thì thèn huồng*
- 2035 *Khúy mạ quá chang nha
Gản lai đẫy dôm mạ
Tức sắc cò au mạ hát rềng*
- Thai nhằng cò xo pèng đuổi mạ
Cứ khỏi mà hày huồng*
- 2040 *Khỏi hày khỏi tề thân*
- Phấn mò hoài khâu hày
Hoài ké khỏi răng xa
Mọi pi là hất nà liệng châu
Vần khâu liệng thằng nốc thằng nu*

- 2045 *Au pây se gioòc pá
Mọi pi khỏi phà éc thư nà
Kẻ éc nà khỉn phya kin nhả
Khẩu khỏi giú cốc lầu
Mèng khốp tăng đàng pâu oóc lườt*
- 2050 *Lầu soóc thèo lòng nà
Châu thèo đá sưa thư sưa khốp
Châu tè nhằng kin khẩu liệng hoài
Hát rừ khả hoài thai kin nựa
Nựa hoài chăm khẩu lầu kin hoan*
- 2055 *Khôm khô gấn dương gian khả khỏi
Cứ tè mà ây huồng
Thân hẩu tối lừ khao khẩu hầy.*
- Mò hoài thằng phẩu mạ oóc phò
Hát rừ hẩu mọt lừ (lò) thư tháp*
- 2060 *Nấp hẩu lừ thư nấc giầu phằng
Thư thằng năng tè dồc
Pác khỏi kin kỳ lai
Pần hẩu cái mò khoai thư đuổi
Cứ khỏi mà hầy huồng*
- 2065 *Thân hẩu tối mò mà khâu hủy*
- Mò khỏi rự hát nà
Hát rừ hẩu tua ma kim khẩu
Ma nhằng rự rèo châu pây đổng
Chầu đày xôm ma qúa*

- 2070 *Mu rà kin nặm thả thằng rằm
Tao thèng gò mu thai kin nựa
Mu mè nhằng đày kỹ ăn pi
Mu thác bầu đày pi liện khả
phi mu xèo mọi giường kim hoan*
- 2075 *Khôm khò vở dương gian khò ghét
Khỏi hãy giá tẻ pây
Ni hẩu tôi ma nhang khàu hãy*
- Ma cần táng giản thang
Ma quai táng hãy châu*
- 2080 *Ma kin khẩu ma rêng
Hẩu ma li khai eng tẩu thoóng
Lì pác thoóng bầu sâu
Pan mạy piên ma doỏc
Thắng phí pác ma vẫn*
- 2085 *Thằng búng pan vẫn khi
Cứ khỏi mà hãy huồng
Thân hẩu tới mèo lủi khẩu hãy.*
- Mèo khỏi nằng phình thẩu hất pèng
Mèo khỏi pỉ lúc eng khẩu mắt*
- 2090 *Bầu mi nựa mắt đai
Nịn tằng sai gò dắc
Mèo khỏi bầu pây quây
Giú phình phảy thằng náo*

Choóc tín xúc rào đàng

- 2095 *Ngoày đường râu bầu oóc
Nhằm khòì mà hảy huồng
Ni hẩu hán gò rì khẩu hảy*

Hán ý tó đàng pèng

Hán cò rụ đénh keng cáo cạt

- 2100 *Pi soong rào hán eng
Mè pát lè gò bán
Mè hán lè gò rì
Đường rì xa hán ké
Hán ké lè tang ma*

- 2105 *Ý lâu là hán nùm
Mọi hoàn giú thống nà
Mọi hoàn xa kin nhà
Pác mần dĩ kin ne
Tha mần le ngòì lằm*

- 2110 *Nhằm khòì mà hảy huồng
Ni hẩu tôi pát nà khẩu hảy.*

Mè rà rụ oóc xáy

Xắc láì cây râu vắc

Chấu lè thắc pây nà

Phà khòì pây kin mềng kin nhảo

- 2115 *Khòì thèo rụ kin khẩu kin rằm
Xa bầu đấỵ sam bươn lè khả
Pát là thỏ pên pyạ tăng pi*

Bấu rụ xa tua rầu hát mè
 Nạy khôi mà hảy huồng

2120 Thân hấu tua cáy kim khâu hảy

Tua cáy thài ngòi pèng
 Nhằng eng bấu rụ khả
 Huồng táy đầy nằng thèn cò cham
 Sấy bấu đầy kin mường cò vắt

2125 Cốt cáy hát dường sường tầng đai
 Thai nhằng đầy xo pèng đuồi cáy
 Giờ này mà hảy huồng
 Ni hấu tối quang đông khay hảy.

Quang kín rầy phắng phya

2130 Quang kin nà phắng pá
 Giền hăn, ma liêm thấu
 Thấu khôi pây síp lũng cầu làu
 Ni au kha thèo mình
 Hoàn khôi kin hoái mạy hoái gà

2135 Bấu mì ràng oan gia thì già
 Tẻ oóc pây kin nhà nhì lao
 Pừa nậy mà hảy chửa
 Ni hấu tôi đảo đông khâu hảy

Dào té giú chang pá kin mần

2140 Mường Giang thỏ sấm kéo
 Pây hát thềnh pò

*Pây nhò khôn chang kéo
Khòì pây thèo liễn thồm
Vĩ cá đòoc dào đông siên khò*

- 2145 *Cứ nấy mà hãy huồng
Thân hẩu tói nạn đông khẩu hãy.*

Nại chang pá chang đông

*Hoần xa kin òi mạy
Gần đầy hãn liễn thẩu*

- 2150 *Bấu rụ soán kin năng
Cứ nấy mà hãy chùa
Nò hẩu đỏi đường sinh khẩu hãy.*

*Dường ón khẩu hãy huồng
Dường seng khẩu hãy chùa*

- 2155 *Mọi vật tua cầm thú chang đông
Bấu rụ nà mình sinh phỏ mè
Mè oóc thài lôm rềng
Mè seng thài siên khò
Khòì gủy mè kin nôm*

- 2160 *Phòi ơn hoần mè oóc
Cứ nấy mà hãy huồng
Thân hẩu tói đường chiên khẩu hãy*

*Thì mần giú đĩn Hác Quảng Tây
Dường chiên mà hãy chùa*

- 2165 *Nửa điển thọ đang pèng
Mọi hoãn pây au chiên mà piái
Phần là au hát mù hát hài
Phần là au hát lòi mà nằng
Au chiên hát tha nà mà phải*
- 2170 *Mọi gằn khâu mà ngòi dây phiức
Cứ nấy mà hãy huồng
Thân hâu tua mấn chòn khâu hãy*
- Mấn là khôn te luông
Chòn là khôn te sáy*
- 2175 *Mấn tẻ khâu hãy huồng
Chòn tẻ khâu hãy chũa
Khâu giú rầu hát rềng
Sinh thành khôn lếu chúc
Ma khớp là xung khôn*
- 2180 *Gằn au ni khâu rầu
Cứ khỏi mà hãy huồng
Hầu ngọc thỏ, ma han khâu hãy.*
- Nà rại nà ma han
Tha đeng tha ngọc thỏ*
- 2185 *Ngọc thỏ khâu hãy huồng
Ma han khâu hãy chũa
Ngọc thỏ đang ỷ thọ mình luông*

- Ma han đàng luông thọ mình diễn
Giờ rầu mà hãy huông*
- 2190 *Thân hấu phò linh căng khâu hãy,*
- Linh kin mác chang đồng
Ăn kin ăn khâu thấy
Kin in khâu đản nòn
Gần hăn au dước phiu*
- 2195 *Phúc au pây hát xo
Sai gò vừa tè khát
Sứ nấy mà hãy huông
Thân hấu doọc nạc pya khâu hãy,*
- Nắc khòì đàng ý thọ mình luông*
- 2200 *Phén năng chần thúc mãi
Thài thúc mãi vừa luông
Mọi mường xa năng nạc*
- Au pây hát mạ quải sửa khôn
Hát rừ đây hấu khòì*
- 2205 *Mình kòì hác bầu pần
Thằng đàng thân sửa khát
Cứ khòì mà hãy huông
Ni hấu doọc ổn mường khâu hãy*
- Ổn khòì khâu hãy huông*
- 2210 *Thằng mường khâu hãy chùa*

Soong khỏi thông cheng mường
 Tua ỏn là kềm bông
 Tua moòng là kềm đàng
 Rườn làng giú chang tòm

2215 Hoản nậy mà hảy chũa
 Ni hẩu tới lìn đổng khẩu hảy.

Lìn khỏi lúc vương Tường
 Đại tướng quân là khỏi
 Mè khỏi pây tức mường

2220 Hủy nải đẫy kim Tinh lỏng phá
 Au thằng giáng thẳng cung
 Thọ gạ nhằng sửa giáp
 Binh mạ lặc khẩu đổng
 Ni khẩu rằng hất lìn

2225 Cừ khỏi mà hảy hưởng
 Ni hẩu tới bàng mèo khẩu hảy

Báng mèo bầu luồn giai
 Báng hoai bầu luồn roọng
 Báng roọng mì gấn thai

2230 Báng giai mì gấn luồn
 Nừa phạ hẩu khỏi lỏng
 Nừa bân hẩu khỏi roọng
 Hẩu khỏi roọng au khoăn
 Hẩu au gấn thì già

- 2235 *Cứ khôi mà hảy huông
Ni hẩu tới nu nà khẩu hảy*
- Nu khôi giú chang rù
Kin khẩu giú chang nà chang giáo
Bấu kin là mốt giác*
- 2240 *Bấu roọng pác tề nua
Phò thì giả sãm chan
Phò dương gian sãm rại
Sam síp cấp lồng nà
Sí síp công lồng thông*
- 2245 *Công tức nu tha lắ
Cấp tức nu tha dòn
Cứ khôi mà hảy huông
Ni hẩu tới nốc cu khẩu hảy.*
- Tua nu nhằng mi lắ giáo khẩu*
- 2250 *Nốc khôi bấu thì ai
Nhò thai đày ín pác
Phò thì giả sãm chan
Gần dương gian sãm rại
Teng páy pắc bó nặm*
- 2255 *Hoảng pây thàng mác lũng
Khôi pây kin giàu thúc
Thúc bấu thúc thì đai*
- Thúc sai gò kin khẩu
Kha xô kha thúc teng*

- 2260 *Kha phẳng kha thúc hoàng
Thúc thẳng pác liền kha
Khoen gò thai piai mạy
Cứ nấy khòì hày huông
Ni làng pha khẩu hày.*
- 2265 *Lấy khuổi khìn kha đai
Lấy phai quá kha mẫu
Roọng tẩu khỏ sên mà
Roọng pha mà hày chùa
Thì khòì giú thà quảng hoằng luông*
- 2270 *Dường nì giú đại hải
Huyền cả gằn thì giả rụ kin
Khôm cả gằn mường đĩn rụ thóì
Sáy bấu quá kếp giể
Mần nhằng au mà xíu*
- 2275 *Húy bấu quá tua pha
Mần nhằng au mà xáu
Mần bấu quá tu tẩu
Mần dì au mà kin
Thèo pây quá kỹ giàng*
- 2280 *Mần nhằng au mà ghé
Mọi tua mần cấp què mà kin
Chăn khôm phỏ mường đĩn hẩu lẹo.
Cứ khòì mà hày huông
Phỏ mường đĩn mà thuôn*

- 2285 Mọi thì cỏ mà đơ
Vạn vật tua chúc seng hãy lẹo
- Tín hấu lẹo mạ hi
Tua lừ là hãy hỏa
Tua mạ lẽ hãy quai
- 2290 Tua hoài hãy nghi ngá
Tua thì già hãy sìn
Tua phiêng hãy mi lị
Mọi tua mọi mi lỗ mìn thàm
Nguyên gằn phò dương gian rụ gạ
- 2295 Hùy nài tầm điều cón dào mà
Bân đĩn hấu mần hát
Phuối mà cặng chí chất nà huồng
Phuối mà cặng sãm sương nà chùa.
- Chùa nà thai sam hoàn lẽ phốc
- 2300 Thai xố hoàn lẽ hăn
Thèo tín nằng phình phảy
Thèo nài đậy vắn cẩu
Thần lếu gạ phỏ thai
- 2304 Lắc lải kìn hoàn oóc./.

**MỜI CHÂN HƯƠNG LÊN GẬP
NGỌC ĐẾ TAM THANH**

(Dịch từ nguyên bản Nôm Nùng)

- Nghe, hãy nghe đọc kinh
Nào ai gọi Ngọc Đế Tam Thanh
Lò hương nhà nào phát
Hương lên đặt lầu giữa
- 5 Khói hương vừa thoảng thơm
Bỗng thơm hương gỗ hoác
Thoắt thơm hương gỗ thông
Hương từ bên nào về
Hương từ lối nào tới
- 10 Hương cô nàng nào thấp
Hương cô gái nào chằm
Khói hương bay lên trời
Hương lên cầu tới trạm
Hương lên lọt lầu hoa
- 15 Hương lên lọt lầu nha

- Ngựa trẩy ở trong trạm theo nhau
Lừa tiên trong doanh trại cùng hí
Anh nào tự tiện về
Về chơi hay có việc?
- 20 Đêm quan thầy mơ hay
Mơ trời mở sáng láng
Mơ được mặc áo hoa
Mơ trên lầu đài khách
Khi bỏ bùa thì thắm không hay
- 25 Đêm nay thầy viết bài không thẳng
- Bỗng chốc gọi không đạt dập ngay
Không thật lòng thầy đứng
Bên nào mời kim quế hoa thơm
Ai đó mời mẩu đơn Thầy trẻ
- 30 Trời hừng từ ngàn dặm Thầy về
Hương hoa bày tam giới
Còn lễ khác cũng hay
Những ai nói lầm rầm ngoài ấy
Hãy xem cho kỹ càng
- 35 Cửa trong Thầy còn đóng
Cửa ngoài Thầy cài then
Ba tầng cửa khóa chặt
Hay hay Thầy hay hay
Cửa trong ta còn đóng
- 40 Cửa ngoài còn cài then
Ba tầng cửa khóa chặt
Cửa sổ toàn nôm vàng

Cửa to toàn nôm sắt
Gắn cục vàng cục bạc lung linh

45 Ai đó như đầu khẩu trong doanh
Hai nàng cùng chàng hương vừa tới
Nào ai nói ngoài ấy ồn ào
Chó ngao gầm gừ ngoài ngõ
Tiên hoa hay Bụt hoa

50 Người đưa tin mới báo
Mời Thầy trẻ sang lâu
Người hầu còn chưa lại
Hỏi con trẻ báo gì
Sớm nay hoa sáng chói

55 Hương hoa bày hai phía thật hay
Đúng là hương trần gian cõi thế
Không phải hương hai ngã
Phải lữ hương thế gian
Trông gần như đám khói

60 Trông xa ra đám mây
Hương đến sớm không sương giá
Hương đến trưa chịu nắng

Lữ trẻ gọi thủ môn mở cửa
Nói Pú Xu mở cửa sổ

65 Mở cửa cho hương khói về nhà
Mở cửa cho lễ hoa vào cửa
Đưa hương lên bàn thấp Thầy hỏi
Đưa hương lên bàn cao Thầy thăm
Vắt và hỏi nàng Hương

- 70 Chàng hương không liều bước
 Một ai gọi tìm quan
 Mang trà tốt đem thưởng
 Con quỳ sát mặt đất
 Trẻ nằm sấp mặt sông
- 75 Lời hỏi với hai chàng
 Lời thăm cùng chàng Hương
 Hương trẻ nặng hay nhẹ
 Hương trai gần hay xa
 Hương trai lành hay dữ
- 80 Hương trai giặc hay cướp

 Một cánh lên lầu các lấy súng
 Một cánh lên lầu lớn lấy nỏ
 Năm mươi lên lầu hoa lấy súng lớn
 Trai mọi ngã nạm rường
- 85 Aí nấy riêng điếm vũ khí ra ngoài
 Kiếm lấy giáo ở công đường
 Kiếm lấy cung cùng nỏ
 Năm mươi kiếm đúc bằng vàng
 Kiếm lấy vũ khí cho hết
- 90 Chúa các đội điếm binh
 Ở trong doanh báo hiệu
 Báo mọi lầu trong doanh
 Điếm quân binh lên đường
 Dù cho Hương gỗ tươi lên khói
- 95 Dù cho Hương gỗ mục lên hương
 Dù cho Hương ma mãnh lên ở
 Đối để Thầy đi chết

- Dối để Thầy bị giết
 Lừa Thầy ngựa ngựa để chặt đầu
- 100 Lừa Thầy xa doanh trại bơ vơ
 Hay là Hương loài người nói suông
 Hay là Hương thế gian nói dối
 Nói dối Thầy không xuống
 Nói suông tiên không đi
- 105 Liều đi thành người đại
 Liều bước hóa người thừa
 Liều về thành hèn hạ
 Đường có lí Thầy xuống
 Lối có lí Thầy lên
- 110 Bước bậc thang Thầy đếm
 Các nàng hơi binh tiên
 Mờ hòm rương nào đúng
 Trai trẻ ngay lập tức
 Đức thư lên lâu cá
- 115 Không phải Hương báo giặc báo dã
 Không phải Hương báo quả báo trầu
 Không phải Hương đến lâu cáo bệnh
 Không phải Hương báo dối báo không
 Không phải hương ma mãnh đến dụ
- 120 Không phải Hương quanh quần trong nhà
 Hương thơm lòng mọi chốn
- Con kể gốc tích Hương
 Trẻ kể gốc tích Hoa
 Phải thật gốc Hương Hoa mừng Hác
- 125 Phải thật Hương quế ngọc trong kinh

- Phải thật Hương thơm lừng Ngọc Đế
Người giang manh dao sắc lên rừng
Người dương gian cầm dao lên chặt
Bỏ xuống cối giã mịn
- 130 Bỏ xuống sàng mà rây
Rây cho thành bột mịn
Cho mịn hơn hạt bụi
Tre chẻ nhỏ thành thanh
Tre chẻ thành tưng thẻ
- 135 Nước là "hất" đem nhào
Nước ba lần đem trộn
Thẻ tre lăn đi lăn lại
Tay luôn tay lăm tiếp
Làm nên cây hương đồ chân hồng
- 140 Làm nên cây hương thông chân xanh
Sợ mưa gió đất ẩm
Sợ mưa gió phải nắng
Lấy giấy điều về gói
Lấy giấy đỏ về bao
- 145 Đặt lên điện quan nha
Bọc để nơi Ngọc Đế
- Ngọc Đế phát hương nhỏ khỏi doanh
Ngọc Đế mang hương thanh ra phát
Phát cho các Thầy trẻ thổ quan
- 150 Mọi mường có hương thơm đón khác
Hương trắng Hương Tam Thanh
Hương xanh Hương Tam Bảo

Đồn đại thẻ hương thông
 Quảng Đông được xuống lên mua bán

155 Người Hác mang thuyền nhỏ xuống lên
 Người hác chờ thuyền to lên lọt
 Lọt lên trại bốn doanh
 Có lối lên Nam Ninh, Bách Sắc
 Mọi màu giấy là nụ là hoa

160 Mang về cho dương gian kinh Phật
 Mang về đặt trước nha kinh chúa
 Ai nấy lo kinh tổ kinh tông
 Ai nấy mua hương thông kinh Phật
 Mọi người được thuận lợi bình an.

165 Người dương gian mang tiền đi mua
 Thật đây thẻ hương mịn gỗ thông
 Thật đây sợi hương thanh hương quế
 Thật đây sợi hương nhỏ hương thơm
 Hương bèn được mời hồn hôm sớm

170 Khói hương lên nghi ngút mời Thầy
 Thế gian có việc gì lên đây
 Các con tèm trầu lại bỏ cau
 Hương trai có việc gì lên hỏi
 Dương gian có việc gì lên kể

180 Hãy kể mọi lầu các rõ ràng

Thầy thông báo các doanh thắng ngựa

- Thầy sẽ liệu binh tiên
Tháng giêng ngày mồng một
Tháng bảy ngày mười bốn
- 185 Phậ lên ngòì bàn hương
Hoa lan gài mái tóc
Vào tháng chín đêm rằm trăng tròn
Mọi người bày xôi hoa xôi quý
Thế gian bày xôi quý lên nha
- 190 Dương gian bày xôi hoa lên Phậ
Các Thầy còn phục dịch trước nha
Vua cả lo cửa quan trần thế
Tháng ba đến mồng hai hoa nở
Mọi chốn lên trồng hoa sữa nư
- 195 Bào con gửi con hoa
Ai nấy đi lo cá lo tép
Ai nấy lo đạo lý nhân tình
Ai cũng đến xưng danh với Thầy.
- Quan trên gửi tờ sớ đến nơi
- 200 Thông báo khắp thế gian đều biết
Tin thông báo Ngọc Đế qua đời
Tin đến báo Hoàng Đế mất rồi
Cho gọi Thầy liệu lên thăm viếng
- Hàng Hương từ thế gian lên lợt
- 205 Cho thu thập yên ngựa vào trong
Hàng Hương nói thế nào với thầy
Mời thầy xuống dương gian biết rõ

- Mời thầy xuống đất kinh thông báo
 Lệnh báo đồ như máu
- 210 Thư báo nóng như lửa
 Cho Thầy xuống châu xa biển rộng
 Cho Thầy lên cây riêng ngọn đờ
 Cho Thầy xuống cây dưa búp mềm
 Thầy báo xuống trước kể hàng nghìn
- 215 Cho Thầy xuống ngày đầu kể vạn
- Thư báo thàng bảy nàng dùng chân
 Nàng lo quần áo đẹp chờ ta
 Cầu cho các tiên gia đi cùng
 Cây hương thay vua chúa đến sai
- 220 Sai tiên xuống dương gian cùng hoa
 Rằng mười tám ta chờ
 Tám tiên xuống thất lưng đội đầu
 Sai mời Phật Vương Mẫu về đây
 Đào tiên ở trong tay Thầy dùng
- 225 nghe lệnh vua cao cả
 Lại đến ngày Vua ra
 Phân chia các tiên chị tiên em
 Ai lấy lo chia khăn mua giáo
 Tay cầm cây gậy quý ra oai
- 230 Nó được cứu thiên thai mừng trời
 Tám động phủ chân tiên
 Quay trở về xuất hiện trên lầu.

- Mời thầy ra thắng ngựa điễm binh
Cho ta xuống hạ giới cùng hoa
- 235 Nói cả Thầy chủ nhà lâu trên
Nói cả Thầy nhà tiên Thầy trẻ
Quay lại nói người hầu lâu bạc
Cả Kim Thông đằng sau Thầy báo
Thư tới báo sư phụ phục tang
- 240 Ai nấy lo mang súng theo thầy
Nào ta đi tới đó cùng chàng
Ai nấy mặc áo quần thắng ngựa
Ai nấy lo cưỡi ngựa cho ngay
Ai chậm trễ đi sau quan trách
- 245 Thầy Hác cùng thầy Hác cùng phe
Thổ quan cùng thổ quan kết đôi
- Thứ nhất có Thầy cả căng dây
Ai nấy lo chinh tề lên cao
Ai cũng biết mình là binh tướng
- 250 Mặc áo quần nhiều màu sắc sỡ
Đôi tất màu hoa mạ đẹp thay
Dây lưng sáng vàng trắng vừa ý
mặc chiếc áo trắng nồn thoảng hương
Cưỡi ngựa đực long trắng thật oai
- 255 Ngựa đi khỏe như hùm
Ra dáng con sư tử
- Thầy cả đội mũ gang

- Mặc áo màu hoa vườn sắc sỡ
 Mặc cái áo ngang dọc in hoa
- 260 Như chàng trai giỏi hát
- Thầy cả mặc áo xinh
 Tiên Kim mặc áo đẹp
 Cái áo đẹp in rồng
 Cái áo ba trăm cúc
- 265 Cái áo bảy trăm giải
 Đóng cúc không đến cúc là trưa
 Buộc giải không tới giải chiều tối
 Cưỡi ngựa được long cư
 Người già tới nâng tà mang mũ
- 270 Con trẻ đến cầm roi
 Đầu xanh về mang tráp
 Trai khắp vùng mừng giang
 hàng phu thật nghìn khổ
 Tờ sớ về chọn người
- 275 Thư đi tìm đến chốn
 Trẻ đi thì đánh trống chiêng
 Đánh trống chiêng có lời
 Bắn súng có chỗ bay
 Dẫn ai tới thẳng ngựa
- 280 Để đưa Thầy gọi phu
 Để các tiên lên đường
 Thẳng yên ngựa ra chuồng
 Dắt ra chớ chậm trễ

- Ba mươi con ngựa lang ra chuồng
285 Bốn mươi con ngựa bạch trắng yên
Thắng ngựa thắng con khỏe
Chọn lừa chọn con hăng
Thắng ngựa đực bạch hạc mắt sáng
Thắng ngựa đực cõ vằn phi khỏe
- 290 Lên trước như én bay
Ngựa đực "hải" phi nhanh
ngựa yếu cứ đeo chuông
Bước chuông kêu loong coong
Ngựa đực thắng yên vằn
- 295 Ngựa cái thắng yên hoa
Con nào nhanh lên trước
Lên trước ngựa thầy bay
Ai nấy lo giữ cung cho chắc

VÀO CỬA ẨM QUAN

- Ai nấy giữ lễ lạt cho chắc
- 300 Thắng ngựa xong cất bước
Đắt ra khỏi doanh trại chờ thầy
Cưỡi ngựa ra cửa lầu
Ta ra khỏi chuồng nhỏ
Ta ra khỏi chuồng lớn
- 305 Lòng đa đa thôi mọc
Lòng lều điều thôi treo

- Chim "eng báo" ra khỏi giọt gianh
 Chim "eng ca" ra cửa sổ
 Chim "eng báo" ra cuối đàn
- 310 Mang cò hồng ra ngoài
 Kiểm lấy con tê tê đuôi vắn
 Kiểm lấy "gian oai" xam xám
- Tiên sẽ đội mũ hoa
 Kiểm ba mươi thuyền xanh
- 315 Kiểm sáu mươi thuyền nhỏ
 Chèo chia ra hai ngã
 Thuyền to ra hai phía
 Xôn xao mái chèo đôi
 Thuyền bơi ra từng đàn
- 320 Đàn nhỏ lại đàn to
- Ai ai đều lên ngựa
 Thoát lên ngựa bên phải
 Ta dắt lừa đi lên
 Cầu trắng vốn đã có
- 325 Thuyền hoa của thầy rõ
 Cầu em có ba nhịp
 Ra lầu hoa tám nhóm
 Ra lầu gác treo khăn
 Ra lầu ngân treo đai
- 330 Cưỡi ngựa ra cửa lớn
 Cát chân ra cửa điện
 Ra khỏi cửa kỳ lân
 Hoa trời xuống dương thế

- Gần trông như khói bếp
335 Xa trông như mây phủ
Quân binh bắn súng lớn lên trời
Giờ ngộ cho quân tiên hợp mặt
Cưỡi ngựa là phát cò
Đàn anh thì đeo gươm
- 340 Đàn ngựa cứ rầm rập đi lên
Quay lại cũng qua đường mẹ Hoa

NGẮM CÁ

- Một đoàn theo đường nước ngắm cá
Một đoàn ra cánh đồng ngắm lúa
Con hãy gọi quan chúa lại đây
- 345 Ta ra ngắm vừa cá vừa chim
Đàn cá lớn lượn lờ
Ngày ngày chờ chân thác ăn cò
Vừa há mồm vừa ăn
Men theo đá, cá "cây"
- 350 Cá "cây" đầu nó to
Đầu to đuôi xòe én
Con cá măng đứng đầu
Ngày ngày ở thác cao vực rộng
Kéo thành hàng cá "ìn" đuôi hồng
- 355 Cá "teng" cùng cá "phê"
Cá "phê" da nó đen

- Bám đá người không thấy
 Cá "chất" đầu cũng to
 Nào lại cùng ta đi trẩy hội
- 360 Đàn "cá dò" mồm dài
 Cá "ngậy phan" không lưới
 Đùng đình con cắt vó
 Lưng đen là cá bo
 Mồm há rộng cá ngao
- 365 Lưng xanh con cá trắm
 Quanh quần con cá 'teng"
 Mắt đỏ con cá nheo
 Vẩy óng ánh cá "ngậy"
 Dạo chơi con cắt vó bụng xinh
- 370 Trẻ tim bắt cá "mận" dưới phai
 Sáng mai nấu cơm trưa cho chủ
 Thầy sẽ đi xe dây
 Tiên đi xuống bện thùng

NGÁM CHIM

- Chúa Hoa nhắc đàn trẻ
- 375 Tháng bảy đã đến nơi
 Ai nấy lo dành cơm sớm chiều
 Đem về nặn con chim con muông
 Đem về nặn con diều con quạ
 Nặn con chim qua đèo
- 380 Nặn con khướu qua cửa
 Nặn con quạ qua lũng

- Nặng phượng bay triền núi
nặng con quạ đến đậu
Nặng chim bay mạn trên
- 385 Nặng con khướu khéo hát
Nặng én bay tấp nập lưng trời
Con cuốc ở bờ ao bờ suối
Đàn sáo cùng riu rít trên đường
Nhảy nhót cùng mổ nhau chỉ ché
- 390 Nặng gà gô cổ hoa
Mắt liếc mái gà hoa mơ cổ rụt

PHÂN VIỆC CỬA QUAN

- Trẻ đi gọi bố Quấn cho quan
Nàng đi gọi ông Giang cho Thầy
Bảo đến cả ông Huyện cho quan
- 345 Ai nấy đến chờ lễ chờ lạt
Các thầy sai chim bay lên trời
Thư gửi báo dương gian thẳng ngựa
Nói hai bà nhà chủ lầu hoa
Ai nấy đến lo rượu trà cho Thầy
- 400 Ai nấy dất trâu cau vào thân
Ai nấy bỏ trâu cau vào hộp
- Têm trâu bỏ vào tráp cho đầy
Bỏ cau vào bồn vàng cho Thầy
Để quan đi soát chim soát cá

- 405 Nói với kẻ mắt mờ không thấy
 Ai tự lo thu vén vào người
 Ai ai giữ sào bạc lừa lên

NGẮM QUẢ

- Trai gái còn nói chuyện rôm rả
 Sớm mai đến giờ dần, giờ Mão
- 410 Đánh thức dậy hút thuốc, uống chè
 Chia nhau đi tìm hoa tìm nụ
 Đi ngắm cau ngắm trầu
 Nào ta ngắm gốc cây
 Ra cây mơ trong bản
- 415 Ra cây và ngòi rừng
 Ra cây dọc trong rú
 Ra cây "muối" trên đồi
 Ra cây đào xóm nhỏ
 Trong trắng vàng quả soài
- 420 Bờ suối là quả gắm
 Tay bưng là quả mít
 Hình tròn là quả lê
 Thành nải là chuối ngự
 Cuống mồi là trám đen
- 425 Quả tròn đúng quả muỗm
 Thành chùm quả dâu da
 Ăn ngon là quả cam

Ăn chua là quả chanh
 Ăn thấy ngứa quả sấu

- 430 Ăn chua ít quả soài
Có gai là quả dè
Khe rọc quả "răng trâu"
Ăn ngọt lịm quả nhān
Dưới nước là quả "phù"
- 435 Trên rừng à quả "thuốt"
Vạn thứ quả ngấm xong
Tiên gia ngấm chim muông

NẶN CHIM MUÔNG

- Sao hết được nàng đẹp dương gian
Sao hết được nàng Kim cửa thế
- 440 Nay nhắc đàn con trẻ
Tháng bảy đã đến nơi
Ai nấy cất bát cơm trưa tối
Đem nhào bột nặn chim
Chia bột nặn con khướu
- 445 Nặn con chim qua đèo
Nặn con khướu qua núi
Nặn đàn khỉ luồn thung
Bày để đó hoa nụ ta lo
Bày để đó cho nàng thu xếp
- 450 Được phục dịch ma lành
Quanh năm có mấy lần vất vả
Ai nấy lấy mây song làm rắn

- Lấy vải phủ làm gà
 Lấy vải mịn làm chuột
- 455 Lấy "kim long" mà vẽ
 Lấy "chăm ché" lại xem
 Đem hòa lẫn thành chim thành chuột
 Lấy củ nghệ về già
 Bánh dày nặn dài thành rắn lại thường luồng
- 460 Nặn phượng bay qua rừng
 Nặn con quạ canh nương
 Nặn gà gô cổ hoa
 Bày trước lầu Thầy đếm
 Nặn chim chích chuyền cành
- 465 Nặn đàn vượn ngọn cây
 nặn chim "sậy" luồn bụi
 nặn con hùm dạo lũng
 Nặn chim sẻ chim "huyền"
 Nặn quạ cùng điều hâu
- 470 Đàn chim chích bay cao
 Cả chim công lông mượt
 Cả chim "tùm" gà rừng
 Cả chim "pháy" chim yểng
 Đếm cho hết cho đều
- 475 Con nào cũng nhảy vui đi trước
 Đến nước thì ngấm cá
 Đến ruộng xem ếch nhái
 Suối khe thì nặn rắn
 Trên đồi thì nặn chim

- 480 Nặn mọi thứ đủ đầy
Cô nàng nặn đẹp hay vừa ý
- Đánh chiêng xuống hai phía
Cỗ pháo đặt đôi giữa
Cánh đồng vọng vào lũng
- 485 Đến tám ngả đất mừng
Ông lớn thì đi Hác
Bảo cô nàng quê hương
Đến nàng Kim cỗi thế
Tháng bảy ngày mười bốn
- 490 Thầy đi không trở lại
Ông lớn bèn thu hết
Các chàng không đi Hác
Người Hác thu lấy ruộng
Thư gửi sửa lại kho
- 495 Sửa cái kho lúa nương gieo cấy
Lấy cái gì nuôi miệng
Đất Hác Thầy không lạ
Mường Kinh núi không cây
Cũng lo liệu dựng đình
- 500 Trời mưa có chỗ trú
Ý chí anh có nhiều
Làm em trai chịu khó
Số mệnh thì trời sinh
Có sức ta khắc nặn
- 505 Ta sẽ gửi hoa lan trần thế
Gửi nàng Kim dương gian
Anh sẽ đi tới Kinh

- Vát vả xuống đất Hác
 Đi Hác lấy tiếng to
- 510 Đi mường lấy tên mới
 Gần anh không thấy mặt
 Xa chàng không thấy mũi
 Già nàng xinh đi xa
 Được đi khó trở lại
- 515 Anh nhắn em chớ quên
 Coi như trong giấc mơ thấy mặt
 Thân anh như góa vợ liêu đi
 Đi ba năm hoa nở
 Đi năm lần hoa đổ
- 520 Khi trời sáng thì về
 Dặn em anh lên đường
 Em xinh hãy ở lại
 Hãy ở nhé em xinh Thầy trẻ
 Hãy ở nhé Kim Nương trần thế
- 525 Anh sẽ đi lên Kinh
 Có tên đi đất Hác

PHÂN CHIA ÁO KHĂN

- Dặn em hỏi thầy trai
 Dặn các chàng Thầy trẻ
 Các Thầy liêu nói để thử chơi
- 530 Nói nhiều đi đất Khách không tới
 Nói nhiều đi lên Kinh không lọt
 Hãy xem thắt lưng vải cùng khăn

- Ai nấy lo chia nhau áo mặc
Đây thất lạng vải nàng hãy chia
- 535 Chia phần khăn bạn thân cô nàng
Thường cho Thầy đi Hác có danh
Thường cho Thầy đi Kinh có mặt
Thất lạng vải khăn đào vắt đầy
Trên sào áo quần hồng treo đầy
- 540 Thất lạng này nho nhỏ của ai
Nào để ta chia khăn chia áo
Thất lạng này nhà chủ xuống then
Liếc chỉ hồng đan khôn sánh
Thất lạng này mền mai Thầy anh
- 545 Thất lạng này hoa đẹp Thầy cả
Thất lạng này Thầy cả cười lân
Thất lạng này rông lượn cánh xinh
Thất lạng này Thầy ẩn đưa báo
Thất lạng này viết chữ trong nhà
- 550 Thất lạng này đặt án Kim San
Thất lạng này hoa lan hảo hảo
Thất lạng này thầy trẻ Kim Liên
Cái này gấp hoa lan hai phía
Cái này cho người già ngoài cửa
- 555 Treo phải kẻ hàng trăm
cái này đưa kẻ sĩ giỏi giang
Ngắm xem hao cả mắt
Cái này tặng cho thầy Kim Thông
Cái này đẹp dễ trông vừa ý

- 560 Cái này của Thầy cả Kim Lan
 Cái này trắng hoa nở đúng thời
 Cái này thì cho thầy Kim Tiên
 Cái này dùng nghìn năm không phai
 Cái này của nhà chủ cầu cúng
- 565 Ai nấy đều trao khăn mặc áo
 Cái này của em nhị anh chia
 Thường cho Thầy đi Kinh đi Hác
 Ai nấy mặc áo hoa lên đường
 Ai nấy mặc áo rồi đi ra
- 570 Ai nấy lo trang điểm ái quần
 Con tiên cùng sắm sửa lên đường
 Mặc áo gấm vẽ rồng và phượng
 Mặc áo xinh sáng bùng hoa "thắm"
 Áo trắng cùng áo in mặt trời
- 375 Ta cùng xướng cầm cung cười ngựa
 Em giá ở chân ngựa đi sau
 Ai nấy lo khăn áo thường Thầy
 Thắt lưng thường chủ nhà đẹp lắm
 Thường khăn hoa rằn rì tiếp khách
- 580 Mặc áo in bạch hạc rồng bay
 Áo này đẹp hơn cả mọi người
 Thầy ra lệnh lên đường
 Ai nấy thẳng kỳ lân thẳng ngựa
 Ai nấy giữ cương ngựa cho hay
- 585 Ai nấy lo cầm cung cho vững
 Thầy sẽ mặc áo hồng sặc sỡ
 Áo hồng lo giống chim

Thôi đành mặc áo xanh
Mặc vào trông tề chỉnh

- 590 Ai nấy cùng cất chân
Đừng mãi nói đàn bà con trẻ
Nói nhiều Thầy đi Hác không tới
Nói nhiều Thầy về Kinh không kịp

GÁNH LỄ LẠT

Báo cho tổng thống ngựa

- 595 Báo tổng bạ tìm phu
Ta ra cửa quan đờ
Phía dưới hai trăm phu
Phía trên gánh hai trăm
Nói lên cùng quan huyện
- 600 Mừng Giang về gồng gánh
Giang đi rầy gọi về
Giang đi ruộng gọi lại
Lấy bột mịn bột gạo
Lấy cho đầy miệng túi
- 605 Ai tự lo cái đòn
Tới đây cùng lên mừng đất Hác
Đòn gỗ "phọ" chớ dùng
Đến đây gánh lễ lạt theo ta
Giang gánh lễ đi khoẻ
- 610 Giang gánh gồng đi nhanh
Giang thì ăn hạt kê ta cấp
Giang thì ăn gạo nếp ta cho

- Gánh nặng là gạo nếp
Giánh nặng là hạt kê
- 615 Không được đến tay không
Không mời đến tay trắng
Đến uống rượu trong nhà
Đến uống rượu mẹ án
Quan có rượu đem mời
- 620 Quan có rượu đem đãi
Rượu ba chén quan mời
Rượu ba khay quan thưởng
Làm con gửi chân lâu
Làm con hương ở trạm
- 625 Gánh lẽ sống lẽ chết
Gánh làm chay lẫn tạp
Gánh vịt đuôi bắt chéo
Gánh gà đuôi vòng cong
Khênh lợn to nặng vai
- 630 Mang vò rượu nếp cái
Mang lẽ vò rượu cất
Mang xôi thơm "bióc phón"
Mang cơm dẻo hoa đào
Lấy tấm vải dệt dày
- 635 Lấy cái chần dệt kỹ
Mang vòng tay hai cái
Đến mang bạc bát bảo
Vòng bát bảo chạm hoa
Khuyên tai hình cánh phượng
- 640 Búi tóc gài hoa hồi chạm rồng
Chiếc nhẫn tạc trăn châu bát bảo

- Đền mang mười dọ quả
Mang trăm hai chậu rần
Mang sáu mươi túm tếp
- 645 Mang ếch nhái loài đồng
Cũng không kể ở đồng ở rầy
Các nàng sắm mọi thứ ra bày
Tạo cả trâu với ngựa
Dồn về một chậu lớn.
- 650 Cả mừng lên khóc chúa
Cho quan gặp ông huyện
Cho mừng Giang gồng gánh
Gánh lên tới mừng rầy hãy đo
Gồng lên cánh đồng rộng hãy đếm
- 655 Ăn vụng quan chặt tay
Móc ăn quan chặt tay
Ăn liều quan chặt ngón
Chặt ngón nhỏ ngón to
Dẫn lên tới trước vua mới thả.
- 660 Quan ở máy chớ dối
Quan xem mày đứng tránh
Lấy mày làm thùng đất lên trời
Lấy mày làm đuôi hồi đệm ngồi.
- Đếm xem lấy cái chảo miệng bằng
- 665 Đếm xem lấy cái kiềng ba lười
Bốn phía bốn ông quan
Ở giữa là thầy án.

- Ông Thầy đội mũ gang
 Các chàng đội mũ sắt
- 670 Nước ướt áo chớ cay
 Nước ướt người chớ dỗi
 Xem hâm nước đợi ta
 Xem pha trà chờ Thầy
 Ở nhé tổ thổ địa nặng nghĩa
- 675 Ở nhé tổ dầu sân vấn vương
 Ở nhé tổ cửa sổ vắt chân
 Ở nhé tổ cửa lớn ra vào
 Ở nhé tổ bến nước trở về
 Ở nhé hơi nàng hương lạnh lợi
- 680 Ở nhé hơi hai nàng đẹp xinh
 Ở nhé hơi hai nàng mặt mới
 Hai em ở hầu bàn
 Hai nàng ở hầu mẹ.
- Lấy cái lành bỏ miệng
- 685 Lấy cái đẹp nút tái
 Lấy lưu li che mặt
 Lấy lưu phả che vai
 Kim cang đất thắt lưng
 Nói cho cả gà ngỗng cầm canh
- 690 Nói lũ trẻ còn làm nũng mẹ
 Rủ mẹ đi nương rẫy trồng hoa
 Đòi mẹ đi ra đồng trồng nụ
 Hoa buông rù sẽ về
 Khi hoa nở sẽ lại

- 695 Hai nàng ở đầu gối bên phải
Hai nàng ở đầu chân bên trái
Nào ta đi bên trái lấy hàng
Nào ta đi bên phải lấy cửa
Con bọ đốt là gạt
- 700 Con rệp cắn là bô
Ruồi vằn cắn xin chịu
Chớ cho con đuôi hoa đến đùa
Chớ cho con ruồi vằn đi tối
Đi tối Thầy mẩn ngứa
- 705 Thầy sẽ đan lân hồng không được

Quay mặt lại bàn hương
Xoay lưng cùng bàn ngời
Tiên gia sẽ đi ra
Cho gà gô xuất kho
- 710 Đưa chim khướu ra sào
Ông huyện bước trước trai
Thân tiên đi ra ngoài
Các cô nàng cửa thế
Bạn nàng Kim dương gian
- 715 Nào lại đây cùng Thầy chơi chỏ
Nào lại đây cùng Tiên chơi phỏ
Ai nấy ra ngoài cửa khỏi tim
Ai nấy ra lâu cha cho nhanh
Đi ra hết từng người
- 720 Cà tám phía quê hương
Lấy lễ lạt ra ngoài
Thầy sẽ qua đường bên không thơm

- Tiên sẽ qua đường sân hôi thối
Thầy sẽ ra cửa sổ cùng chuột
- 725 Tiên sẽ ra cửa to cùng én
Thầy sẽ ra mảnh đất tre mai
Ra cả trong cả ngoài
Ra cả màn thân trúc
Ra đường hè gỗ khảo
- 730 Ra ngoài sàn lao xao
Xuống thang đi cho rộng
Xuống sàn đi cho khỏe
Ai nấy vắt quần áo lên ngựa
Hai nàng ở trong ngô chính khăn
- 735 Hai nàng ở đằng sau sửa mũ
Sửa mũ nhỏ trong người
Sửa kiếm ngang mặt trời thất lung
Bảo các nàng trần thể
Anh bạn trai dương gian
- 740 Cô nàng hãy vào tàu
Bạn trai về vào kiệu
Lại vào kiệu hoa trần
Lại vào tàu hoa rau
Kiệu vốn dĩ chứa mệnh
- 745 Kiệu vốn định chứa người
Tàu ngát trời chứa hoa
Kiệu nói kiệu tới tấp
Tàu nổi tàu nên dấy
Kiệu cô nàng tiền lân

- 750 Tàu nàng kim sa trước
Ai nấy cho cô nàng vào giữa
Ra hai hàng đẳng trước
Ai nấy vào ngồi kiệu cho ngay
Tiên gia nào lên đường.
- 755 Đoàn đoàn cùng lên không
Ai nấy lo lên ngựa
Thoắt lên ngựa bên phải
Là có người đón đường
Ngựa Thầy chúa tiến lân
- 760 Từng dây bạc trắng
Ngựa khỏe ngựa quan Kim
Ngựa đẹp ngựa Thầy trẻ
Ra trước Thầy ung dung
Phản mang cung đi trước
- 765 Ra ông tổ canh cửa
Bạn tình ra cửa ải
Ra phía bờ Tam quang
Ra phía hang ba đèo
Ra cây mận trước cửa
- 770 Ra cây bồ đề cửa sổ
Ra vườn rau trước nhà
Ra vườn gừng gà bới
Ra rau cải cuống đỏ
Ra rau dền cuống hồng
- 775 Ra vườn chuối trước nha
Ra vườn hoa cửa sổ

- Cưỡi ngựa qua khe giữa
- Đuổi lân qua luống tỏi
Đến đặng kho trước sân
- 780 Đến kho to dựng thóc
Mệnh trắng thi đi giữa
Nghiêng mình qua ông tổ ngồi
Đến ông tổ ngồi giữa mường
Đến ông tổ lớn đầu bản
- 785 Cưỡi ngựa không che mặt
Cưỡi lân không che mặt
Dỗ quả côn vào dậu
Dỗ trâu tiên vào dành
- Một đoàn đi đường thùy xem cá
- 790 Một đoàn cùng xuống theo xin tép
nói cùng các nàng nhị dương gian
Mỗi tháng có cực khổ
Ai nấy cùng nặn bột làm chim
Vồ lấy bột nặn khướu
- 795 Mang lại đặt trước lầu
Mang tới đặt trước trạm
- Trẻ đi chọn từng đôi
Giúp các chàng lừa chim
Lừa chim chích trong bụi
- 800 Con đưa con đi trước
Con gọi con đi cùng
Không kể con ở xa ở gần

- Cờ cùng phất lên đường
Các anh cùng các nàng lên tới
- 805 Gái trẻ cùng mừng Giang thượng lộê

BAN THỨ NHẤT

- Một đoàn đi đường thủy xin cá
Một đoàn đi ra đồng xin ếch
Một tốp lên khe rậm xin chuột
Một đoàn lên bụi rậm xin chim
- 810 Con nào ở gốc cây núi đá
Không kể đến ba ba con rùa
Vạn vật đủ đầy số đi kiếm
Không kể đến con quạ điều hâu
Không cần kể con lớn con nhỏ
- 815 Lừa lên để khóc Hoàng cho đủ
Thư gửi báo Thầy hổ
Thư về báo thường luồng
Thường luồng sai loài nước đều về
Thầy hổ sai trong rừng ra hết
- 820 Ngoài đồng là Thầy quạ điều hâu
Sai cả phần trong núi đá ngọn cây
Khước về là làm Thầy loài trong bụi
Sai hết phần chim chuột khe rậm
Không kể gì con chim con cá
- 825 Con con lau nước mắt lên đường
Mời đến anh Thầy trai
Nhờ anh về chỉ lối

- Ai nấy quay đầu ngựa lên trên
Sẽ lên đến chỗ đầu gốc cả
- 830 Nói lời thấp lời cao
Ai nấy cầm sào lừa

BAN THỨ HAI

- Thầy sẽ đi đường nước xin cá
Các chàng trai ra đồng xin tôm
Mẹ tôm lưng thì bóng
- 835 Cá nhiều con bóng nhẫy
- Mười bốn cá bơ đánh chiêng
Hai nghìn con cá "thầy" gồng gánh
Cá nheo là nộp lễ lên vua
Thân lớn cá đại ngao
- 840 Cá "quần" làm thợ đồng
Cá "công" làm thợ sắt
Cá "piốc" làm con cháu
Cá "bú" làm ông bác
Cá "cáy" làm vua to quản nước
- 845 Cậy cục là cá "teng"
Cá "xông" làm thủ lạo
Cá "hạo" làm bộ binh
Cá "tần" làm ông quản
Chớ đi liều sông dưới trần gian

- 850 Chớ liều vào vực sâu đại hải
Nào lại đây cùng Thầy đi đường
Các loài ở vực sâu ra nhanh
- Cá "cơm" thì đồ mắt
Lưng bằng là cá "súu"
- 855 Hằng ngày vùng xuống đất
Cúi đầu về với Thầy
Cá "mận" làm bộ binh
Cá "liêng" làm đầu giáp
Lùa đi các loài cá cùng lên.
- 860 Các thức cá thiên binh không lỗi
Đều thuộc đường thủy phủ long vương
Vua lớn cũng lên đường
Long Vương làm ông Thầy sai về
Còn ghi chép vào sổ
- 865 Con đứng đầu dương thế là thật
Con nào cũng có tên ghi sổ
Sai tất cả cá móc đuôi vắn
Cá cò là đuôi rách
Cá "cắt" thì đuôi dài
- 870 Bảo cả con cắt vỏ mặt nước
Cuối ghènh con trạch trầu đuôi đỏ
Trắng xóa con cá "téo"
Vẩy đẹp con cá chép
Ngoài vực con cá cò
- 875 Há mồm là cá "bằng"
Lưng đen con cá trắm

- Cá dẹt bám vào đá
 Cá tròn ở mỏ nước
 "Cá dỏ" và bạch liên
- 880 Hàng ngàn lên mẹ "háo"
 Sáo lừa đời "cáng lò"
 Về đến tiên điếm lại
 Cá dẹt cũng là cá
 Cái thứ dính vào đá là dẹt
- 885 Ở dưới nước kiếm ăn
 Cả cá đồ cá giếc
 Trạch trấu miệng không to
 Nào cùng về theo quan đạo chơi
 Đi không nhanh cá chép
- 890 Mừng xa có cá khuy
 Mừng Hác có cá "xông"
 Lương sắc con cá trạch
 Xuống nước con cóc cũng biết bơi
 Cả ba ba con rùa
- 895 Cả con cá con cua
 Chạy xa con cá "chẳng"
 Nhùng nhằng con cá "ma"
 Đến ở đuôi cá trạch
 Cá "chẳng" nó làm vua nơi ít nước
- 900 Con cóc là làm tổ nơi nhiều nước
 Nó cũng chẳng làm nô vua nơi ít nước
 Lừa tất cả về để ở ngã ba trên đường trời
 Lừa về để giữa đường trên trời

BAN THỨ BA

- Một lối đi đường thủy sai cá
- 905 Một ngã lên núi đá sai tê tê
Sai cả con dúi và con chuột
Sai cả rắn và thường luồng
Bờ sông sai rắn "hầu" rắn "sa"
Trong ruộng sai rắn "sinh" rắn nước
- 910 Trong lũng sai rắn nhái cổ vằn
Dưới phai rắn góc dậu
Thầy lên bảo cát chân
Tiên tới bảo nhắc đầu gối
Rắn "hầu" da nó đen
- 915 Lặn bắt cá, rắn ngậm nước
Trong nước có thường luồng gió
Cạp nong với cạp nia kết đôi
Đi sai mẹ rắn gáy
Răng nó giữ thuốc độc
- 920 Nó làm húa mọi nơi
Nó thì có nhiều thuốc hơn người ta
Vạn kiểu nó đầy thuốc.
Trên núi rắn trên đầu có hoa
Rắn ngắn lại rắn dài
- 925 Rắn trắng như bạc lại có cả rắn đen
Da lục con rắn xanh
Quăng mình rắn "ké toóc"

Chậm lười con rắn hang
Con "nôm" sống trong lũng

930 Da hoa rắn hoa "phiắc"
Mình như gắm như hoa
Chân núi rắn là héo
Con rắn áp trong đất
Con to rắn "cam lạo"

935 Đi ngược xuôi rắn "ghèng"
Cả rắn lửa rắn nhái

Thầy dặn chớ rằng đùa
Con bảo con về hết
Nhanh đi kịp điều hâu

940 Sai về, Thầy sai về
Đi lên trước đến điện

BAN THỨ TƯ

Một phần theo đường thủy sai cá
Một phần đi ra đồng sai ếch
Trong suối sai "cấp cẳng cấp đà"

945 Trong ruộng khiến "cấp kha cấp kẻ"
Mẹ ếch là hôi hám
Chảo chuộc cẳng tanh hơn
Nài nỉ con "ca pát"
Có cả mẹ "coóng xu"

- 950 Lên sai con mẹ cố
 Con cóc da sù si
 Lại về nơi khác
 Con bọ ngựa đến ngang
 Đòi chân giơ đi trước
- 955 Cũng có chân nhỏ héo
 Đi xem con "kha lẫn"
 Lăn lóc qua mặt đường
 Con nào xem cũng vừa ý
- Đi hết cửa ếch nhái
- 960 Cả hai con đều lợi
 Khiến mọi con vừa ý trong miệng
 Đến cả con cóc cộ
 Bền nước con cát vó
 Cánh huyền con ve kiểng
- 965 Cánh đẹp con ve gạo
 Bò mặt đất ve "hiệu"
 Hút ăn ngọn ong mật
 Mất đồ là con rĩn
 Lên mặt đá trên phai
- 970 Sai khiến con cá cuống lột xác
 Sẽ có cánh có chân
 Lên rừng làm thân ve
 Một con hóa thân đồ
 Vươn mình thành con cū
- 975 Năm nào có ngày đêm nước lũ
 Năm nào đến ngày chết hạn hán
 Ai nấy lo đi trước lên điện

BAN THỨ NĂM

- Phút chốc Thầy lên trời điểm xem
 Ốc ruộng không thấy mặt
- 980 Bời làm sao ốc biển không tới
 Công nhau là ốc "chăn" ốc sên
 Cái thứ ở khe rậm núi đá
 Nó không được ở ruộng như người ta
 như là con ốc "lếch" trong ruộng
- 985 Bám đá con ốc sên
 Cả ốc sấp ốc ngửa
 Ở rừng có con sò
 Con hến ở sông lớn
 Con trai ở đại hải
- 990 May còn nhớ côn trùng
 Cả con "phung" con "pừn"
 Giống ấy thi ngoi lên bãi cát
 Cấn nhiều là con đĩa con vắt
 Không gọi thì không đành
- 995 Có đuôi lại có chân con tê tê
 Vung trộm cấn là con vắt
 Đi như gang từng bước
 Con rết trăm hai chân
 Cả rết gianh rết cò
- 1000 Cả rết rừng rết nhà
 Cả rết ruộng xanh lè
 Lại cong queo nằm chết

Nếu như có nhiều chân hơn họ
Lại bò trên gỗ mục ngoài nương

- 1005 Đầu lung lay con bọ hung
Trẻ con đem về nuôi đàn kiến
Hàng ngày chơi ngang đường đi lại
Con nào đều bốn cánh
Tháng tư nó xuống ỉa giữa đồng
- 1010 Liếm ăn là con ve
Kêu ngoang ngoang trên rừng
Miệng dài con "mềng mí"
Bắt về thành đàn muỗi bầu đầu
Rủ nhau bay từng đàn
- 1015 cả con "món" con rĩn
Cánh đen là con "phiảm"
Bám trên tường con nhện
Tổ trứng to là nhện to
Phát phơ con muỗi gió
- 1020 Con "vuộm" gửi đẽ con
Bầu thịt là con ruồi
Cả con vằn con xanh
Trên rừng là con rĩn, muỗi vằn
Cắn thật đau là con ruồi trâu
- 1025 Che mặt là muỗi "nước" bầu mắt
Đốt chân là con rĩn
Kêu vo ve là muỗi
Cả con vằn trên rừng
Trời mưa to mạ chết

- 1030 Nước lũ chúng chết hết
Tất cả đều sai khiến lên kinh

BAN THỦ SÁU

Đoạn này ta xuống rừng chơi nương
Để sai khiến sâu bọ
Dạo vào khe sai sâu

- 1035 Dạo lên nương sai bọ
Sáng tối khắc có lửa
Tò vò không có con
Càng đủ càng đi tìm
Lấy sâu về làm con
- 1040 Không kể gì sâu mừng sâu dọ
Lông đen là sâu "nải"
Gỗ mục có sâu "nhùng"
Lông sù con sâu róm
Ven đường là sâu "vục" sâu ngựa
- 1045 Ăn ngon sâu ruột cây báng
Trên nương là sâu đổ sâu vừng
Nào ta về theo quan cho nhanh
Lũ sâu cây vải lớp trong
Đậu khéo là con sâu rau
- 1050 Cả sâu "vục" sâu đổ
Bò ở bếp sâu gio
- Thầy sẽ sai cả kiến cả ve
Lần sau mày đứng cần
Bò chậm chạp con rận

- 1055 Con chấy chân búi tóc
Sai con rệp trong màn
Đang bò lên chậm chạp
Đi tìm con trong rừng trong núi
Con giun kêu chí lí
- 1060 Cứ đi bừa trong đất
Con này không cánh không chân biết đi
Nó chậm chạp hơn người
Sai về sả con nhện trên giá
Tính đến con "cả sát" trong cát
- 1065 Nào đi kịp cùng họ thành đôi
Dưới đá đi ra con "cả gín"
Cào cát con bọ hung
Do nó báo thiên hạ không bằng
Cho nó đi rúc phân
- 1070 Cứ ở vậy đời mày
Năm lại năm cứ thế
Bắt ve sàu giọng thanh
Thấy bóng người tấp tễnh vù bay
Trẻ lấy chỉ buộc miệng nó ca
- 1075 Cay lũy trẻ cứ đua làm hại

BAN THỨ BẢY

Thầy sẽ sai châu chấu ngoài đồng
Nào cùng đi theo Thầy
Con đế dạo bờ ruộng
Chân dài châu chấu kiếm

- 1080 Mần đẹp châu cháu vùng
 Trong ruộng châu cháu thóc
 Sai châu cháu thân đen
 Rủ nhau lên trước Thầy
 Đạo đường về trước quan
- 1085 Châu cháu voi bè trên
 Bốn chục châu cháu ruộng
 Châu cháu trẻ và muỗm
 Cả châu cháu cút chó
 Cả châu cháu cút gà
- 1090 Cánh ngắn con sạch sành
 Đuôi bông châu cháu "ngạp"
 Ác khẩu châu cháu bò
 Nhấn nại con bọ ngựa
 Chần chừ để đi sau
- 1095 Lại còn mồm mép khéo
 Con này làm ngắc nga ngắc ngư
 Đến đình đòi ngòi đọi
 Thon thả châu cháu "si"
 Chân dài châu cháu "sản"
- 1100 Đến ve "coóng" ve "si"
 Vào mùa đậu cây lúa
 Còn con muỗm đi sau
- Chập chừng hai gót đỡ
 Mồm nó đang nhai trầu
- 1105 Cả muỗm ruộng muỗm rẫy
 Đoạn trước nhờ trời cho sống lâu
 Ngọc hoàng thưởng miếng trầu cho muỗm

Thuở ấy Thầy đứng đầu
Cầu chân châu "gợn toóc"

- 1110 Ra đi châu châu "mặt" đầu liềm
Đi theo châu châu phân
Chúng nó lấy nghĩa lý làm đầu
Rủ nhau về cho hết

BAN THỨ TÁM

Một đoàn sai châu châu ngoài đồng

- 1115 Còn ta lên núi đá sai kiến
Sai đàn kiến bầu đường
Kiến trảy mừng mặt đất
Bò tán loạn kiến đồ
Kiến đồ bò khắp lối
- 1120 Kiến đầu đàn đuôi đen
Kiến đen thì làm tổ ngọn cây
Kiến đỏ thì ỉa bậy trong đất
Nào cùng về theo Thầy
Con kiến ngựa theo sau
- 1125 Còn nói lũ kiến đen ngọn chuối
Nó ít đi trên đường
Mau mau trẩy theo sau cho hết.

BAN THỨ CHÍN

Đoạn này ta sai kiến liền ve
Sai cả ong to nhỏ

- 1130 Ong "dương" làm kẻ cả đứng đầu
 Đi sai ong eo đổ eo hồng
 Ong eo hồng bay cao
 Ong đồ cùng ong vắn
 Ong vắn chân có lông
- 1135 Ngủ ngày là ong "bầu"
 Đi vào sai ong ở sơn lâm
 Cả ong đen ong biếc
 Ong biếc ở dưới bụi
 Ong "mò" ở trong ống
- 1140 Ong "sậy" ở núi đá
 Ong "sa" ở vùng rộng
 Đi tới con "han vức" bờ ruộng
 Ong "chó" ở kho thóc
 Còn quanh quần đặng sau
- 1145 Không đành nó bay lượn sang bên
 Ở bông cây ong khoái
 Ở cạnh vò, ông mật
 Bay lượn lờ tìm mật
 Một lữ ở trong vò hút mật
- 1150 Đi sai đàn khoái lạc núi đá
 Con đi là con về giang cánh
 Con trẻ thấy là khiếp
 Nghe rì rầm trong rừng
 Hôm nay ta đi tìm
- 1155 Nào cùng về theo Thầy

BAN THỨ MƯỜI

- Lỗi này ta xin ong to nhỏ
Nào ta đi sang lộ từng đôi
Đi sai khắp các khe
Sai đến lũ khi vượn trèo quả
- 1160 Đi sai lư rái cá bắt cá
Sai đến họ nhà lang giò sần
Sai con nhím nhiều lông
Nhiều vẩy là tê tê
Miệng nó kêu chít chít đón chuột
- 1165 Hai má phồng miệng lỗ chờ rúi
Phải kể cả "chó suông"
Đuôi xù là con sóc
Bò ngọn cây con khi
Thân hôi là cáo "khán"
- 1170 Trong khe là con "thon"
Ngũ ngày là con lừng
Con vượn thì đuôi dài
Con "ghì" là má bạc
Cổ về cả từng đôi
- 1175 Đi sai con "moòng" bạc má
Bước ngật ngưỡng con gấu
Mình đen con sóc bay
Con đực thân nó tròn
Cả cáo "dèn" cáo "súng"

- 1180 mồm phòng chuột "phù li"
 Chuột "phù li" lặn nước
 Cái thú ở trong nước thật khôn
 Chuột "oai" ở bụi cỏ
 Chuột khoang ở chân núi
- 1185 Lũ chuột đồng chuột rầy
 Đạo ngọt cây chuột "đang"
 Bò trong ruộng chuột nhỏ
 Kêu chỉ chỉ chuột nhà
 Kêu êm là con "chỏn"
- 1190 Lũ yêu "gỉn" yêu "hoài"
 Trưa rồi mắt còn nhắm

BAN THỨ MƯỜI MỘT

- Lùa lên cả từng đôi
 Sai lợn cỏ hươu nai
- 1195 Con hươu thì lông mịn
 Đi từng đàn từng bày
 Chạy xa là cây hương
 Hung dữ là con sói
 Thối khắm là cáo "khẩn"
- 1200 Nó đi vào bụi lau
 Người tới vụt chạy ra
 hai sừng dương sơn dương
 Sai cả lũ dê bản
 Không có con dài đuôi

- 1205 Quanh năm để làm thịt
Cái giống nắp trong lũng bụi lau

Gầm ầm ừ nghi ngáo
Hổ già thường đi đêm
Đi qua cả lũ gà
- 1210 Thấy tới thì nghiêm trang
Đẫn đường cả hươu nai lợn cỏ

Lại đi sai gà vịt trong chuồng
Đến lợn "dường" dưới sân
Sai đến lũ chó ngao
- 1215 Không còn sợ trộm cắp
Kẻ trộm chùng biết sợ
Lùa đến mèo ngồi tro
Mèo ngồi tro làm quý
Mắt đỏ là ngọc thỏ
- 1220 Con ngựa cao đi đường
Cả kỳ lân sư tử
Mồm nhỏ hơn lông bờm
Cả con cừu lông mượt
Cả ngựa nâu trong chuồng
- 1225 Cả ngựa bạch trong tàu
Thầy chờ đợi
Cả bò trời, trâu trời
Sai cả họ phượng múa, rồng bay
Tướng quay về không ở
- 1230 Sai họ voi da dày
Sai cả hươu dựng cổ

BAN THỨ MƯỜI HAI

Đến trước mặt ngấm lừa
Hí vang lưng con ngựa
Kêu ghé ọ con trâu

1235 Cái giống vốn khôn từ thuở trước
Thuở trước nó ăn người
Đến ngày nó phải trả
Khác ăn thịt lẫn nhau
Hằng ngày mổ bày hàng ngoài chợ

1240 Thịt nó ăn thật ngon quanh năm
Khi cần mổ làm ma bố mẹ
Trâu già mổ đám ma
Cay cực để con người ăn thịt
Bồi từ xưa đã đặt lệ này

1245 Khi cần cứ kéo trâu đi bừa
Ruộng thụt cũng phải đi
Làm lụng nuôi miệng chủ
Làm ra thóc nuôi người
Trả ơn ngày xưa cũ

1250 Nào hãy liệu cất chân
Leo bước đi trước Thầy

BAN THỨ MƯỜI BA

Cả thiên hạ bản mừng
Lên trời khóc Ngọc Hoàng

- lối này đi đường thùy sai cá
- 1255 Lối này ta lên rừng sai chim
Sai loài chim hỡi chim
Chim cùng chim xỏ lồng
Phượng cùng phượng xa khỏi rừng
Trước sảnh đường đầy cầm thú
- 1260 Chớ liền đi sông dưới sông trên
Theo các họ ngỗng trời bay cao
Thầy một lúc ở đợi khá lâu
Trẻ con ở sườn non mong mãi
Chồn này có con khướu xuống ăn
- 1265 Chỗ này có con cáo rình mò
Trẻ con đừng dại dột đi về
Đừng đi vào chân núi ăn quả
- Đi lẻ điều hâu bắt
Đi lẻ hổ sẽ vò
- 1270 Ai nầy theo đường cũ đi về
Cầm thú theo đường rậm về lọt
Đừng dại nấp trong bụi
Thầy sẽ lấy chó về săn
Lên đến gốc cây dưa
- 1275 Lên đến nơi gốc cả

BAN THỨ MƯỜI BỐN

Sai loài chim hãy về
Chim rù chim xỏ lồng

- Phượng rủ bay sườn núi
 Chim trĩ cùng gà gô
- 1280 Chim gọi nhau về đũ
 "Eng ca" cùng đa đa
 Bạch hạc hót líu lo đến hay
 Sơn ca bay rìa đường ven lộ
 Mỏ sắt chim tìm giun
- 1285 Đầu to mái điều dơi
 Kiếm ăn sớm chào mào
 Thành dây bay đàn sếu
 Dữ dẫn điều nuôi con
 Điều gọi tiếng nửa đêm
- 1290 Cà điều vịt điều rắn
 Rủ nhau về cho hết
 Chớ lượn chơi ngọn núi
 Chớ tham lam bắt gà
 Chim xó chơi ngọn gianh
- 1295 Nghều cổ là gà gô
 Con cóc lập bắt cá
 Chim trĩ chui bờ suối
 Vàng anh ở trên núi
 Bờ ruộng là chim diệc
- 1300 Chim chích nhảy bụi bờ
 Trong vườn là chim sâu
 Khe suối chim "cáp gà"
 Nào cùng Thầy trai ta lên cà

BAN THỨ MƯỜI LĂM

- Sai lữ chim hãy về
- 1305 Bầy chim rừ xổ lồng
Đàn phượng bay sườn non
Quạ đen cùng quạ khoang
Chớ tham bắt gà vịt còn bé
- 1310 Trong rừng còn chim "gát" loạn bay
Ra đến bãi cỏ gianh sợ bóng
Chim phượng thì bay cao
- Chim công cùng gà lôi kết đôi
Bạch hạc hót bờ sông đứng đầu
- 1315 Đã bay là đông tây nam bắc
Quay về đôi ngũ sắc theo sau
Gọi đến họ quạ đen bờ suối
Ở bờ suối bắt cá
Bãi cát đậu thành bầy
- 1320 Chúng đậu ngay ven suối dưới lùm cây
Trời vừa sáng lặn cá trong suối
Nhảy ra khỏi bụi rậm phía trên vực
Chập tối chúng cũng lặn bắt cá
Chúng ở chốn đại hải nhiều cá
- 1325 Chúng ở chỗ bạn cùng le le
Le le ở mặt nước bạn cùng cá
Con cuốc ở trong ruộng bạn cùng cây lúa

- Bay cao hay bay thấp thành hàng
 "Canh quý" cùng "cánh lò" kết đôi
- 1330 Cả hai lông đều đẹp
 Vốn dĩ lông khác nhau
 Bay tới tập đen trắng
 Lao xao chim cánh trắng
 Ven suối chim "tang dương"
- 1335 Ngày dài dạo bờ mương suối thẳm
 "Khảm khắc" cùng từ quy
 Ngày dài chúng biết báo
 Báo thiên hạ gieo giống
 Báo dương gian gieo mạ
- 1340 Tháng tư báo gieo mạ
 Tháng năm thi báo cấy
 Gọi trong rừng trong rú
 Sào lùa về tất cả
- Quan tiên cầm sào bạc lùa chim
- 1345 Hỡi chim chớ than thờ gọi hồn
 Rủ nhau về cho hết
 Chớ dở dối dọc đường
 Rủ nhau về theo Thầy
 Đồng nội chim theo trâu
- 1350 Nhiều lông chim "tắc tấn"
 Chim sâu hót chi chi
 Cả chim lùa chim yểng
 Gọi cho đủ cho đều
 Về đến nơi đến chốn

- 1355 Thu vén chim trên nương
Cả chim "huyền" chào mào
Nhảy nhót chim chích chòe
Ngủ chẳng say, "khảm khắc"
bay liệng chim chèo bẻo
- 1360 Bay đuổi cả điều hâu
Bay thấp chim cánh trắng
Nửa đen trắng là chim sáo
Chim sáo đậu trên lưng trâu
Cổ hoa chim đa đa
- 1365 Vịt già biết lội sông lên ngọc hoàng
Ai náy lên mừng trên khóc chúa
Trên đường chim "tắc te"
Ngày mai vào giờ thìn phải lột
Con nào chui bụi rậm bụi lau
- 1370 Đều cùng lên gốc cả

BAN THỨ MƯỜI SÁU

- Sai về nhé chim về
Rằng chuột lại có cánh
Trẻ con thấy phát sợ
- 1375 Sai về loài dơi to vách đá
Loài dơi nhỏ quanh quần đầu nhà
Dơi to bay ban đêm
Lại cả chim bồ câu
Lại cả chim phượng hoàng
- 1380 "Khảm khắc" hót nửa đêm

- Chim phượng lượn vách đá
 Bay thấp chim "gát" rừng
 Gọi giữa trưa bìm bịp
 Hót véo von chim khướu
- 1385 Mỏ quạp con chim vẹt chào khách
 Mỏ xinh chim "sa li"
 Hót riu rít chim én
 Bên đường chim "cáy cầu"
 Lạ quan chim "cá mẫn"
- 1390 Thành bầy chim "chúc mò"
 Cổ dài chim thiên nga
 Chim "gát" thì đuôi dài
 Lông đẹp chim "kim các"
 Bên suối chim "khảm pò"
- 1395 Vuốt quạp con điều hâu
 Hót líu lo họa mi
 Đến tuổi biết tìm bạn
 Mồm nó như biết hót biết mời
 Lời nào nó cũng biết
- 1400 Xưa tổ tông làm mo
 Minh đen thêm cổ dài bờ nông
 Ra đây nhanh phượng hoàng to đầu
 Ở trên ngàn rừng thẳm
 Con "queng quý" trên non
- 1405 Thấy người đứng quay lại
 Tất cả lên gốc cả

BAN THỨ MƯỜI BẢY

- Sai chim chim hãy về
Gọi đàn chim vượt đèo
Gọi đàn khướu đặng xa
- 1410 Đua nhau bay lên trước
Chim "queng qui" đi đầu
Dưới lùm cây hàng đàn
Chim bay đầy đồng nội
Véo von chim "khu các"
- 1415 Biến thành con chim sẻ chim công
Con nào cũng thông minh chẳng kém
Gà rừng gáy trên non
Mắt đỏ là con khướu bạc má
Nó làm bạn thân thiện như nhau
- 1420 Lông đỏ con chim lửa
Kêu gào là con cuốc
Đói thóc chim bò câu
Ăn muối chim đa đa
Ở lẻ chim "kim xinh"
- 1425 Lúa về sao cho đủ
Lọt lên nơi gốc cả

BAN THỨ MƯỜI TÁM

Về đi chim hỡi về
Sao cho chim bay lên
Đường lên con chim trĩ

- 1430 Cao căng con đõ quyền
 Nó có hai má bạc
 Nó sẽ là con gái lên trời
 Hay lại bay vào bụi rậm bờ vực
 Đuôi tròn là con diệc
- 1435 Bay trốn đám cỏ gianh
 Hang núi chim én đậu
 Ngày nào cũng quần quanh
 Ngày ngày tới nhà gianh thăm hỏi
 Sáng ra đã riu rít hót vui
- 1440 Rù nhau bay thành đàn
 Há mỏ là thiên nga
 To con chim "gạn gộc"
 Lông xòe con chim công
 Bay cao con bồ các
- 1445 Bồ các chỉ ăn quả
 Chỉ vậy điều nó rộng
 Đi cùng phượng và công
 Làm bạn đi lên trước
 Đi lên gốc cây han
- 1450 Đi đầu tới gốc cả

LÊN NGỌC HOÀNG

Binh mã qua đường lớn
 Về kể nghìn kể vạn
 Con nào ở trong bụi rậm cũng về
 Con nào ở trong rậm rì cũng lên

- 1455 Thế gian cho về gọi
Có tên lên bảng hết
Gọi từng cây từng cối
Nào đi lên khóc ngọc hoàng
Bốn phương trời đi lên đừng chậm
- 1460 Không kể con ở gần ở xa
Con nào chậm đặng sau Thầy đòi
- Thầy còn phải điếm danh
Đôi nào đã lên lọt
Nay mai Thầy đến nơi mới lại
- 1465 Điếm không thấy quan giết
Ai ai đều lên trời khóc ngọc hoàng
Con nào cũng lên trời sẽ quay lại
Trai từ khắp bốn phương
Ai cũng cảm cung thương lừa chim
- 1470 Con nào trốn vào trong bụi rậm
Không lên là quan giết
Vác mặt lên đến ngọc hoàng
Mang tên lên đến chúa
Thầy chờ đợi thì lâu
- 1475 Sườn non quân tấp nập
- Lừa về đủ cầm thú trong rừng
Lừa mọi họ cá tôm ếch nhái
Con nào ở trong nước về nhanh
Con nào ở trong bụi rậm đi ra
- 1480 Con nào ở ngọn cây bay nhanh
Con nào ở thế gian mau bước

- Mọi thứ chim lớn nhỏ về đủ
Lên kể nghìn kể vạn
- Điều hâu làm thủ lão sai về
- 1485 Cáo tiền làm đầu binh thì chơi
Hổ vẫn làm viên thầy đi trước
Nào nào chim bay lên
Từng đoạn đường cứ đi
Theo dây bạc lừa chim
- 1495 Đi về thôi chim về
Sai chim về cùng khướu
Con khướu bay dẫn đường
Chim to bay vỗ cánh
Chim nhỏ bay từng đàn
- 1500 Chim lớn bay theo bầy
Bầy chim đã bay lên đồng nội
Lú lo bay qua đèo
Ngắm xem con có cánh thì bay
Con có chân thì bước
- 1500 Con nào cũng chớ chối ngại bay
Chớ chui vào trong rừng
Thầy đi chờ thì lâu
Rủ nhau cùng đi lừa hai phía
Chim đi chớ đứng sợ lạc đường
- 1505 Mọi người chớ vội xuống thế gian
Hay qua hai triền núi
Nào cùng lên khóc ngọc hoàng cho hết

- Đèo lại đèo ăn cơm
Đèo đến đèo đi nhanh
- 1510 Ngựa Thầy lẻo đẻo lên
Ngựa trắng xăm xăm bước
Cưỡi ngựa ác vượt lên
Tay cầm cung lừa chim
Chớ đi trốn bụi rậm lùm cây
- 1515 Con tranh con lên trước
Kêu chí chóc đường trời
Cứ phải lên đến sân mới lại
- Nào chim hỡi chim về
Chim nhỏ cũng bay lên lưng trời
- 1520 Con có cánh thì bay
Con có chân bước tới
Để Thầy còn điếm xem
Rủ nhau lừa lên vội
Ra đi đến cánh đồng là sáng
- 1525 Lừa tất cả lên đến mừng trời
Lên đến sân góc cả

ĐẾN SÂN GÓC CẢ

- Người cưỡi ngựa đã đến
Kẻ cầm cung cũng lợt
Đến cửa sổ vua cả
- 1530 Đến cửa ngọc hoàng bên ngoài

- Ai nấy ra ngoài sân
 Để che mưa che nắng
 Tổng binh bắc dưng ngựa
 Tổng bá bắc dựng cờ
- 1535 Sừa sân chờ đợi Thầy
 Cả kho thóc bà Hoàng
 Cả kho to Ngọc Đế
 Lọt nương rẫy lúa hoa
 Lọt đồng nội lúa nắm
- 1540 Ngựa Thầy lọt trước nha
 Đến bông hoa cửa sổ
 Các đoàn liệu buồng cung
 Các đoàn liệu xuống ngựa
 Ngựa Thầy buộc giữa sân
- 1545 Ngày ba lần phóng pháo
 Báo đi khắp mọi mường
 Vua cả đang phân bố
- Đàn ông căng tấm vải để che
 Che nơi Thầy qua lại
- 1550 Lều dựng ở ngoài sân
 Nhiều người cùng được ở
 Đàn ông bày chiếu sắt xuống ngay
 Rải chiếu ta cùng ngồi
 Ghế dựa ngồi buồng chân
- 1555 Nào đến lúc điểm chim
 Trẻ đi gọi Tổng án cho quan
 Gọi ngoại lang quan tới

Lấy bút mực cho quan
Mang giấy đồ cho Thầy

- 1560 Giúp ta ở bên ngoài cùng xem
Một phần gọi thư sinh giúp Thầy
Trẻ nhỏ hãy mài mực
Mài mực để viết chữ
Điểm xem từng bó hoa mang theo
- 1565 Điểm xem từng cô nàng bạn gái
Điểm từng nàng nhiều người theo Thầy
Điểm từng nàng thế gian cho đủ
Điểm hết các bút then vào sổ
Phân bố cả khí vượn
- 1570 Điểm từng con hổ lớn trong thung
Trong nước thì điểm cá
Điểm cả con vẹt trên ngọn cây
Điểm cả chim sâu nhỏ trong bụi
Trong ruộng điểm chuột rắn ếch nhái
- 1575 Trong khe điểm tê tê dím dúi
Điểm hết họ bốn chân giữ lễ
- Con nào cũng lên tới điểm danh
Con nào cũng ghi tên đánh dấu
Dấu đóng trước đóng sau
- 1580 Đến giờ ta vào tới
Báo hiệu nấu cơm trưa
Cơm trưa xong thu xếp
Thủ bạ đếm cho đủ
Quan then ra ngoài báo

- 1585 Còn phóng pháo giờ vào cửa
 Con nào cũng cần thận vào khóc
 Thu xếp nào quang gánh khênh bàn
 Thắt lưng khăn quần áo
 Giấy mềm viết thiệp đơn
- 1590 Đếm bàn để và lay
 Gỗ đóng cũi lợn dê
 Bàn mường đủ gạo rượu
 Thầy chúa phải đếm bàn
 Áo quần đồ bày ngoài
- 1595 Có vịt gà trong làng
 Có chó dê trong cũi
 Bốn cong rượu đem bày
 Trâu lợn vàng bạc gạo
 Mang gà vịt ra trình
- 1600 Khuyên bạc tiền chưa tính
 Mang mọi thứ đến nơi
 Hoa kim ngân giữ hiếu
 Liều mình cho mọi người đi vào
- 1605 Lấy mọi thứ đường quả ra bày
 Người kia khiêng bàn tới
 Cả của tươi của chín
 Cả cỗ chay cỗ tạp
 Có thịt lạp cá bung
- 1610 Có quả cau trâu vò
 Thứ nào cũng đủ đầy
 Có bông có khẩu si

- Bày bàn nhỏ đẹp mắt
Bàn đồ tương đẹp quá
- 1615 Bàn đồ giá đẹp thay
Bàn đầy chay đầy gánh
Chúa Thầy sửa soạn hương
Có hương trà dong nến
Bốn góc thấp đèn rồng
- 1620 Ghi tên quan vào sổ
Đẳng trước gói hương đèn
Đẳng sau gói kim ngân lên hiến
ngựa én huyện chưa xong
- Lấy văn thư vào té
- 1625 Hai phương trời bát quái rồng bay
Vẽ trần châu bát bảo
Ai nấy đều tíu tit bày bàn
Đánh chuông lớn loan báo
Thông báo đi hai ngã
- 1630 Các ngã về tới tập
Con dúì lại mang bàn
Con hon về mang lễ
Điều răn đội mũ tang
Con nhện báo cỗ chay
- 1635 Chuột trâu về làm trống
Con cóc làm "hàm đường"
Con quạ xuống gốc cây
Chim sâu bưng cơm "lèng"
Chim huyển về xướng lễ
- 1640 Phượng hoàng đến đánh chuông

- Con "chỏn" làm ngũ sắc
 Thọ hát đến gảy đàn
 Lũ khỉ vượn làm trống
 Điềm hết cả lượn cò hươu nai
- 1645 Lũ chim sâu đun lửa
 Chim ri về chia rượu
 Chim "xỏ" lại xem mâm
 Chim lửa mặc áo làm thầy cúng
 Báo cho lũ con trai bày bàn
- 1650 Vào đây lấy chậu đồng rửa mặt
 Con ngỗng lên nghe kinh
 Dê đực đi lên chầu
 Con cóc cũng vào theo
 Con mèo đi xem lễ
- 1655 Con thỏ lên mang "phan"
 Con lừa chớ làm càn làm ác
 Chim sẻ lên kể chuyện cho ngọc hoàng
 Lát nữa vào cửa to sẽ đóng.
 Điều già vào thử thi lắng nghe
- 1660 Lát nữa sẽ xướng tên vào lạ
- Gà rừng vào nghe kinh
 Chim họa mi kể chuyện
 Mỗi đái nò làm mo
 "Cánh lò" cùng con vẹt phô khách
- 1665 Đũa đĩa làm chức dịch bề trên
 Sai khiến loài cầm thú trong rừng
- Qua đạo lộ đi lên

Chớ tranh con đường Thầy
Báo hai sườn núi biết

1670 Phóng pháo cho con vệt vào đây

NỘP LỄ

Chúa Thầy là nộp lễ lên Ngọc Hoàng
Hai phía vào cửa to tấp nập
Tốp đi lại tốp về
Thư về tìm là được

1675 Các Thầy đều đến nơi
Cả nước bạn tràn gian
Mờ cờ ra hai phía phần phật
Then yên tâm vui mừng
Các anh tới khiêng bàn

1680 Mặt trời thì ra trước
Hai phía chớ cãi ngang
Ở với nhau hòa thuận
Ở gần như sương mù, khói lửa
Người mình soạn cỗ hay hơn họ

1685 Cho người ra chỉ đường
Cho bạn ra chỉ lối
Gửi sớ lên Ngọc Hoàng
Quan kim vào để tang
Thầy mo là đọc sách

1690 Người Giang đi gồng gánh

Nộp lễ tới Ngọc Hoàng
Bạc tiền mang tới chốn
Phát cho kẻ giữ cửa
Cho họ mở cửa ải

- 1695 Mờ ải cho trai làng
Mờ tam môn cho Thầy
Lũ tôi từ thế gian lên lợt
Cửa Ngọc Hoàng có ngựa
- 1700 Cửa sổ Ngọc Hoàng có cung
Ai nấy cho ngựa lừa vào tàu

VÀO CỬA THỨ NHẤT

Binh mã ở cửa Ngọc Hoàng
Bốn phương người đi lại
Phóng pháo vào cửa Ngọc Hoàng

- 1705 Gõ chuông lớn ba dùi
Phát sấm vào cửa sau

VÀO CỬA THỨ HAI

Hai bên hai chó mượng
Hai phía hai chó ngao
Vừa sợ nó sẽ cắn

- 1710 Hai con hổ hai bên

VÀO CỬA THỨ BA

Hai bên hai con voi
Hai phía hai kỳ lân
Hai con hùm hai bên

VÀO CỬA THỨ TƯ

Hai bên hai con vượn bạc má
1715 Hai bên hai vượn đen dài đuôi
Bên cạnh hai con gấu rậm lông

VÀO CỬA THỨ NĂM

Thấy đàn ông dậy trưa
Thấy đàn ông dậy muộn
Thấy trai trẻ chải đầu

VÀO CỬA THỨ SÁU

1720 Thấy ngựa bạch trong tàu
Thấy các nàng dậy sớm
Thấy đầy tớ trong bếp

VÀO CỬA THỨ BẢY

Thấy vịt vua và ngỗng

- Ngõng Ngọc Hoàng thức canh
1725 Lũ trẻ hay lăng xăng

VÀO CỬA THỨ TÁM

Thấy pho tượng nhà sấm
Cả lời binh lời tướng
Người hai phía đầu trâu.

VÀO CỬA THỨ CHÍN

- Bên trái có dạ xoa
1730 Bên phải quý dạ sát
Nhìn ngoài ai cũng khiếp

VÀO CỬA THỨ MƯỜI

Con phật ngồi cửa chùa lao xao
Nàng tiên ngồi nha môn thanh tú
Có đầy tớ hầu trâu cau

VÀO CỬA MƯỜI MỘT

- 1735 Hai bên lều đọc sách
Hai phía hai thư phòng
Thư họ để trên bàn

VÀO CỬA MƯỜI HAI

Vào cửa Thầy vẽ rồng
Cửa Ngọc Hoàng vẽ phượng

ĐÌNH CON TRAI NGỌC HOÀNG

- 1740 Đi đến đoạn vào đình
Đến đình lớn con trai Ngọc Hoàng
Chậm chậm qua lối nắng
Thong dong vào đường lót bạc
Chân bước đi vào điện
- 1745 Ghế tựa ngồi buồng chân
Đến điện lớn chạm phượng
Sáng rực cả mắt ta
Dưới nha có đầy tớ
Có con ở ngồi bếp
- 1750 Có người bưng chén nước
Đằng sau có yên ngựa
Đằng trước có vẽ rồng
Điện Ngọc Hoàng dát bạc vàng
Lửa số tạc những hoa
- 1755 Tường nhà chạm hoa nụ
Cửa bên tạc hoa lan
Then cửa chạm tinh tế
Dát giường tạc xướng ca

VÀO CỬA CHÙA

- Chùa ngồi đằng sau hoa sau màn
- 1760 Lại đây hỏi ông huyện cửa quan
 Lại đây hỏi người Giang gồng gánh
 Cửa tươi sống vào bầy
 Lễ chín đem vào châu
 Lấy cáo bàn ngũ sắc lại đây
- 1765 Ông Thầy vào xưởng ban làm lễ
 Vịt gà để dưới nha
 Cỗ chay đặt linh vị
 Bốn phía để lễ lạt đầy bàn
 Sửa mũ áo vào lễ.
- 1770 Thầy quỳ trông nén hương
 Nhà tiên sụp xuống vái
 Quay mặt lên linh bài
- Đến lượt người khác vào quỳ
 Con quỳ chẳng quỳ không
- 1775 Hai tay dâng chén rượu
 Rượu của bà nhà chủ họ (Hoàng)
 Thân con ở hạ giới không thấy
- Thân con ở mừng địa không hay
 Nhà trời buông thư xuống tới
- 1780 Nhà trời mang sớ đến nơi
 Bảo Ngọc Hoàng đã tắt thờ không ăn cơm trưa
 Truyền Ngọc Hoàng đã thôi lò hương không vào

Con lập tức ở hạ giới lên đây
Mới chạy từ thế gian lên lọt

1785 Thu được về ba chục lồng không lò chim
Thu được về sáu chục lồng không lò chuột
Sai con nào cũng không
Chúng trồn vào bụi rậm bụi lau
Không chịu là gốc cầ

1790 Con ở chò cũng lâu
Về vây mới về đây hơi trễ
Con úp tay về không
Con tới bàn tay trắng
Con bán nường sát tận chân núi

1795 Con bán ruộng khi vụ mùa mới thu
Mua rượu nếp cái trong chợ.

Mua được con trâu đực già
Mua được con trâu cái to
Trâu già tể Ngọc Hoàng

1800 Trâu to để tể chúa.

Con Thầy vào chợ tiết trâu
Lũ trẻ tới thụ tang

Báo lên trước linh bài
Báo lên Ngọc Hoàng để mổ trâu

1805 Trâu nọ đi hướng trái không về
Trâu nọ đi hướng tay phải không trở lại
Con trâu con đi hướng trái cho về

- Con trâu đi hương phải cho quay lại.
Trai trẻ đi ra ngoài cắt tiết trâu
- 1810 Ai không có việc thì ra ngoài
Để trai trẻ cắt tiết trâu
Một số đứng chơi không giúp trông
Các trai cầm sẹo trâu
Đứng phải đứng chắc chân
- 1815 Cầm thừng cho thật căng
Phải cùng giữ cho chắc
Thừng xe ba bèn lằm
Người dựng chớ vào gần
Cho con trẻ ở xa
- 1820 Giò lành bắt đầu mổ
Mổ trâu thịt để không
Trâu chết nằm thẳng cẳng
Thái thịt làm miếng nhỏ
Pha thịt trâu miếng to
- 1825 Bày bàn ta vào lễ
Để ta tế, ta bày.

VÀO KHÓC CHÚA

- Quan Kim vào khóc chúa
Thầy trẻ vào khóc Ngọc Hoàng
Vạn vật những súc sinh cảm thú
- 1830 Một phần đem tế ngoài đồng nội
Một phần giương cờ đi loan báo

- Pháo phát nổ trong đình
Lũ khí vượn vào khóc
Khóc là khóc dưới chân
- 1835 Ngọc Hoàng chết thật đấy.
Ếch nhái khóc ý ái ý à
Con cá khóc bên bếp
Rắn thì khóc đằng sau
Khỉ vượn khóc bên dưới
- 1840 Con vượn khóc giọt gianh
Tiên thì khóc dưới chiếu
Ngựa khóc thềm trong chuồng
Trâu trắng khóc ngư nga
Bà "nèng" khóc dưới đất
- 1845 Khỉ gió khóc vách đá
Khỉ già khóc chân núi
Điều quạ khóc ngọn cây
Chim sâu khóc bụi rậm
Hổ lớn khóc trong thung
- 1850 Tép tôm khóc trong ruộng
Tép cá khóc ở mỏ nước
Lợn nai khóc trong rừng
Người khóc cạnh quan tài
Đa đa khóc trên đồi
- 1855 Chim khướu khóc đồi bên
Khảm khắc khóc đồi giữa
Hươu nai khóc bờ mương
Vịt gà khóc trong sân

Bò trâu khóc đầu gối

- 1860 Con rùa khóc dưới chân
 Ba ba khóc khuỷu tay
 Con chim khóc bàn trà
 Chó ngao khóc dưới điện
 Én khóc dưới mái nhà
- 1865 Chuột khóc trong ống cây
 Pú cầy khóc ở mương nước
 Con vẹt khóc báo khách
 Phần nửa khóc nơi khuất không tên
 Phần nửa khóc trong dinh không kể
- 1870 Các con trong rừng rú khóc vang.

Lùi đi tiên vào khóc
 Ai này lẩn lóc khóc
 Người khóc ít khóc tí là xong
 Người khóc kể đôi lời là đoạn

Lùi để cháu Ngọc Hoàng vào khóc

- 1880 Chúa mắt đi thì mất
 Cháu cứ ăn cơm cùng bát sáo trâu
 Người ta vừa chết đi
 Thành cháu chết lại về
 Chết ba ngày thì lật lại
- 1885 Chết sáu ngày là biến hóa
 Biến ngồi dậy sười lừa
 Lại khỏe khoản như xưa

- Cháu khóc xong cháu lui
Để nhiều người vào khóc
- 1890 Người đã chết cứ chết
Đánh cờ chơi tiêu cơm
Người chết rét không lâu
Chờ nắng ấm ngồi dậy
Người chết phải ngày Giáp ngày Ất
- 1895 Sang năm thóc bội thu
Chết ngày Bính ngày Đinh
Năm sau trời hạn hán
Ai nấy cứ thong thả tự lo
Thóc giống gieo mạ nhiều là được
- 1900 Ta khóc rồi ta lui
- Thầy nhà chủ vào khóc
Người ta chết cứ chết
Ở không ta diễn tuồng
Ta ngồi buồn làm chơi
- 1905 Lát nữa người sẽ thấy
Người chết ngày Mậu ngày Kỷ
Sang năm chuột phá lúa trong ruộng
Ai nấy tự lo làm cạm bẫy
Làm cạm bẫy chân núi
- 1910 Chuột qua là bị sập
Khóc rồi ta sẽ lui
Để nhiều người vào khóc

Người ta chết thì chết
Ngồi rồi ta hát lượn

1915 Ngồi rồi ta gảy đàn
Chưa đến ngày đã vui
Chết ngày Canh ngày Thân
Năm nay là không đói
Người ta sống phong lưu

1920 Kiếm ăn thường dễ dãi
Khóc rồi ta sẽ lui
Để nhiều người vào khó

Người ta chết thì chết
Ngồi rồi ta đánh trống

1925 Ta vượt ve làm chơi
Ngày hết ngày lại vui
Chết ngày Nhâm ngày Quý
Sang năm nước mưa nhiều
Nước tràn phai tràn đồng

1930 Ai nấy lo sửa cống sửa phai
Sang năm không có gạo chết đói
Lũ trôi hết mương phải
Không lo nhanh kéo muện
Khóc rồi tôi sẽ lui

1935 Để người khác vào khóc

Người ta chết thì chết

Nào để ta mời mai mối uống rượu
Cột đũa với con gái
Không lo làm sao đâu

1940 Khóc rồi ta sẽ lui
Nhường nhiều người vào khóc

Người ta chết thì chết
Nào để ta lấy da trâu làm trống
Khóc rồi ta sẽ lui

1945 Người chết ngày Thìn Tỵ
Sang năm lúa bội thu
Người chết ngày Tuất Hợi
Sang năm người ốm đau
Dương gian sinh lắm bệnh

1950 Khóc rồi ta sẽ lui

Người ta chết thì chết
Ta sẽ ăn thịt trâu thay bữa
Chết gặp ngày Thân Dậu
Sang năm lúa bội thu

1955 Vui vẻ khắp thiên hạ
Khóc rồi ta sẽ lui
Để nhiều người vào khóc
Chết gặp ngày Sửu Dần
Năm sau người nhiều âu lo

1960 Trâu bò ở chẳng được yên
Con cháu sẽ lắm bệnh

- Xe thùng xe máy sợi
 Sẻ dây để xe lại
 Người ta chết thì chết
- 1965 Hóa ra ăn sinh nhật
 Người không biết tường chết
- Người chết gặp ngày Kiến
 Ngày Kiến không nên giữ
 Ngày Trừ không nên dùng
- 1970 Người chết gặp ngày Mãn
 Ngày Mãn ngày thiên tặc
 Con trẻ ở chẳng yên
 Bản mừng ở không được
 Khóc rồi ta sẽ lui
- 1975 Người ta chết thì chết
 Lấy da trâu làm bầu
 Gạo rượu ta mang lậu
 Mang về làm lễ bố
 Chết gặp phải ngày Bình
- 1980 Ngày bình cả mừng cùng dùng
 Người chết gặp ngày Định
 Ngày Định quốc được an
 Con cháu được phú quý
 Người chết gặp ngày Chấp
- 1985 Ngày Chấp ngày đại ác
 Khoái lạc cho cả mừng

- Năm thêm tháng ở tốt
Khóc rồi ta sẽ lui
Ai chết gặp ngày Phá
- 1990 Ngày Phá người chết nhiều
Ai chết phải ngày nguy ngày thành
Thành, Nguy trâu bò hàng đàn
Người chết đón ngày Thu
Ngày Thu ngày hôn dậy
- 1995 Trẻ già được ở yên
Con cháu được phú quý
Khóc rồi ta sẽ lui
- Chết gặp phải ngày Khai
Ngày Khai ngày sinh khí
- 2000 Khấp đất nước được yên
Người dương gian khoái lạc
Chết gặp phải ngày Bé
Ngày Bé ngày tốt thay
Suốt năm đều được vượng
- 2005 Khóc rồi ta sẽ lui
- Mở đầu ngày tam nạng (nương) bát khí
Nàng quân bày cửa nắng
Nàng quân tám cửa mưa
Nàng thất khí là nắng
- 2010 Nàng bát khí là mưa
Nàng gió khi gió cuốn

- Nàng nhị khí trước chàng
 Nàng tám khí trước anh
 Khí đổng chẳng còn ân
- 2015 Khí đổng không còn nghĩa
 Tự ngàn xưa đặt ra
 Phần ta đà vào khóc
 Khóc rồi lui ra thôi
- Để hổ báo vào khóc
- 2020 Loài vật khóc nghĩ ngáo ý ừ
 Không đi là đói bụng
 Đi về là mình rách lông đở
 Gặp con vật khác mới được vỗ
 Gặp con đại dột mới được ăn
- 2025 Oan gia người thế gian
 Đến khóc chúa cứ than
 Đến khóc ngọc hoàng cứ kể lễ
 Tôi khóc rồi tôi lui
 Nhường ngựa xinh vào khóc
- 2030 Ngựa tốt khóc trong tàu ngựa
 Chủ tôi sáng cho đi tối nhót
 Thiếu ăn bụng đói xót như bào
 Ngày ngày đi nơi đâu nó cười
 Ngựa nay ra đến chỗ điện rồng
- 2035 Cười ngựa qua công đường
 Người nhiều được ngắm ngựa

- Đánh giặc cũng lấy ngựa làm mạnh
Chết thì cũng xin coi quý thân ngựa
Nay tôi đến khóc ngọc hoàng
- 2040 Tôi khóc rồi lui ra.
- Đến trâu bò vào khóc
Trâu già lọ phải tim
Năm nào cũng cày bừa nuôi chủ
Có lúa nuôi cả chim cả chuột
- 2045 Dựng lều để trong rừng
Năm nào cũng khoái ách cây ruộng
Cởi ách tôi lên rừng ăn cỏ
Cơm tôi ở bụi lau
Muỗi cắn da nổi cục máu chảy
- 2050 Nhằm nhờ nhày xuống ruộng lúa
Chủ lại mắng loài hổ vồ beo cắn
Chủ lại còn ăn cơm chăn trâu
Làm sao giết trâu để ăn thịt
Ăn cơm với thịt trâu thật ngon
- 2055 Cay đắng người dương gian giết hại
Nay tôi khóc Ngọc Hoàng
Lui để cho lừa trắng vào khóc
Trâu bò cùng đàn ngựa lên đòi
Làm sao để mỗi thân lừa thồ nặng?
- 2060 Ép cho lừa thồ nặng càng vui
Thồ nhiều đến nơi da lưng chảy máu
Miệng tôi ăn bao nhiêu đấu

Chia cho trâu cùng bò cùng thỏ hàng
Nay đến khóc Ngọc Hoàng

2065 Lui để cho đôi bò vào khóc.

Bò tôi biết làm ruộng
Làm sao để con chó không làm ruộng mà ăn cơm
Chó chỉ biết theo chủ đi rừng
Chủ có chó được ngắm xem

2070 Lợn ta ăn cám cùng nước lã
Dao chọc tiết lợn chết ăn thịt
Lợn nai còn sống được một vài năm
Lợn đực không được một năm là mổ
Mỡ lợn xào nấu thức ăn mới ngon

2075 Cay đắng người dương gian khó nói
Tôi khóc rồi tôi đi
Tránh để con chó "nhang" vào khóc.

Chó cộc đuôi tự khoe cái đuôi mình
Chó khôn biết khóc chủ

2080 Chó ăn cơm chó khỏe
Cho chó liếm phân trẻ con dưới sàn nhà
Liếm mà không được sạch
Roi đâu cứ thế vụt
Cả mép cũng bắn thiu

2085 Cả chỗ vụt dây phân
Nay đến khóc Ngọc Hoàng
Lui cho đôi mèo vằn vào khóc

- Mèo tôi ngồi bếp gio làm quý
Mèo khác gì con nít ăn cơm chủ nhai
- 2090 Không có thịt nhai không
Nuốt đến thực quản đứt
Mèo tôi không đi xa
Ở quanh bếp mà thôi
Đứng dậy là rửa mặt
- 2095 Quay phía cũng không biết đi chơi
Nay đến khóc Ngọc Hoàng
Tránh cho ngỗng cổ dài vào khóc.
- Ngỗng nhỏ thân cũng quý
Ngỗng biết canh thâu đêm kêu cáo cạt
- 2100 Năm hai lứa ngỗng con
Con vịt thì cổ rút
Con ngỗng thì cổ dài
Có lúc tìm ngỗng già
Ngỗng già coi như chó
- 2105 Ngỗng con còn được quý một chút
Hàng ngày ở đồng nội
Hàng ngày tìm ăn cỏ
Mồm nó ăn cả rong trong nước suối
Mắt biết liếc xem điều trời cao
- 2110 Giờ này tôi đến khóc Ngọc Hoàng
Tránh cho đôi vịt đồng vào khóc

- Mẹ ta biết đẻ trứng
 May còn có gà ấp cho
 Chủ đeo theo khi đi ruộng
 Mang tôi đi ăn giun ăn tép
- 2115 Tôi còn biết ăn cơm ăn cám
 Chủ nuôi chỉ ba tháng đem mổ
 Vịt vốn là mồ côi quanh năm
 Không biết tìm ai là mẹ mình
 Nay tôi khóc Ngọc Hoàng
- 2120 Lui ra cho con gà vàng vào khóc
- Con gà vốn được xem quý
 Còn bé không ai giết ai mổ
 Ngọc Hoàng được ngôi điện cũng đem giam
 Thầy không được đi ăn cơm mừng cũng giữ
- 2125 Cốt sao gà làm dáng thể thôi
 Chết còn được lời quý cho gà
 Lúc này đến khóc Ngọc Hoàng
 Tránh cho đôi hươu rừng vào khóc
- Hươu ăn cỏ bờ rẫy bên núi đá
- 2130 Hươu ăn cỏ bờ ruộng ở bìa rừng
 Thoáng thấy, chó liền săn
 Làm tôi chạy mười thung chín lũng
 Trốn để giữ được mình
 Ngày ngày ăn lá cây lá cỏ
- 2135 Chẳng làm hại gì cho người thể gian

Ra ăn cỏ vừa hồi hộp lo âu
Lúc này đến khóc chúa xong
Tránh để đôi lợn cỏ vào khóc

Lợn cỏ ở trong rừng ăn củ hoang dại

- 2140 Người Giang vốn có lòng độc ác với muông thú
Đi làm rẫy trên đồi
Đặt bẫy ở giữa đèo
Tôi đi lại là vương mắc
Thế đấy kiếp lợn cỏ trên rừng nghìn khổ.

- 2145 Nay đến đã khóc Ngọc Hoàng
Lùi cho đôi nai nai rừng vào khóc

Nai ở núi ở rừng
Ngày kiếm ăn lá cây
Người đã thấy liền săn

- 2150 Không biết tính ăn gì
Giờ đây về khóc chúa
Tránh để đôi dê nhà vào khóc

Dê non vào khóc Ngọc Hoàng
Đê đực vào khóc chúa

- 2155 Vạn vật cầm thú ở trong rừng
Không biết công lao sinh đẻ của bố mẹ
Mẹ đẻ con vất vả cực khổ
Mẹ đẻ con khổ cực lắm thay
Khi bú mẹ tôi quý mà bú

- 2160 Là trả ơn ngày mẹ đẻ
Nay tôi đến khóc Ngọc Hoàng
Lui ra để đôi cừu vào khóc

Nơi tôi ở đất Hác Quảng Tây
Nay cừu đến khóc chúa
- 2165 Thịt rẻ nhưng thân quý
Hằng ngày người cần lông chiên để rải
Lúc lấy để làm mũ, làm giày
Lúc làm để chõ ngồi có đệm lót
Lấy chiên để bày biện cao sang
- 2170 Khách đi vào khen sang, giàu có
Nay đến khóc Ngọc Hoàng
Lùi để rím chồn vào khóc

Rím là sợi lông to
"Chồn" là lông nhỏ hơn
- 2175 Rím đây vào khóc Ngọc Hoàng
"Chồn" đây vào khóc chúa
Tôi ở hang đất vốn quen
Khấp thân lông tua tủa
Chó cắn là dựng lông
- 2180 Người đuổi bắt thì chạy vào hang
Nay đến khóc Ngọc Hoàng
Tránh ngọc thỏ chó sói vào khóc

Mặt dữ mặt chó sói

Mắt đỏ mắt ngọc thô

2185 Ngọc thô đến khóc Ngọc Hoàng
Chó sói vào khóc chúa
Ngọc thô thân nhỏ mà danh to
Chó sói thân luông mà tên hèn
Giờ này khóc Ngọc Hoàng

2190 Lui để khi rừng vào khóc

Khi ăn quả trên rừng
Quả ăn quả để dành trong má
Ăn no vào vách đá ngủ
Người thấy lấy dây buộc

2195 Dắt đi khắp nơi ăn xin
Buộc cổ đến tức thở
Nay đến khóc Ngọc Hoàng
Lui cho con rái cá vào khóc,

Rái cá thân nhỏ mà danh to

2200 Miếng da bán mua tốt
Đến như Ngọc Hoàng cũng mê
Các mường xa cũng tìm kiếm
Làm thành áo da mặc mùa đông
Phần tôi làm sao đây

2205 Số mệnh tôi không nên
Bản thân thì áo rách
Nay tôi khóc Ngọc Hoàng
Tránh để lũ "ồn - mòng" vào khóc,

- "Ồn" tôi vào khóc Ngọc Hoàng
- 2210 Cùng "moòng" vào khóc chúa
Hai chúng tôi tranh nhau mừng đất ở
Con "ồn" là má lông xù
Con "moòng" là má bạc
Nhà cửa cùng ở dưới đất
- 2215 Hôm nay đến khóc chúa
Tránh để đôi tê tê vào khóc
- Tê tê tôi là con Vương Tường
Đại tướng quân là tôi
Mẹ tôi đi đánh mừng chiếm đất
- 2220 Bời Kim Tinh trên trời xuống phá
Thu cả kiếm cả cung
May còn bộ áo giáp
Binh mã lạc cả vào rừng
Khoét vào đất mà ở làm con tê tê.
- 2225 Nay tôi đến khóc Ngọc Hoàng
Tránh để đôi sóc bay vào khóc.
- Sóc bay nhỏ không vô cơ há mồm
Sóc bay to không tự tiện kêu gào
Sóc bay kêu có người sẽ chết
- 2230 Sóc bay há mồm sẽ có loạn bản mừng
Trên trời cho tôi xuống trần gian
Trên trời sai tôi kêu

Cho tôi gọi để thu hồn
Của người ở hạ giới.

2235 Nay tôi đến khóc Ngọc Hoàng
Chạy để đôi chuột đồng vào khóc

Chuột tôi ở trong hang
Ăn thóc ở ngoài ruộng trong kho
Không ăn là bụng đói

2240 Không kêu thì chua mồm
Người hạ giới lòng gian
Người dương gian lòng xấu
Đặt ba mươi cạm xuống ruộng
Đặt bốn mươi bẫy xuống đồng

2245 Bẫy bắt chuột mắt nhắm
Cạm sập chuột mắt lồi
Nay tôi tới khóc Ngọc Hoàng
Tránh để đôi chim cu đồng vào khóc.

Con chuột còn có thóc trong kho

2250 Thân cu đồng không chỗ dựa
Liều chết mới được no
Người hạ giới lòng gian
Người dương gian xấu bụng
Đem bẫy đặt ở mỏ nước

2255 Bẫy vòng đặt ở cây đa
Tôi đi ăn là bị
Bị không bị chỗ khác

- Bị thất cổ đang ăn
 Chân cũng dễ mắc bẫy
- 2260 Chân nhảy nhót mắc bẫy vòng
 Mắc cả mỏ liền chân
 Treo cổ chết trên ngọn cây
 Lúc này tôi khóc Ngọc Hoàng
 Tránh cho ba ba vào khóc
- 2265 Đạo suối lên dòng khác
 Đạo phai sang lối nọ
 Gọi Rùa tôi đã đến từ lâu
 Gọi Ba Ba về khóc chúa
 Nơi tôi ở sông rộng vực to
- 2270 Máy khi ở đại hải
 Rửa những người hạ giới giỏi về ăn
 Cay những người dương gian biết đổi món
 Nhỏ như chim le le
 Chúng còn bắt về nhấm
- 2275 Tanh không gì hơn ba ba
 Hôi không gì bằng con rùa
 Chúng còn lấy về ăn
 Thiếu đi mất mấy lạng
- 2280 Chúng xẻo bù cho đủ
 Mọi con chúng vơ vét về ăn
 Thật đáng người trần gian không kể xiết
 Nay tôi đến khóc Ngọc Hoàng
 Ai ở dương gian đến hết.

- 2285 Mọi chôn đã về đủ
Vạn vật cảm thú đã khóc cả
Vây hết đi ngựa lừa
Con lừa khóc chân thật
Con ngựa khóc nghe khôn
- 2290 Con trâu khóc ngừ ngá
Con hạ giới khóc đủ
Con còn khóc có lý
Con nào cũng có điều thở than
Nguyên người ở dương gian thông thái
- 2295 Bồi từ xưa đã tạo nên
Trời đất cho nó quyền làm vậy
Nói lại cho minh bạch trước Ngọc Hoàng
Nói lại tấm lòng thương trước mặt chúa.
- Chúa của ta chết ba ngày thì lật
- 2300 Chết sáu ngày là thấy
Lại ngồi dậy sưởi bên bếp lửa
Lại khoẻ khoắn như xưa
Người ta tưởng Ngọc Hoàng băng hà
- 2304 Hóa ra ăn mừng sinh nhật ./.

**XÍNH CỐC HƯƠNG KHỈN
MÙA HUÔNG**

(Nguyên bản chữ Nôm dân tộc Nùng)

武
松
郎

羽
佐
蘇
世
昌
號

律
鶴
叔
孫
玉
香
本
科
儀



天^昊天昊天有日月星中間有萬靈地下有水星山川^泉泉星
 若有何鬼何神不得亂動惟太上老君急急如律令
 勿想鬼^如如女人走房亂除不得過也
 又想鬼^如如小兒也

上頭入文也 人人不人 中間有十字 養得天下甲乙丙丁戊己
 庚辛壬癸 準吾太上老君急急如律令
 又想米字如池塘 鬼見水鬼無處食也

請谷香昔王始。

定。初定。○ 促而東王帝三清。○ 香炉促而發。

香昔達樓江。○ 雁香並輪。○ 促出輪香或。

侵殺輪香聰。○ 香昔朋而道。○ 香昔个而必。

香鑽督而庄。○ 香孃孃而請。○ 雁香昔孛樓。

香昔求孛暫。○ 香必動樓花。○ 香昔必樓衙春必。

馬史去江暫固京。○ 鄂仙美江停固孔。

甫而乱印麻。麻鍊曾眉事。辰尼史分礼。
 分上開怕嶺。分礼禮亂花。分樓衙拜容。
 烈山造甲隘史牙。辰尼史來書否正。
 侵切呀保慮入如。眉心夢間盤。
 西而請金桂醴還。倭而請母丹史倪。
 作特報萬里了麻。香花赦三界。外意養充他。
 倭而呈之河到辱。羅寬劫羅寬。都位犯仍濱。

都尊把仍真。三門仍鎖替。礼与把礼。
 都伊留仍續。都尊留仍尊。三門仍鎖敏。
 當意仍可金。當獎仍鎖勤。仍吉金吉銀結作。
 偈而麻多百注亭。又娘子郎香麻必。
 偈而望朋好之西。麻嫩望朋辱。仙菜劉佛花。
 嬰个正麻報。吓夫倪逼聊。嬰來書開到。
 幼氣吓个僧。收尼花各姘。涯香昔双伏留礼。

6

就日香守鱗地下。否自香双伏。个却香守鱗。
 羅歸貧是斐。羅歸貧是漢。香麻就否碍。
 香麻衰秀烈。切聞下布堂開都。
 下布初開當。開都許郎香麻良。
 聞當許郎葉麻健。歐香首景然把其。
 歐香首景台把。華去娘娘香。
 即香否乱游。曹布奔加官。眉茶礼怯賞。

狄陟下魁号乃 狄陟下潭号德 耶如許如德
 考如許郎香 香报愿列女 香报愿列歸
 香报礼刘頼 香报色刘刘 甲子首德自歐德
 甲子首德安 莖馮 五十首德花歐德
 根心甲洽忙 當促然号洽屋傳 却了五歐樓公堂
 郎同点歐号連那 五十缺五金 点号洽許了
 各番首点 幼江城报号 报慈前伊城

五侯打屋路。刘下香林笠香录。刘下林某昔佳。
 刘下香魁拜昔高。若许史阴亮。淫政即阴介。
 番之阴督焉打文。匪仙阴督情喜好。
 刘下香地下报回。刘下香地磷报化。
 报化史否啖。报目仙否游。乱阴贫侣赖。
 乱游贫侣。乱庶贫侣。途密王史李下。
 冷许里史赏。提迎里史案。亚而子兵仙。

9

開舍而打禿。○ 於劫正深時。○ 書底子樓前。
 否主香報賊報約。○ 否主香報模報羨。
 否主香報樓報庭。○ 否主香報稟閉屏。
 否主香魁莽麻圭。○ 否主香淡倉江樓。
 徑香清谷還每此。○ 於行論谷香。○ 換了端谷某。
 真貧谷香花江柳。○ 真自落香柱江京。
 真自信香清玉帝。○ 倭火過感地閉棟。

陽燄於歐世閉。○ 拈歐練。○ 拈歐。○ 拈歐。○ 拈歐。○
 羅香許貧糧。○ 賊迷破乞奈。○
 歐迷懷乞赦。○ 念班。○ 麻菟。○ 念三。○ 麻印。○
 提麻牌。○ 麻香。○ 板香。○ 團香。○ 麻。○ 豫。○ 礼。○ 礼。○ 到。○
 就貧信香。○ 桃干。○ 清。○ 就貧信香。○ 聰干。○ 禄。○
 勞督。○ 念督。○ 局。○ 勞。○ 无。○ 然。○ 无。○ 烈。○ 歐。○ 緝。○ 夜。○ 麻。○ 辦。○
 歐。○ 緝。○ 麻。○ 謹。○ 卷。○ 救。○ 局。○ 个。○ 包。○ 赦。○ 帝。○

皇帝發香子屋城○啟个却香清益發○
 發許却火倪土官○每信許眉香請客○
 香白香三清○香清香三寶○後惱信香祝香聰○
 廣東禮皆準開自○甫却啟怒意皆準○
 甫却啟怒以皆必○必麻督四城○
 發以首南寧百道○各色以來祿來花○
 歐麻許場問敬伏○歐麻失都行喃○

歐亦救江圩乃行○當倍歐教祖敬宗○
 當倍歐香聰敬伏○每倍歐灵里平安○
 賜問歐錢財閉自真貧信香土香聰○
 真貧信香清香桂○真貧信香于香驗○
 香就礼請魁晏晏○香麻失桌深勞昔○
 香麻失桌皓勞難○歐麻失桌恐紙障○
 香麻失百箱派西○谷香北銀却貧逢○

淫香昔貧条靖妃。○地下眉曾百麻枝。○
 打託麻漆姜甲模。○即香眉曾百麻枝。○
 即香眉曾冷妃下。○地下眉曾事麻邊。○
 喝問眉曾冷麻論。○論許却樣自劉明。○
 總打振江城錫馬。○亞妃了兵仙。○
 地下歪眉養實邊。○喝問歪眉冷曾下。○
 彤正肯病一。○彤七肯十四。○伏字肯泉香。○

花蘭昔項父暗九月昔十五臘閏○每儀庄柳花柳植
 地下虛柳植虛皇○每儀庄柳花敬○
 南史仍伏礼公堂○甫突安都官此下○
 彫三首初二花開○每地首默花虛下○
 吓个却於寄於花○當儀閉加乾加後○
 當儀乞道理人情○每儀巨眉名礼史○
 父怕点書疏子子○振外对江边列那○

書麻根玉帝留苑○廿麻根奸王留連
 許史度定瘧定某○即香中地博麻必○
 收什脫安馬印位○即香下養向个把○
 許把陸地下的名○請把陸下洞京里却○
 令却亦貪血○書却烈貪災○許把因州突海廣○
 許把肯枯林進給○許把肯枯其進區○
 史却染膏員貪干○許把染完壞吓各○

書報肯躬七好土
 姓化多鶴舍討樓
 求許却仙妾因成
 信香乞甫商麻產
 崔仙染地球里化
 吓十八我冀八仙
 染使中侵護書開
 請正好伏麻
 仙桃劫江豫苟用
 處朝帝右突到哥
 是玉虞
 分討却仙娘仙娘
 當侶麻身中買哥
 撥撰信料金屋帥
 氏礼救天星妾伯

八崗漢真仙○轉到麻極坊出現○請妃成馬馬○
 許留困地城○及化○吓个妃格覓樓去○
 吓个妃仙爺史倪○到麻吓好把樓銀○
 守金聰仙楊倪溫○書底報夫府代錢○
 當借麻打困礼夫○麻打困地下礼郎○
 當借庄射礼陽馬○當南當能馬許干○
 侶而幼督楊道依○夫辭礼夫却乞象○

王官礼王官乞对。大一俗史後總構。
 蓋氏虛軀礼同。氏到那共荷留高。
 穰穰袖紉給礼通。穰故襪花下礼來。
 菟信綾他曼无匪。穰穰袖皓收給者。
 駢河馬皓清屋將。馬俗惡貧信。貧養頭獅行。
 俗史浮胃康。穰穰袖紉給下花。穰穰袖侵者來花。
 自瑛个匠。肥打穰紉給。紉給清貧得。

起打襖襖祿。襖祿事負洽。大乃襖襖青。
 仙金襖襖頭。襖襖頭龍居。襖襖仙騎馬。
 襖襖三百吉。襖襖百七差。綾吉否子吉打皆。
 綾差否子差打旺。襖襖襖襖來來。
 騎馬特情寫下花。打話麻提掃。打總麻提帽。
 打劫麻提便。打撲麻提合。振八甲忙央。
 大普郎辛苦。疏店畧哥促。書店論哥案。

換興初換興。○ 換興肩冷考。○ 宗炮眉地閉。○
 總普麻湯馬。○ 許總把振夫。○ 蘇勉仙履路。○
 湯馬了總普。○ 包鞍了布浪。○ 三十都馬當屋普。○
 四十馬青皓屋揚。○ 湯馬得都冷。○ 座歌座都悉。○
 湯特馬白鶴就瓊。○ 湯特馬馮耀他非。○
 湯特馬古來拜快。○ 湯特馬青祿点花。○
 湯特馬紅沙卡托。○ 秋馬湯銀。○ 鞍金湯都賤。○

督貫如燕鷲。○ 拜會特馬海。○ 馬賴會孤零。
 馬瑛貪胡碧。○ 馬孤功庄銀。○ 孤零銀之文。
 馬特湯安金。○ 馬妹湯安來。○ 却而乖督貫。
 馬兒湯安金。○ 馬青湯安後。○ 屋貫火打蓬。
 當倭打於馬許故。○ 以付對都閑。
 當倭冷礼沒許故。○ 倘馬了迹溪。○ 中閉救伴城他犯。
 騎馬危柳樓。○ 頓留了普市。○ 屋留了普郎。

歐辱白屋糊○歐辱牙屋梢○瑛保屋雷荷○
 瑛个屋百當○瑛保屋拜我○歐旗紅屋厨○
 点个都及合喝来○点个都班懷牌錫○
 仙打牌情康舟屋○点三十手祿○点六十手香○
 拜班屋双坊○斗獎屋双伙○綠索染双牌○
 斗懷屋貧債○債意裡債獎○冠金甲手龍來鳳○
 當甲當首馬○當翁當首馬○云首馬何酒○

緣冷駢留昔。橋白留意有。斗來花史府。
 橋儂守三求。屋留了八甲。屋倭極个危。
 屋倭角卷中。屋倭銀卷殘。騎馬屋都突。
 双埭屋都殿。屋都貪換麟。花帶樂地下。
 幼匠貪是災。幼歸貪立漢。幼劫宗八炮通老。
 騎千許軍兵卒。打馬羅薇頂。父魁羅嘆缺。
 牌馬在下堂衣昔卦。度到屋也皮休化。

侵鯢始hân đôn

甲子初不閉念侵鯢hân đôn 甲子不閉留侵和

麻留打侵鯢連鵠hân đôn

外及涌用逢逢 每是幼氏痛冲芽也幼氏痛冲芽也 亞百也亞百也

鯢玄玄沃鯢沃 鯢玄各頭尖 首尖多得斗

蓋氏歐鯢秀堂天 是氏幼去涌江海

辨路羅鯢鯢鯢 鯢亭及鯢已 鯢已各能跳

靴个助百婿。靴卷反吉各。自幼妹扛蛟。
 楞合妹靴个。百並妹靴兜。楞番妹靴兜。
 班把倍靴亭。他給妹靴骨。急頭妹靴靴。
 幼礼妹扛蛟。幼困累妹慢。幼派。
 收外許音碍老靴。史打斗的鱗。峯打架的雞。

侵鷓始

世昌音

花救成嬰戎。○形七約嬰約。○當倍脫颶和有心。○
 提麻差乞奴連鷓。○提麻本乞德乞鳴。
 乞都鷓過斗。○乞都鷓過都。○乞都鳴過境。
 乞都馮賴也。○乞嬰鳴麻幼。○乞奴鷓成安。
 乞鷓何炫道。○乞鷓燕春節上。○鷓丑幼根保朋伏。
 鷓斗望之文安堂。○高道畧直丁雷之作。
 乞辱白胡來。○他兔妹僕接胡乙。

双催都官白

功团累布贯麻尚。守团智布秋麻犯。
 下个却甫晚都官。当偌麻提葱食罢。
 瑞恩塔袖目慢慢。快团累功倪尚麻。
 普史打初停店上。书团根地速渴马。
 吓双妹谷瓮楼花。当偌麻庄茶许犯。
 营甫欧腿模琳堂。雅欧菱模柳的合。

逢姜的盒合个即○雞模的盒金許快○
 荷打因初鵬初配○下个却目漢甫見○
 當侶菜收什女當○每侶提梢銀律肯○

侵模始

法名蘇世昌號

女卧首時邦將寅○卜案迺冲途冲茶○
 娟倪仍罡魁受覺○坐个傾心愕歐化○
 麻受模受姜○赤留受塔模○會江谷模梳○

菓督達模振○貧江榴模梅○貧江我模桃○
 林位皓模對○个柔模榴回○双璩封模模○
 恩意罗模利○商回罗模侯○杆美罗模校○
 恩利罗模夢○幼卷我模斐○叩礼模柑舖○
 叩心模逢梅○叩問胡模救○叩心濕模街○
 贊面來模果○埔古模叶懷○能來模逢果○
 仁滄罗模符○菓破罗模救○幼逢怕模風○

由遠禮模事。○模史双閉中。○江嶼模孝儀。○
 高養模受度。○仙奔打押辱。○
 下而了娘督陽間。○下而了娘金地下。○
 托救成翠成。○形七約頭女的。○當信脫磁和右得。○
 麻塊把乞辱。○麻本把乞鴉。○乞打辱過野。○
 乞妹鴉通破。○乞候候賴隨。○拜个却姐化列序。○
 拜个却娘金列序。○禮福事打魁。○合裨肩已被宰。○

當^幼倍^幼歐^幼薇^幼桂^幼押^幼雉^幼歐^幼自^幼木^幼押^幼僕^幼歐^幼落^幼事^幼押^幼奴^幼
 歐^幼个^幼却^幼金^幼龍^幼麻^幼盒^幼歐^幼个^幼却^幼愛^幼者^幼麻^幼寬^幼
 歐^幼麻^幼押^幼乞^幼奴^幼連^幼辱^幼歐^幼个^幼却^幼者^幼故^幼麻^幼潭^幼
 歐^幼模^幼並^幼麻^幼押^幼乞^幼辱^幼乞^幼奴^幼押^幼乞^幼誤^幼乞^幼訖^幼
 甲^幼乞^幼通^幼野^幼押^幼乞^幼鴉^幼退^幼坡^幼乞^幼却^幼鴉^幼賴^幼樣^幼
 乞^幼辱^幼鳳^幼賴^幼邕^幼乞^幼英^幼鴉^幼根^幼型^幼乞^幼辱^幼白^幼胡^幼來^幼
 牌^幼那^幼倭^幼來^幼案^幼乞^幼辱^幼勳^幼賴^幼砒^幼乞^幼猴^幼獺^幼賴^幼礎^幼

乞辱北魏賴結○乞鴉北穢賴淹○乞辱北提辱北該○
 乞辱北鴉連德○心辱北劬北巖北嵩○辱辱北容北禮北過○
 辱辱北後北務北○辱辱北奕北務北狗北點北許北度北許北務北○
 辱辱北每北免北塵北哥北○江北滄北羅北受北魁北○江北那北律北亦北珍北連北跌北○
 計北祿北多北乞北榻北○江北坡北羅北乞北快北○乞北辱北每北齊北麻北康北○
 奴北花北別北庄北死北志北意北○模北奕北坡北伏北○炮北羅北達北坡北江北○
 興北奕北營北是北障北○辱北八北甲北滄北忙北○南北奕北打北閉北和北○

媼下子孃督地隣○子娘金地下○形七首十句○
督史否因麻○甫葵打收什○督郎否因柳○
甫柳打收膠○書他麻封樓○封歐櫻和把柴弓○
歐个管养百○地却把否荷○忙京岂否礎○
麻飯慌乞迤○海督委的氏○知意脩眉額○
况帝封辛苦○土命額人生○肩劬刈当相○
累打剥姐化地隣○剥娘金地下○脩打度因京○

仙打平闭那。闭那欧名笑。闭忙欧名美。
 匡倚否魁他。菴即否魁那。剥姓化闭歸。
 况闭雅孔到。倍曾嫁下外。當茲甫分辰魁那。
 当倚乞甫貫况用。闭三婢卡模。闭五辱卡亭。
 葵枕補就到。曾化倍打闭。姐礼即鬼劫。
 鬼劫了姓化史郎。鬼劫了娘金地下。
 倚打屋闭宗。的各郎闭那。分天綾巾倍。

承督娘史郎○不普即史院○昔史官代置云浸○
 入了史团却舌騰○入了仙店王歪必○
 當南麻点綾連中○當店麻方衣裙襖○
 葱却綾姐化留分○点債巾著同姐化○
 想許史团却眉着○賞許史团京眉那○
 信綾及巾桃品卷○礦袖及巾亂品會○
 信尼信綾子南而○麻留打分中連袖○

信信史谷谷堯堯下下玄玄○ 歷歷負負絲絲虹虹蛟蛟否否死死○
 信信危危信信級級授授備備即即○ 信信危危信信績績花花備備史史○
 信信危危信信德德史史總總辨辨○ 信信危危各各廢廢竟竟急急頭頭○
 信信危危信信史史印印總總莽莽○ 信信危危各各來來書書江江部部○
 信信危危信信宗宗案案金金機機○ 信信危危豎豎花花蘭蘭禮禮迫迫○
 信信危危信信史史倪倪金金連連○ 信信危危失失花花蘭蘭双双朋朋○
 信信危危信信舟舟忠忠百百都都○ 卷卷双双行行百百甫甫○ 信信危危信信與與甫甫來來書書○

信đ信đ史谷đ竟đ正đ法đ○ 歷đ負đ綠đ虹đ蛟đ否đ北đ○
 信đ危đ信đ級đ腹đ備đ印đ○ 信đ危đ信đ績đ花đ備đ史đ○
 信đ危đ信đ傍đ史đ總đ辨đ○ 信đ危đ各đ處đ竟đ急đ頭đ○
 信đ危đ信đ史đ印đ總đ爺đ○ 信đ危đ各đ來đ書đ江đ部đ○
 信đ危đ信đ宗đ案đ金đ燈đ○ 信đ危đ盟đ花đ蘭đ禮đ迫đ○
 信đ危đ信đ史đ倪đ金đ連đ○ 信đ危đ失đ花đ蘭đ双đ朋đ○
 信đ危đ信đ身đ老đ百đ都đ○ 泰đ双đ行đ百đ有đ○ 信đ危đ信đ總đ甫đ來đ書đ○

照第他來浪。信尼信父史金聰。信氏各逢礼无序。
 信尼信修史金蘭。信氏各尾班結過。
 信尼信著史金仙。信氏提于年正馬。
 信尼信谷毫甲朝。每信每交中張相。
 信尼信紐化修分。想許史用京用却。
 當信積袖外樂坛。當信穰袖亂打屋。
 當甫可急綾穰底。衣魁打花帝屋路。

穰穰相鳳合合竟居○穰穰相花花蘭下受○
 相皓皓不不相顯他他是○留打打華冷冷与与騎馬○
 姓化化勁勁洪洪字字兔兔楞楞○宮侶侶歐歐陵陵中中想想六○
 信信凌凌想想谷谷登登却却乖乖○想想中中花花信信來來屋屋客○
 穰穰相白白鶴鶴卷卷竅竅○羞羞民民直直來來礼礼迥迥但但○
 夫夫案案打打頤頤頤頤○當侶侶庄庄顧顧麟麟与与海海○當侶侶代代安安与与許許礼礼○
 當甫甫急急凌凌中中許許氏氏○史史打打穰穰穰穰相相亂亂吟吟○

亂給勞貧鵠○史打穰穰祿○亂祿勞貧給
 太弓穰亂青○當金穰穰頭○當父打頭頭○
 下閉黑妹德示初○今史用却台示○今史玄王否必○

或 昭理 藍始 ○ 蘇世昌 號

振總普湯馬○ 下總萬加夫○ 都魁 留平件○
 甲^界 雙百夫○ 甲委以百件○ 下南^分 稅多官○
 下化央提担○ 夫閉犁呀麻○ 夫閉那弄到○

六

歐柳椿的[○]○歐慢尔柳把[○]○當甫批条杆[○]
 麻打[○]用倫忙里[○]柳[○]杆[○]礎部[○]否[○]樓[○]麻打[○]店[○]里[○]倘[○]提[○]担[○]
 麻[○]、[○]央[○]个[○]乙[○]群[○]快[○]麻[○]、[○]央[○]个[○]李[○]群[○]心[○]
 央[○]守[○]冲[○]柳[○]榜[○]罗[○]夫[○]央[○]守[○]冲[○]柳[○]榜[○]罗[○]夫[○]
 塔[○]匡[○]礼[○]柳[○]榜[○]夫[○]匡[○]礼[○]柳[○]榜[○]否[○]請[○]身[○]麻[○]乃[○]
 否[○]乃[○]身[○]麻[○]乃[○]麻[○]冲[○]酒[○]江[○]街[○]麻[○]冲[○]茶[○]妹[○]茶[○]
 倘[○]眉[○]酒[○]想[○]他[○]倘[○]眉[○]茶[○]想[○]那[○]酒[○]三[○]盞[○]倘[○]身[○]

茶三疊倘想○葛花鷓鴣字○葛花兒與樓○
 提籃齊籃雜○塔古笠古台○提打鐸錫尾○
 提打撲錫可○提何焚多紀○提礼打酒教○
 提礼錯酒燒○歐吟柳卡半○吟和瘦卡桃○
 歐但泥澤卵○歐字參潭替○麻提碑三思○
 麻提銀八宝○錫八宝葛花○鏢肥蓮米鳳○
 項父藍花甲朱龍○下據食珍珠空○麻提十盞儀○

批百二益唱 撰三十隨鷓 撰六十脫妖
 撰玲缺江留 吾論奇江留江型 姐化乞每養麻牌
 乞子派運馬 歐麻的紅盒 騰忙肯蒸葡
 若甫脫多官 下忙央提玲 塔閉牙崗型鬼多
 藍閉牙崗留鬼点 勒非倚潭胡 小中向潭院
 潭料妹料笑 卷中潭料妹 鬼幼了盒添提塔
 歐閉牙郎泉造泉 鬼幼了盒添提塔

倚幼么下涯○倚尼么下傳○幼么了盆麻樵悟○

歐么乞維馬麼么○拜么乞能鴉添壘○

鬼幼了恩銘百平○鬼幼了恩銘三各○

回針四父官○定江父夫印○父夫潭明康○

昔即潭暢幼○念他父下禁○念潭當下牙○

鬼守念他即○鬼庄茶他史○鬼幼社頭校毛儀○

幼么社土祛匿乃○幼么双个於同立○六个於同多○

幼上社百當卷把幼上社把乾卷把幼上社百都度屋
 幼上社百索度麻幼上社把乾保鳳幼上娘登烈保
 幼上了郎香利冷冤幼上及娘那邦冤幼上及郎那美
 及娘幼守桌及娘幼守妹歐觀曾骨百
 歐觀曾骨敗歐曾播弄那歐孩伯音信
 金堂失地綾下許礼引俾申漢下許礼引漢定更
 下許礼引嬰媪妹歐妹用崗梨外花歐妹用崗那外下

五

半貧却惹麻○花貧蓬窈到○及孃幼頭拉西洒
 及娘幼頭卧在○妹打林闭在罗材○妹打林闭洒罗增
 打密及罗渴○打密及罗皆○頗依及伏拜○
 不許都渴下麻皆○不許都渴你麻过○麻过把打恨
 入丁判拜紅否礼○轉楞的桌能○轉那多桌卷○
 仙翁打屋辱○歐鷓鴣屋借○歐鷓鴣屋梢○
 甲脱闭貫即○當仙打屋餘○却姓化地鍊○

似娘金地下○麻打明礼史翰行○麻打店礼仙翰行○
 當舖屋朋斗义○當舖屋楼更闭伏○屋留了當舖○
 去留了普市○烟留了普市夜夜○店留了普市夜夜○
 债灰意百影○债灰英成降○号八甲念忙○苦有本多官○
 歇里蓝屋斜○史打過路指收斐○仙打過路收收○
 史打屋北當舖○仙打店却礼燕○仙打屋急伏樵梅○
 屋燕依燕○屋北當舖梅○屋陳把樵梅○

屋稍成懋悅○屋以捷利曾○柴梯開許廣○
 昨浪閉許勤○當甫畢相亂首烏○又娘幼江干罪中○
 双娘幼立楊罪帽○罪帽子江當○罪成此他是地變○
 吓姐化陽同○續即同地下○姐化麻叩料○即同麻叩橋○
 麻叩橋字樣○麻叩料字樣○橋打律守命○橋以今守信○
 斗他是守化○橋以橋以有○斗漆斗負養○橋妹化想講○
 下娘金屋寶○當甫歐妹化叩江○屋双行督員○

當倨卽能倚評平。仙爺打屋路。當甲當首馬。
 當倨當首馬。乙首馬何酒。要七星動路。馬首史迴轉。
 弦零報皓作。馬惡馬官金。馬青馬史倪。屋貫久打封。
 儂堤馬智貫。屋老祀社都。風流屋都漢。屋房楷春院。
 屋房若春味。屋枯故百部。屋枯村那當。屋酸花那種。
 屋酸輕候規。屋花萬杆新。屋花念杆桃。屋酸輪那街。
 屋酸花那當。騎馬過弄江。列講過弄弄。哥郎樓多我。

并舍笑守扣。明白过地江。任当过社坐。号社能头也。
 号社能头本。骑马台伴他。判讲舌甘即。盒模玩叩送。
 盒羞仙叩敬。甲丁柴闭捻初煎。甲丁柴闭那初煎。
 下个对姓化隔间。每那眉辛苦。每妹每扮起乞鸡。
 卜馱犯乞鸡。欧麻扶那楼。欧麻拔那哲。初阴罗那对。
 麻樵即律鹤。心鹤劬云说。却推都多贫。却诗都忘香。
 石论那幼蹄那信。决罪那东各。善市皮如化舞忘子。

即普及忙火拜路。

一盆好自

甲子年閉念初乾。甲子年閉那初乾。那列計祿初乾。
 乙子年計祿初乾。都而効各礎計豈。否論并打能打斜。
 萬物都足宿計奈。否論并打傷打標。否論并都初都集。
 律歐底既王許了。書底報史繕。書底報史死。
 史死崔江念許底。史繕去萊坡江淹。江尚列史標史傷。
 崔个廣東豈萊礎。鴉倚羅乾史話計。崔个廣鷄奴計祿。

否論并都歸都或○每都出恣他拜落○戮閉古史郎○

還齊庭三路○當偈外百馬庭安○蒐庭身地頭俗林○

吓許并許崇○當偈於稍律○二益句始○

祀打築閉恣初祀○普倪沃忙那初蛟○妹蛟男能吐○

鮑民羅喃吡○四十妹鮑个硬呀○以于鮑个踴提塔○

鮑印羅細理庭王○左奕鮑教魚○鮑貫志匠銅○

鮑上志匠切○鮑下志匠切○鮑古志匠切○

配記乞甫突官國○淚染首配了○配聽乞守者○
 配號乞甫兵○配甚乞^{kh}_{kh}香頭○吓亂^{kh}_{kh}沃沃頭^{kh}○
 下用^{kh}_{kh}砍^{kh}_{kh}沃海○麻打^{kh}_{kh}用^{kh}_{kh}礼史拜堂○當都^{kh}_{kh}共江弘^{kh}_{kh}收^{kh}○
 都配^{kh}_{kh}柳他^{kh}_{kh}零○當^{kh}_{kh}彭^{kh}_{kh}妹^{kh}_{kh}配^{kh}_{kh}香○每是^{kh}_{kh}了^{kh}_{kh}同^{kh}○
 冷頭^{kh}_{kh}底^{kh}_{kh}礼史○配^{kh}_{kh}滿^{kh}_{kh}乞甫兵○配^{kh}_{kh}梁^{kh}_{kh}乞^{kh}_{kh}寄^{kh}_{kh}甲○
 律个^{kh}_{kh}却^{kh}_{kh}配^{kh}_{kh}勳^{kh}_{kh}底^{kh}_{kh}金○都^{kh}_{kh}配^{kh}_{kh}眉^{kh}_{kh}千^{kh}_{kh}兵^{kh}_{kh}否^{kh}_{kh}曾^{kh}○外^{kh}_{kh}路^{kh}_{kh}都^{kh}_{kh}水^{kh}_{kh}府^{kh}_{kh}奄^{kh}_{kh}王○
 甫^{kh}_{kh}突^{kh}_{kh}打^{kh}_{kh}濟^{kh}_{kh}路○奄^{kh}_{kh}王^{kh}_{kh}乞^{kh}_{kh}丈^{kh}_{kh}史^{kh}_{kh}雅^{kh}_{kh}底○仍^{kh}_{kh}來^{kh}_{kh}善^{kh}_{kh}點^{kh}_{kh}簿○

守幼地下計實○每却居眉名下幼○初个却乾錫湯來
 乾街羅湯葛○乾吉羅湯張○否論守頓蛟那冷○
 去眼妹乾杜湯冷○皓礼妹乾音○急頓妹乾乾○
 江泓妹乾他○百亞妹乾朋○楊香妹乾盟○
 乾变去立砍○乾民去江布○个作及白連○
 貧千百妹交○稍律隊虹增○底号仙点过○
 乾交吉羽乾○蓋氏
 乾交○采四
 正引○

等配斐配白。配失各。麻打店礼倚雷乖。
 舞歪配配。怪歸眉。各怪却眉配聰。
 細合妹配杀。潛冷妹答都个遂。牙都犯都件。
 初牙接連却。尼歸妹配增。什牙妹配麻。
 麻勿渴配杀。配增罗乞首冷。答都罗乞沃冷來。
 歪門麻乞王冷。律底放塘冷歪同。律底放塘配歪怕。
 成了陈開念初。休留打店。初。初牙温連故。

初芽蠋連耗○出火初蠋垢蠋炒○江那田初蠋星蠋唯○

江晚初蠋厥胡來○早派蠋氣線○大音下致外○

仙麻下伎巾○蠋垢各能點○然乾蠋音洽○江德羅耗琳○

後凍及塔丹乞对○開初林斬蠋○是民到芽后○

民乞首芽來○蓋民肩芽來迺但○萬養民礼芽○

安邑蠋准下○蠋煙及蠋斬○蠋銀及不軍○

能科郁竭天○身各場入首○各差休竭岩○

60

都喃幼性墮。能來燭半花。点只剛花來。洪豔燭明好。
 都燭或江清。頭更燭甘芳。到定休燭傾。子燭斐燭沃。
 文增否下涯。都初都底了。快底及都標。都初都底負。
 音底及子威。四益
 貧你留華念初艱。床留華用那初姪。
 江滄初燭置燭茶。江那初燭逐燭死。
 妹塔羅民斗。妹就羅民來。乃你妹个机。

个汁妹工疏。底初妹个禄。个禄各能茶。
 但哥都已甲。妹旧焉吊狂。妹个行底贫。
 但却妹个孛。闭召妹个吝。贫卜适恨塘。
 印侵都充巨。底了妹决摸。哥又都个理。
 砌个却冻意江。哥个芽荅郁。苦朋沃康蛟。
 岩黠罗妹敬。碧颈娘叩杪。班妾坊填号。
 此神过强唐。他令妹填路。昔底昏妾派。

初哥妹瑣多打交。变肩碧連环。昔昔芭乞靈。
 都了变當鈴。腰唐号都旧。拜而能腰冬趁珠。
 拜而腰衣怕冷。當都首底投哥殿。五盒
 个史衣怕点鬼。贈那否吞那。位貧里贈海否麻。
 同已恩贈真贈危。蓋氏幼地深足免。氏否礼樂習礼得。
 弄个恩贈幼江留。此芭恩贈伴。哥贈奈贈每。
 罗岂恩甲七。甲七幼沃笑。甲拜幼沃海。

勒顧妹八也。子頭蓬填蚌。妹填亮蚌尚坡海。
 及來羅都共都托。否作否柰何。肩及肩搦都疼。
 勒廉吸托乱。陳蹟用厘空。都對百及外。
 号对荷对襟。号对把对健。号对留却召。
 到骨貢胡台。住非肩外來过。但。是。民。班。迷。卡。委。坤。
 頭換妹蚌蟬。云初歐令妹令頸。每是幼恨塘閉到。
 河都肩四碧。狂四華屋器器江碧。空音羅一都死。

零威駐江東。○ 百合休頭密。○ 單鳥却填動貪頭。○
 同初底貪領。○ 子琪岡琪淋。○ 碧石跳罗填唱。○
 侵已曾負校。○ 乞籠皓吓惱。○ 春少都填魁。○
 禿侵都填暗。○ 貪要罗填奴。○ 子琪偵琪祿。○
 足已罗頭塔頭係。○ 及疾係都暮。○ 葛那要頭休貪也。○
 破卧都填塔。○ 呼知則填塔。○ 子琪張填是已。○
 濟背妹台貢。○ 滄濃民台了。○ 初歐頭苦殺子殿。○ 六查

貧厄留柴把淚納○麻留打初變初乃○淚出
 淚坤叩初乃○姍姍各眉尖○頸姍姍眉折○已足已閉架
 架感變乞於○舌論子變外變求○毘黠油變乃○
 已托妹變端○毘蓬都變仰○朋路羅變厄變恨○
 中還妹變嬌○江型羅變豆變娥○麻打底里倚勞快○
 却殘淚立俯○枕薇都變花○子變次變亮○班江斐變好
 史打初手妹連頭○困得良下家○村厘文節衣○

陳妹料谷又tho初嫁tho蜜江隈o問音o底利立o
 首底tho又都tho已江棟o螟形tho哥之里o乱甘界地o蟬o
 都尼碧o否o卦o魯tho拜o高o医o信o虎o劳o底o都o有o校o景o
 阴o罵o妹o个o慈o翁o在o快o底o及o哥o休o乞o对o雷o屋o妹o个o眼o累o倦o
 問o蟬o妹o蓬o妖o威o民o恨o天o下o否o平o許o民o闭o前o器o
 屋o麻o礼o哥o休o拜o音o拜o菟o初o初o妹o乾o中o樞o力o
 懸o唱o刘o若o當o入o若o欲o功o許o詩o百o民o曾o

谷个憤心榜乞親 〇 七益 史打初或婚 〇 留 〇
 麻打店礼史 〇 或婦 〇 溪根習 〇 卦戲妹 〇 或來 〇
 能頭妹或荷 〇 江留妹或柳 〇 初却或當豔 〇
 初根店貫史 〇 溪路店下宗 〇 或貢乞那倫 〇
 日十或江習 〇 初个都或吞或柳 〇 但麻牙妹或器麻 〇
 下淮或器後 〇 碧短妹或炫 〇 當蓬妹或甲 〇
 把器或布店 〇 初或于馬 〇 其下且豎習 〇

禿曾及蓋百○蓋氏乞个无眉胡○世上底丁坡氏他○
 把部妹成知○卦賭妹成散○子填育填賭○子拜氏批和○
 仍妹嫌督櫻○禿曾及信味○百氏交冲委○子嫌全嫌紀○
 短貫造天赦許父○王造想管婆妹嫌○底貫史乞我○
 閉求成便貫○屋底妹成密頭廉○麻刺妹成器○
 蓋氏乞裁邊眉頭○同初底許了○
 八六
 貧尼留心成江留○麻留打昔芭初末○初却承貧富○

末倫世天下○討理立末給○班委汚末各○末客老旧給○

末給班降路○父末史旧黜○末林罗乞籠尔述○

末給罗屋器江与○麻打店貪已○妹末馬督櫻○

仍个却末跣菜檜○末内蹄椅碎○快上蹄拜堂店○

貫危留初末連類○麻留打初妖連跪○跪呈乞那備孛校○

店初跪凌冷凌枕○跪凌枕髡嵩○跪給及跪位○

跪凌各外起○跪河石罗跪岳○帝店初妖个妖林○

哥妖躡妖頭○妖頭幼以居○妖麻幼卜迷○妖夫幼江邑○
 妖沙幼廣邦○開湯妹蝶次恨留○妖麻幼江樓○
 仍春火督穆○禿曾民能任已列○幼榜迷類曾○
 曾位廣類承○邦開菓架廟○邦羅幼江廣批百○
 開初妹品落位邑○都開羅都麻八碧○玩幼吞也旁○
 雙世大江肥○妹罵前落荷○麻打底礼夫○十盒
 貧危留初奴初燒○麻留打旧路邦对○明催都旧录○

初个却猴更冲锁。因初却债猴冲起。初个却猴死洛透。
 初妹抵毡保。急来罗都路。百民暮知七打奴。
 双剑奉把曾打猛。同订犯妹双。渴突罗都尊。
 对菜迷玩猴。躬瓦都德看。江深罗都团。
 梭县都个浪。打狸罗得器。打棋罗脸朗。
 骂店了邦对。因初像脸脸。舞足旧都循。
 皆... 皆... 皆... 皆... 皆... 皆... 皆... 皆... 皆... 皆...

65

首奏奴不理。○奴不理。○羞死劫江陰。○各乖。○
 奴依劫計。○初个却奴借叶色。○但哥却奴留奴梨。○
 溪萊迷都些。○班江留奴認。○蹄知足奴棹。○
 民按罗都存。○但个却吓吹吓依。○後衰來打立。○下盆
 伴店了邦對。○困催都催奴。○都攸罗起邦。○
 都攸罗起。○民貧債養礼。○尼歸卻催急。○
 匠業都。○抵侏罗都看。○鬼等拜上梳。○

借閉哥就坐○双角哥个厄样色○初哥却都样○
 匡難都旧歸○每得氏冲霖○盖氏坊江亂計塔○
 畧意許意教○猜起淚江辰○大重輪那候○
 史过吓狂躬○金路却拘花雅狡○到闭初得候江籠○
 哥册样氏浪○初哥都徠教○否旁塔中勒○甫勒古旁○
 伴哥為蟹立○猫蟹立乞彭○他給都玉兜○父馬海游堂○
 哥與解解身○百意打羅过包給○哥伴送包温○

子馬祿江借○子駝皓江科○夫初他打難○子依獅依把○
 初却感輩奄車○將歸座下幼○初却像雙那○
 初考仔胡叫○乍盆那刺打侵駝○子於許者馬○
 呼於呢都懷○蓋氏乞結亦召員○居員氏中偏○
 子是民託把○到印要同信○每是歐殺行同行○
 蓋氏呻还百子婢○每居歐的魁父妹○依死卦乞魁○
 恰苦甫陽同由專○為子蓋召貫造麻○是標託歐依把死○

那刀落刃提○歐乞留養高○閉乞柳養倍○倍思是超貫
 當甫肅頌頌○當倍底貫吏○卡益 号天下念倍○
 底既王号怕○貧尼留學下念初乾○麻留打首豈初鴉○
 初底屏初底○辱礼辱慶隆○鳳礼鳳屋豈○那衙添律律○
 下乱团沃氏夫妻○釘个却漢居妾怕○个了史击他打雞○
 辱切下班豈同求○地尼眉都為染巾○倍尼眉都橫染煉○
 辱乃下既光閉麻○下閉印銀豈印復○各音標訂提○

72

各度慎打發。當借候路首民度。當都存以店。必
 下各礼以店。今史歐麻用透。昔店号枯亭。昔成并斜朴。
 初店辱初店。辱礼集度隔。感礼鳳類豈。辱洒及候短。
 都孔都店看。孩个及辱白。白學置地路乞侵。
 都了貧恨塘辱畢。百力辱點形。頭與妹德角。
 屋託辱居苗。貧茶餘辱團。个夢妹德椅。
 度的更江壯。辱德伴德誤。同初店許了。

3

下用子菜坡口下貪明中僕○僕猶淚堤荷○若刻羅再雅

伏次尋黠乾○辱以不朋澹○辱橫劫于色○恨塔辱个愿○

辱極用恨塘○江酸辱交花○江祿辱甲婢○

打店礼官魁皆个○十五盒 初店辱初店○

辱礼辱屋墮○辱礼鳳顧逆○个黠及个信○泪珠鴉胡皓○

下貪中伴揆僕埔○江墮羅辱吉之西○屋麻店坡荷旁說○

辱風羅羅高○辱容及僕棋乞对○白學子弄皮伏乞改○

因逢身東面北○或个對五色劍標○仍个却个跪朋友○
 幼朋沃冲乾○那衙添貧債○地貧幼降沃家店○
 作耕屋點鮑江沃○烈屋印計祿安泓○什莊氏築點弄陰○
 地沃幼沃海眉乾○他免債好个伴伴○伴半幼江念培乾○
 忽斤幼江習伴柳○由武及典商貧空○恍貴及黑爐乞对○
 双養序毛鈔○生成起貧各○艇坡伏跪皓○世少得碧宿○
 邦添序儲端○下因沃恨忙活祿○坎克及恍積○

常將民曾報○根地下築文○根世堦築椽○四月根築椽○
 五月根魏習○并江東江祀○稍律底許樓○官仙於稍銀律○
 吞个曾下到○每都下准尼漢免○初根底許了○
 下飯任江堂○乞娟肯燕王○初根底礼帝○淚同每陽依○
 迄來身則近○辱認時戰知○哥身獎身向○点許度許傍○
 律底哥身得○秋設身奪坤○哥身坤身帽○春火身身以○
 獲香得并克○世榮身身个○能召身身个○有心身身結○

76

貧奈碧甃皓皓斗。身斗北履猴。胡來都看果。○
 畢玳曾淚伏底玉。○當都底礼仙巡帝。淚路辱則知。○
 是外尋將辰許必。○都而巡計祿谷梳。○底收湯谷杓。○
 長盞初底辱初底。○乞辱到肩朕。○乞奴到肩珀惹。○
 孩初吞以勞。○初底妹个高那旦。○个高發江旺。○
 个地發浪樓氏荷。○到日妹辱古。○把曾妹標德。○
 甘克呼江痕。○辱容能甲底。○能漂辱葛棟。○

弄江女辱骨白 聖知亲辱何 〇 百可辱英个报客 〇
 百頭辱沙厘 〇 聖之面辱兵 〇 降路辱侯苟 〇
 拜档辱个梅 〇 貧積辱足底 〇 胡騎妹漢怕 〇
 辱吉罗陽騎 〇 乜礼辱金各 〇 伏澮辱坎坡 〇
 百可都廉傑 〇 聖四歲花肩 〇 弄婢民面日却 〇
 百民正魯是魯漢 〇 每冷民魯子 〇 谷民乞布塔 〇
 當昧到胡騎个流 〇 伏廉妹十谷頭突 〇 幼世邕東現 〇

下先奴江東○吞恨否下到○首座投谷枰○在盆
初底辱初底○初底辱哥斗○初底鴉旧條○
都爭都能貫○康先奴首頭○幼瓜居貧債○
辱添同添留○知酒辱金前○交貧又辱約金聰○
都了還聰明甚貧○僕把听江坡○他給妹辱何伶○
羞民乞穩把仍勤力○毡冷辱寒怕○匠弄妹辱或○
叩柳妹辱古○叩拳妹辱白○叨還辱金清○

个侬哀否有○ 店里辱風容○ 品乞双店那○
 店邊谷枯槁○ 店校号谷朴○ 兵馬过路突○
 店千貧貧萬○ 都而劫計禄古店○ 都而劫計活古萬○
 地下許留催○ 眉名店許了○ 初号枯連族○
 快屋店既王○ 每都音四方下劫○ 否論都劫巨劫歸○
 都而劫督釋把对○ 吏打仍点鬼○ 討都而否心○
 非尼史音怕到壞○ 弓倉僧運心○ 每都音号怕然王○

每都當上尋寬到○報八甲念惜○荷侶珍弓倉初辱○
 都而印計謀計辱○舌底留連斜○歐那辱辱王○
 歐名底辱帝○史初他打非○班色底回然○
 律底對足宿江色○律个却艷蜈蛤蚱○憤而劫江忿快底○
 都而劫計居快屋○都而劫萊迷快饑○都而劫臥癖快舞○
 多个却辱力底全○昔貧干貧萬○都標乞字老和辱○
 橫賊乞兵頭打淚○積良乞史稅貫頭○都覺都仙過○

伏者天仙界○刊磷銀津辱○初底辱初底○
 初号辱連鷄○妹鴉能潭頭○辱猗能習碧○
 辱力能貧辱○辱突能貧傾○品底辱潘同際習○
 之洒能过斗○罗冤對眉碧劉能○多不却眉洪劉舞○
 都而下乞賴乞可○吓狂閉計把○今了史閉他打誰○
 邦对打閉蘭及朋○每都在吓号吓宗○當底吓到染地下○
 过双朋海豔○麻打底燕王許了○斗背斗冲零○

更督更快游○馬史賴肯麼○為皓自奉祀○
 騎馬惡打準○猛珍弓律辱○下閉尼計祿氏居○
 都爭都麼員○孔記者妾上○昔麼尋地連蒐到○
 初麼壽初麼○辱刀鎗計屠妾怕○都眉碧打齧○
 都眉蹙辨路○守史仍点蒐○邦討律麼快○
 屋麼督江留姘村○初麼督江尚妾凶○尋地連谷朴○
 甫馬了打哥○甫於弓想必○必那當甫奕○

牙都王朋存 ○ 當甫虛乞迤 ○ 打下濟下列 ○
 甫丁北凍馬 ○ 搥把北凍頭 ○ 庄地迤他史 ○
 牙恩樓下王 ○ 牙恩蒼玉帝 ○ 必尙犁柳花 ○
 必尙習柳稍 ○ 馬夫必那衙 ○ 牙弄花那當 ○
 當中當華馬 ○ 當侶當華馬 ○ 馬史凍江迤 ○
 晏三皮搥炮 ○ 報下却趁忙 ○ 甫突打分射 ○
 普甫歐迤派屋康 ○ 康忙史閉到 ○ 迷麻打乞迤 ○

侶來留打端○ 晉甫歐伏歷柴連○ 毡条麻打盤○
 瓮意盤卷外○ 麻界打点唇○ 初閉時搥紫麻苟○
 質外郎搗斗○ 歐筆墨麻僧○ 歐沙冷麻把○
 邦四幼朋餅打菟○ 憤了催足生江把○ 磨墨磨幼墨○
 磨墨打來書○ 点个却以爲泮字○ 点个却姐化郎同○
 点个却侶來劍把○ 点个却地下許全○ 点个却伙仙下甫○
 分村却仗徑○ 点个却橋奕江墮○ 江念羅点勤○

点个却搵个来迷○点个却得認計居○江船点汉疑拾坎○
 計禄点徧辨拜木○五个却四阶許度○每都麻首浦点左○
 每都麻埋居的印○印的耶的楞○芽將留打印○
 宝號許暗碍○冲碍罗取付○守把蹈理全○
 仙葦仍屋假○仍德炮印都○當都兔志甲些○
 收竹印提搭貪索○北裙亂踮理○蘇殘俸帖单○
 安桌打印礼○迭多圮榭样○捻塔安柳酒○

江

首兒打安桌○ 亂吟乞表理○ 眉牌候叩籠○
 歐姆祥巾紀○ 四星酒麻牌○ 鑲姆金銀叩○
 歐牌候麻行○ 鑲銀錢否等○ 歐每養巾哥○
 花金銀身考○ 報叩對冠金○ 查右下邦魂留叩○
 歐介却糖稜麻牌○ 俱來食桌叩○ 哥古粒古乞氣○
 哥古齋世雜○ 眉嬰指乾湯○ 眉模叩養葉○
 每路每眉香○ 眉柳細番跡○ 谷桌意死也○

桌 豈 習 礼 迫 ○ 桌 豈 四 礼 夥 ○ 沿 桌 番 印 祭 ○
 角 夫 打 座 香 ○ 角 香 茶 臘 燭 ○ 四 角 点 灯 桅 ○
 埋 名 王 印 甫 ○ 兒 那 發 香 燈 ○ 佰 榜 把 金 銀 兒 戲 ○
 馬 燕 煉 否 柴 ○ 歐 文 書 印 祭 ○ 双 朋 盒 八 卦 章 龍 ○
 奈 真 珠 八 宝 ○ 當 倭 麻 春 水 提 桌 ○ 換 洪 梁 屋 棧 ○
 號 屋 板 双 个 ○ 个 高 麻 非 紛 ○ 都 搵 麻 乞 桌 ○
 都 拆 麻 乞 匡 ○ 獠 蹊 潭 帽 孝 ○ 吓 怪 棧 花 斋 ○

狐猿麻更弄○ 罽罽乞甘堂○ 个煩華雨迷○
 辱總麻提鈴○ 辱猓麻唱礼○ 獠酋虐換兴○
 都符乞五色○ 匠習麻彈琴○ 債猴使乞弄○
 点个却猓猓雜夜○ 却符花能災○ 辱此麻貧酒○
 辱斗麻亮臭○ 辱斐纓袖乱乞道○ 投下部猓短桌○
 快斗提盒銅洗那○ 打漢虐定更○ 样生昔虐奏○
 蛤蚱卍虐朝○ 辱猫虐兔故○ 打杜虐提猪○

天

打駢下乞願乞惡○新約原論古礼王○入了叩都奕打立○
 小標叩有頃催耳○入留打唱班叩礼○換俸叩定更○
 辱死眉論古○每代氏乞咳○是妨及僕个报客○
 辱白乞那修打惹○催个对足生江把○过大路首座○
 下麻单礼吏○根双朋海岂○總炮許嬰个雷叩○
 尚史罗納理唐王○双朋叩都奕值債○債手罗積唐○
 書原号就礼○海史每麻尊○手國講天下○

康旗过伏之酒○琴兒琵琶莫喜○普洛麻提桌○
 歐殺旗他是屋貧○及何有斗狂○号七星零架○
 罗巨貧立漠是匪○侶留頭庄礼过但○猪父屋貧堂○
 猪同屋貧路○梳表店場王○冠金中么孝○
 布道罗伏音○忙央罗提塔○納理叩都王○
 钱度倫寻地○發許却提都○詳民間都隘○
 聞陞許款郎○開二門許史○管么了布并提都○

三

官了市坐晨隘 ○ 問都盜許郎 ○ 開三門許廣 ○
 問注問許問 ○ 邦魂甫地嶙嶙必 ○ 百都王眉馬 ○
 那當王眉馬 ○ 密信歐馬駝印各 ○ 印字都大 ○ 子文
 兵馬幼都王 ○ 西方侶閉到 ○ 塔炮印都王 ○
 摸興災三八 ○ 發雷印都榜 ○ 印字都大 ○ 子文
 双恁及麻猴 ○ 双伏双麻猴 ○ 也勞民打受 ○
 印字都大 ○ 三 ○ 雙及恁及都錄 ○ 双朋双麒麟 ○

及都舊及伏○
 及都都大四○
 及西及打俱儉當○
 及命及打徑湯婦○
 及西及打眉廷祿○
 及都都大五○
 及
 魁普甫接衰○
 魁普即接問○
 魁倪溫為頭○
 叩音都大六○
 及魁馬白幼普○
 魁儂始破楫○
 魁仄意能斐○
 叩音都大七○
 及魁律王及漢○
 漢玉羅足更○
 換王恐卷次○
 叩音都大八○
 及
 魁都雷伏定○
 及雷兵雷將○
 及西肩頭德○

叩等都大九〇史
 外俩与古旁〇
 亚仙能都衙四蒸〇
 双俩双亭都〇
 叩等都十二〇
 过亭道庶城〇
 札札首踏银〇
 俩在肩好义〇
 叩等都大十〇
 肩仄意主姜〇
 双伏双算书〇
 叩都把蚕竟〇
 亭亭奕地幼王子〇
 踏踏与殿幼〇
 俩洒肩好熟〇
 叩等能都字之西〇
 叩等叩十〇
 书民救桌踏〇
 可都王禽凤〇
 幼幼肯踏壁〇
 凳意蟹卷个〇

牙殿龍監鳳○蟬叩那岳涯○瓦街眉亦灰○
 眉亦內能斐○眉倭礼巨德○何楞卷安馬○
 何那罗蚕龍○殿王金銀壽○百當三監花○
 把健王蚕鳳○都祿監花蘭○梅都監班角○
 伏能監是觀○當王幼立紀立慢○麻王了育挽都甘○
 麻王了忙央提塔○古拉麻叩牌○古亮麻叩奏○
 歐恩泉五色麻安○布道麻唱班叩礼○捍泥救氏街○

桌番失灵位○回针救古盖添桌○相祝打柴礼
 史打泥香香○仙爺打柴拜○外那多靈牌○
 哥仔來品跪○跪拜香跪乃○双插量盆酒○
 酒个妹谷登却么○躬双幼以地舌魁○躬双幼以孿舌香○
 王歐書柴度○王歐跪柴手○王王唔胡以舌碍○
 下王番胡香舌柳○就就昏以地麻手○就就昏以孿床必○
 位食里三十盆身○位食里六十盆做○初都尚古舌○

每都印伯樣谷梳○否麻拔谷付○於幼他就難○
 子魁正造招付亞○於矜猛麻大○撲埋猛麻有○
 於開型子豈○撲開習子却○自酒教江街○
 禮麻特依記○禮麻味依獎○依記麻的王○
 依獎床的_外布○以史印文依○撲打平乃孝○
 撥多那吳牌○乃王留打_拔○懷祖宴閉在否麻○
 懷祖宴閉西否到○依拉宴閉西許麻○依撲宴閉西許到○

倪晏處同壽文依○ 倨傑留屋處○ 儂普打文依○
 邦要打劫乃梗椅○ 却普倪於承○ 抗劫羅換承許氏○
 賓信詐許礼○ 宵澳許打氏○ 凌孝給許娘○
 巾朋給許氏○ 賓三合傳才○ 侶傑下叩進○
 許抗劫全歸○ 許礼留打許○ 卦依要个乃○
 卦依台个達○ 夜依乞更密○ 失懷乞更密○
 踏桌叩麻牌○ 踏桌叩香礼○ 更倪叩黑玉○

均

寇金甲中○萬物都正化足生○債了幼谷谷同那○
 債了敵旗鏢困振○炮打遠江亭振个○却候徑中老○
 照單照氏照○真情帝王台个親○吟賦照與把也煙○
 打艷照邦料○打燧照信榜○候徑照地以○
 都仇照典譜○魁仙照氣伏○馬落照江槽○
 依咭照依慮○好寧照氏嶼○候俱照豈砲○
 打眼照典豈○標介照萊進○身德照悉可居○

100

樓英^{thi}江^{giang}配^{phai} 鎮^{chinh}貢^{gong}江^{giang}那^{na} 靴^{thay}蜈^{vu}江^{giang}百^{bat}巾^{kin}
 維^{vi}校^{hieu}江^{giang}棟^{dong} 打^{da}估^{co}江^{giang}脫^{thoat} 辱^{nuoc}白^{bat}江^{giang}萊^{lai}坡^{po}
 辱^{nuoc}何^{ho}江^{giang}坡^{po}伏^{phat} 甘^{can}前^{trien}江^{giang}坡^{po}江^{giang} 姆^{mu}稅^{thai}江^{giang}邦^{bang}型^{hinh}
 俾^{bi}候^{hou}江^{giang}氏^{thi}街^{ghe} 下^{xa}震^{chinh}江^{giang}頭^{thau}印^{inh} 味^{mai}料^{lau}江^{giang}谷^{cat}个^{co}
 妹^{mai}犯^{phan}江^{giang}谷^{cat}朔^{thuat} 妹^{mai}辱^{nuoc}江^{giang}計^{ky}茶^{cha} 麻^{ma}鐵^{thiet}江^{giang}氏^{thi}殿^{dien}
 辱^{nuoc}燕^{yan}江^{giang}冬^{dong}拜^{bai} 却^{thoat}奴^{nu}江^{giang}列^{liet}迷^{mi} 姊^{chay}孽^{thiet}江^{giang}烂^{lan}留^{liu}
 英^{anh}个^{co}江^{giang}振^{chinh}孝^{hieu} 債^{chay}了^{le}江^{giang}足^{thuat}肥^{phai}否^{phai}否^{phai} 債^{chay}了^{le}江^{giang}梳^{su}否^{phai}集^{thap}

各色都江把燕金○尼彼仙打既○當估既資各○
 甫那既禿戒○既意於意亞○於史就既捨○
 痛王就燕美○市惡谷及冷利刺○倍既百及百羅尼○
 尼滴王打既○
 市但台閉憊○
 市滴台到麻○台三吳連卜○
 台六吳連斐○斐頓聖羽斐○到仍礼養葛○
 痛既痛打歸○
 尼許對廿魁○
 市打台吳台○

的旗牌皆知○
市
奸台良否难○他曾稔連類○

奸
灰台是甲是乙○
得那和貪夥○
号台立是丙是丁○

裨楞世乃零○
當促打批主憂愁○
柳文留染彩就礼○

灰逐灰打歸○
兀許史谷瓮叩送○
奸
市
打台罗台台○

幼臺留乞乞○
留幼乞乞侵○
入了民打伙○

市
奸
台立是戊是己○
裨那做吉口江留○
与侶潘倘加乞及○

乞及倘典色○
奴麻子就引○
灰逐灰打歸○

危都臺不蒸○布台打罗台○你幼大留乞唱○
 幼狂留弹琴○否否是連飲○么台立是庚是辛○
 婢氏罗否約○侶否約風列○加卯古礼碍○
 仄然仄打歸○危倍來打蒸○布丁台罗台○
 幼与留庚碍○留弄好乞侵○是了氏打飲○
布台辛是壬是念○婢即念眉彩○陰過派律同○
 當甫泪督粮谷派○婢那有寫得台約陰律号派那○

在 悶 否 信 而 ○ 仄 蒸 仄 打 歸 ○ 尼 倭 乃 打 蒸 ○
 布 打 台 疊 台 ○ 麻 留 屋 奈 梅 冲 酒 ○ 乞 咿 里 妹 級 ○
 否 勞 貧 曾 養 ○ 仄 蒸 仄 打 歸 ○ 尼 倭 乃 打 蒸 ○
 布 打 台 疊 台 ○ 麻 留 歐 壑 依 乞 冬 ○ 同 嘆 里 妹 級 ○
 同 羊 里 俏 儂 ○ 仄 蒸 仄 打 歸 ○ 布 台 疊 是 辰 曼 已 ○
 婢 那 那 貧 粒 ○ 布 台 疊 是 成 曼 多 ○ 婢 那 倭 貧 是 ○
 嗚 間 留 貧 忌 ○ 仄 蒸 仄 打 歸 ○ 布 台 打 疊 台 ○

當倂中要依之登○仁俸留中酒○與麻留品中○
 等侶疎中了○
 及丞仄打歸○
 市台三是中是酒○
 婢那柳貧疎○
 市許免天下○
 仄丞仄打歸○
 市台三是中是酒○
 市台三是中是實○
 婢楊侶否在○
 依微初否安○
 孩箇以貧病○
 昼訛許甲揚○
 昼隣等甲美○
 市打台羅台○
 侶保魯下台○
 个來乞是屋○
 市台三是中是建○
 是建否貧提○
 台台立是除○

是除否貧用○ 么台立么入偏○ 是滿是天賊○
 松幼幼否安○ 子悻塊否礼○ 灰迭灰打歸○
 尔打台昇台○ 能依留歐斗○ 柳滴留歐麻○
 罗打叩許尔○ 么台立是平○ 是平子悻用○
 么台立是定○ 是定子國安○ 松菊幼風貴○
 么台立是執○ 是執是大惡○ 快染許子悻○
 脾忝彤幼好○ 成迭灰打歸○ 么台立是破○

是破倂台休○
 么么立是惹○
 是惹德休○
 么台立是汉○
 是收歌魂欣○
 号倂留幼好○
 老纪番幼安○
 孩茵幼風責○
 灰恣灰打歸○
 么台立是開○
 是開稗生恣○
 國吧下幼安○
 倂隱間快梁○
 灰恣灰打歸○
 尾倂乃中恣○
 么台立是團○
 是團幼礼迫○
 号稗番幼莊○
 灰恣灰打歸○
 先開娘三娘八恣○
 蘇世昌秀

管么了娘七都烈○管么了娘八都济○娘七恁里烈○
 娘八恁里济○娘恁恁破板○娘二恁里印○
 娘三恁里烙○恁及否眉恁○恁捨否眉儀○
 位召舅姑麻○倩里就印恁○仄恁仄打歸○
 尼許对舊奘中恁○足生恁教於三百○否因界目約○
 閒麻寻倘葛毡冷○立都就礼及○立化就凡冲○
 究象侶地下○麻老肯就裳○麻恁主就倫○

灰炆灰打歸○ 厄許馬青結印炆○ 馬落灰功穉○
 首灰麻妝包星熟○ 小否礼百吉客噴○ 每是困^地民騎○
 馬灰礼子地殿王○ 騎馬過江街○ 侶疎礼侵馬○
 即藏古歐馬乞劬○ 台竹古初彭里馬○ 狂灰床逐首○
 灰炆灰打歸○ 厄許價依印炆○ 依紀反得可力○
 每稗灰乞那養首○ 貧群養首辱子奴○ 坤印印已列灰把○
 每解灰袍厄提留○ 計厄畏首坡印芽○ 印魁幼兒祿谷梳○

瓊及身為透屋血。淚羽斗樂那。首灰多舊疑是定。
 蕭灰何冲柳幼依。乞而卦依台中安。要依局柳酒冲还。
 拾不甫陽問卦灰。旺灰來混音。乞許对驢皓甲选。
 猿依里馬六屋吁。乞而許各驢堤塔。納許驢園堤乾港。
 猴等能灰作。百灰冲已辣。負与松依六堤。
 程灰麻混着。乞許对樹底甲惡。毋灰尊乞利。
 乞而許打麻冲柳。麻竹尊樹首開棟。首礼侵依过。

得買冲論次得味○刀丁胡得台冲果○得味仍礼祀色得○
 得符否礼解連卦○得何少每春冲还○捨个甫陽問胡法○
 灰蒸灰打团○危許对猴仰功速○猴很各恨得○
 猴体全蒸首○猴冲柳猴勤○許猴厘器快百重○
 厘百重香測○扮迷辨体全○子皮百猴逢○
 子貢扮貧器○各履造屋麻○造許猴冲器○
 旺灰乘冠首○危許对猫体冲蒸○猫天能朋符乞物○

猶仄莽劫柳福○ 否眉嬰鏡乃○ 各子在胡作○
 猶仄否閉歸○ 幼朋斐子愷○ 足頓叔修當○
 芳養而否屋○ 旺仄床悉首○ 尼許侯胡歸○
 漢意度當影○ 漢仄魯定更高吉○ 婢及酒漢埃○
 妹婢列胡班○ 妹漢理胡歸○ 常符加漢紀○
 漢紀礼當樹○ 意列对漢雨○ 每是幼育那○
 每是加中芽○ 百民歲中芽○ 他民異鬼標○

拜灰床器首○未
 尼許封拜即叩○然灰列屋效○
 色來僕列伏○首灰成困那○把灰困中填中支○
 灰到列中柳中淋○首灰歐拜岑中柳○拜灰中已疎○
 加古礼三册連卦○拜灰土扶祀導拜○否列加都而乞妹○
 旺灰床器首○石許封僕短叩○吞个僕馬新○
 僕仍嬰洞卦○王否礼盤殿古盟○更否礼叩控古物○
 骨僕悉匠想導妹○台仍礼初新礼僕○拜灰床器首○

志氣对梳椽中燕。梳中型朋岂。梳中那朋把。
 眼恁嫌远远。透灰闾十境九梳。尼欧个条成。
 更灰中薇透薇荷。吾眉曾冤冢地下。打屋团冲芽也死。
 狂灰麻燕首。未尼许对仗椽中燕。仗灰劫江把冲恨。
 忙央土心斗。团乞窠丁坡。团孽坤过斗。
 灰团到连廷。为个却仗椽辛苦。狂灰麻透首。未
 允许对难椽中燕。雄灰劫江把怨束。更灰冲薇透。

倡礼魁連透○否曾算加冲○狂灰麻羔首○
 尼詳对羊生印羔○羊晚印羔王○羊生印羔商○
 各物都江把尾生○否曾那各生希妹○妹屋大霖勃○
 妹生大辛苦○灰跪妹冲商○倍思是妹屋○
 狂灰麻羔首○尼詳对样魁印羔○地无幼孺却廣商○
 样袍冲羔首○粵戴度富彭○每是闭欧魁麻拜○
 印罗欧乞喝乞鞋○邦喜欧乞妹麻屋○欧魁乞他即來牌○

110

每偈叩麻冤礼迫○狂仄麻恁首○危許却猊偈叩恁○
 猊仄恁恁突○打偈罗恁給○猊打叩恁王○
 偈打叩恁首○叩初重乞勃○生个恁列足○
 殊又界冲恁○信歐危叩重○狂仄麻恁首○
 危許封恁偈叩恁○那賴那恁偈○他給他玉兒○
 玉兒叩恁王○恁偈叩恁首○玉兒当恁度各突○
 恁偈恁恁度各戔○狂仄麻恁首○危許封伏偈叩恁○

六

伏冲模江束。伏冲模椅代。乃冲模椅恨。
 悬冲悬冲端。泪冲但店股。俗地隣歐縛。
 縛歐困乞初。子才胡仄作。柱仄底恐首。
 是仄底恐首。尼拜却德魁冲。据仄信意度名。
 生麻个片能死。能仄大死。每借每加歐能。
 歐閉色馬卦相。乞与礼个仄。各仄各否。
 得造由。壯仄床。危許却。

狠格下煞王○打夢中煞首○双仄同爭忙○
 打慢打餘遠○打高里餘當○仄乞浪江心○
 旺仄麻煞首○危許對憐來中煞○憐仄孤王解○
 大將軍夢仄○許仄閑提忙○為貧里金星畢破○
 獸尋映連弓○仍个度相給○兵馬落中棟○
 危中浪貪格○壯仄麻送首○危許對憐捕中送○
 傍猫否乱屋○傍懷尋乱等○傍野肩侶忘○

傍涯眉君論○妾怕許厭柴○妾上許厭等○
 許厭等歐魂○許歐君地下○狂厭麻然首○
 尼許封奴留叩老○奴厌土幼埔幼尊○坤都因叩專叩童○
 吾坤列目約○吾等百打奴○甫地下心間○
 侶陽同心賴○三十及學留○四十弓學商○
 弓的奴他立○及的奴他寸○狂厭麻然首○
 送等封每古叩燕○都奴仍眉立樓叩○吾厌礼年哀○

竟台礼塔百○甫地下心問○侶賜閻心賴○
 灯因北沛冷○狂閃泪模蓬○灰闭冲就秃○
 秃吾秃地大○秃哉胡冲柳○个作个秃灯○
 个烧个秃旺○秃子百連个○卷胡台兼迷○
 狂灰麻黑着○尼郎他印志○洞落首个准○
 淚淚首个任○食付灰光麻○昼祀印忘着○
 地灰幼沃廣泓築○惟灰幼沃薄○愿个甫地下尊神○

拾个结怪磷尊对○柴舌过卷也○民也欧麻火○
 穢舌过打犯○民仍欧麻史○民舌过把斗○
 民也欧麻冲○那舌过个行○民仍欧麻夜○
 每都民急外冲○真拾南地磷许了○
 旺仄麻炆首○南地下炆全○万物都足生炆了○
 颠心丁马驹○打驹旱炆尾○打马旱炆赤○
 呵民炆炆尾○都地下炆今○叮平炆肩里○

每都每肩路民淡○ 元个直陽問魯卦○

為人忍負造麻○ 上濟許民卦○ 吓麻置敬教那王○

下麻置依心那首○ 首番台三又到上○ 台六又到飯○

到頓能並渠○ 到乃礼貪首○ 但了吓布台○

个係乞是屋○ 法名蘇世首○

保大四年歲次己巳四月上旬蘇克槐字世昌手筆秋律辱
奴書本置後使用勿得失落可也

MỤC LỤC

Lời giới thiệu	5
Mo lên trời (Pụt Nùng) - di sản văn hóa quý và hiếm của dân tộc Nùng	13
I. Pụt Nùng	15
II. Vị trí tác phẩm <i>Mo lên trời</i> trong lễ hội cấp sắc	18
III. Tác phẩm <i>Mo lên trời</i>	20
IV. <i>Mo lên trời</i> với đời thường	22
1. <i>Mo lên trời</i> toát lên đạo lý của con người	23
2. <i>Mo lên trời</i> phản ánh ý thức dân chủ của dân gian	24
3. <i>Mo lên trời</i> gợi nhớ một thuần phong mỹ tục dân tộc Nùng: tổ chức lễ sinh nhật	27
V. Đặc điểm nghệ thuật	29
1. Tác phẩm <i>Mo lên trời</i> với nghệ thuật phiếm chỉ đã nói lên được nhiều ý nghĩa nhân sinh quan	29
2. Tác phẩm <i>Mo lên trời</i> là cuốn Từ điển về muông thú, vạn vật	30
3. Mồ típ dân gian trong <i>Mo lên trời</i>	32
☐ XÍNH CỐC HƯƠNG KHÍNH MƯA HUÔNG (Phiên âm từ nguyên bản Nôm Nùng)	35
☐ MỜI CHÂN HƯƠNG LÊN GẬP NGỌC ĐỀ TAM THANH (Dịch từ nguyên bản Nôm Nùng)	127
☐ XÍNH CỐC HƯƠNG KHÍNH MỬA HUÔNG (Nguyên bản chữ Nôm dân tộc Nùng)	219
Mục lục	344

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI

MO LÊN TRỜI (PỤT NÙNG)

Chịu trách nhiệm xuất bản

Vi Quang Thọ

Chịu trách nhiệm bản thảo

Trịnh Khắc Mạnh

Sửa bản in

Nguyễn Quốc Khánh

Trình bày bìa

Lê Huy

In 500 cuốn tại nhà in: Công ty Mỹ thuật trung ương - Bộ Văn hóa Thể thao
và Du lịch

Số đăng ký kế hoạch xuất bản: 1049 - 2008 / CXB / 15 - 60 / KHXH
Ngày 20 tháng 11 năm 2008.

MO LÊN TRỜI (PỤT NỪNG)



Giá: 90.000đ